

Số/No: 09/2026/CBTT-FIT

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2026
Hanoi, March 24, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM.

To: - *State Securities Commission;*
- *Ho Chi Minh City Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/ *Name of Organization:* Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T/ *F.I.T Group Joint Stock Company*

- Mã chứng khoán/ *Security Symbol:* FIT

- Địa chỉ trụ sở chính: 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Address of Head Office: 5th Floor, Times Tower - HACC 1 Complex Building, No. 35 Le Van Luong Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi City, Vietnam

- Điện thoại/ *Telephone:* 024 730 94688

- Email: congbothongtin@fitgroup.com.vn

2. **Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure:***

2.1. Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T thông báo thời gian và hình thức tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

F.I.T Group Joint Stock Company announces the time, organizational form of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders as follows:

a. *Thời gian họp/ Meeting time:*

- Cuộc họp lần thứ nhất: 8 giờ 30 phút, ngày 16/04/2026;

First meeting: 08:30 a.m, on April 16, 2026

- Cuộc họp lần thứ hai (trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty): 8 giờ 30 phút, ngày 23/04/2026.

Second meeting (in case the first meeting does not meet the conditions for conducting according to the law and the Company's Charter): 08:30 a.m, on April 23, 2026

b. *Hình thức tổ chức:* Họp trực tuyến qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử;

Meeting format: Online via the Electronic Voting System

c. *Phương thức dự họp:* Quý cổ đông vui lòng truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo địa chỉ: <http://fit.ato.vn/> để tham dự Đại hội đồng cổ đông. **Thông tin để truy cập vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử** được in trong Thư mời họp gửi đến cho từng cổ đông. Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ được mở từ **09 giờ 00 phút ngày 10/04/2026** để Quý Cổ đông thực hiện biểu quyết và bỏ phiếu điện tử.

Meeting attendance method: Shareholders please access the Electronic Voting System at: <http://fit.ato.vn/> to attend the General Meeting of Shareholders. Information to access the Electronic Voting System is printed in the Meeting Invitation sent to each shareholder. The Electronic Voting System will be opened from 09:00 a.m on April 10, 2026 for

Shareholders to vote and cast electronic ballots.

2.2. Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T thực hiện công bố toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 24/03/2026 và sẽ được cập nhật cho đến trước giờ khai mạc Đại hội tại đường dẫn <https://fitgroup.com.vn/> – Mục Quan hệ cổ đông.

F.I.T Group Joint Stock Company will publish all documents of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders from March 24, 2026 at the link <http://www.fitgroup.com.vn/> - Shareholder Relations section.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 24/03/2026 tại đường dẫn <https://fitgroup.com.vn/> – Mục Quan hệ cổ đông.

This information was published on the Company's website on March 24, 2026 at <http://www.fitgroup.com.vn/> - Shareholder Relations Section

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law for the content of the published information.

Nơi nhận/ Recipients::

- Như Kính gửi/As Dear;
- Lưu HC/File.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSURE INFORMATION**



Bùi Hồng Hạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T

STT	VĂN BẢN
1	Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
2	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026
3	Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026
4	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026
5	Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026
6	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất đã kiểm toán năm 2025
7	Tờ trình thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán trong năm 2026
8	Tờ trình thông qua quyết toán thù lao 2025 và phương án thù lao 2026 cho Thành viên HĐQT và Thành viên BKS
9	Tờ trình thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ
10	Tờ trình thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công Ty
11	Dự thảo Quy chế tổ chức và biểu quyết tại ĐHĐCĐ
12	Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ
13	Mẫu Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ
14	Mẫu Phiếu biểu quyết

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T

Thời gian tổ chức Đại hội: - Lần 1: 08h30, Thứ năm, ngày 16 tháng 04 năm 2026;
- Lần 2: 08h30, Thứ năm, ngày 23 tháng 04 năm 2026.

Hình thức tổ chức: Trực tuyến qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Thời gian	Nội dung chương trình
I. KHAI MẠC	
08h30 – 8h45	Cổ đông đăng nhập Hệ thống bỏ phiếu điện tử
08h45 - 09h00	Khai mạc, tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự
09h00 - 09h05	Công bố thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông
	Công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT LẦN THỨ NHẤT	
09h05 - 09h15	Chương trình Đại hội
	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
	Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu
	Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội
III. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT LẦN THỨ HAI	
09h15 - 09h45	➤ <u>Thông qua các báo cáo:</u>
	1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động 2026;
	2. Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2025 và kế hoạch hoạt động 2026;
	3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động 2026.
	➤ <u>Thông qua các Tờ trình:</u>
	1. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026;
	2. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính riêng, hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán;
	3. Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2026;
	4. Tờ trình chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và đề xuất chi năm 2026;
	5. Tờ trình thông qua các hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa công ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;
6. Tờ trình thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công Ty	
7. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.	
IV. THẢO LUẬN	
09h45 - 10h00	Phát biểu thảo luận
10h10 - 10h15	Giải lao
VI. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT LẦN THỨ BA VÀ KẾT THÚC ĐẠI HỘI	
10h15 – 10h30	Thông qua kết quả kiểm phiếu, Biên bản và Nghị quyết Đại hội
	Tuyên bố bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 (sửa đổi, bổ sung 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T,

Thực hiện quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) được Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (“**Tập Đoàn**”/“**Công Ty**” hoặc “**F.I.T**”) quy định, HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

HĐQT đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập Đoàn và quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể như sau:

1. Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị

Hiện tại Hội đồng Quản trị Tập Đoàn gồm 07 thành viên như sau:

- | | |
|--------------------------------|----------------------------------|
| 1.1. Ông Nguyễn Văn Sang | Chức vụ: Chủ tịch HĐQT |
| 1.2. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt | Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT |
| 1.3. Bà Vũ Thị Minh Hoài | Chức vụ: Thành viên HĐQT |
| 1.4. Ông Nguyễn Ninh Dũng | Chức vụ: Thành viên HĐQT |
| 1.5. Bà Nguyễn Ngọc Mai | Chức vụ: Thành viên HĐQT |
| 1.6. Ông Đỗ Văn Thọ | Chức vụ: Thành viên HĐQT độc lập |
| 1.7. Ông Đinh Quốc Hùng | Chức vụ: Thành viên HĐQT độc lập |

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua việc miễn nhiệm (Ông) Vũ Anh Trọng và bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT là (Ông) Đỗ Xuân Thọ.

Trong năm 2025, Tập Đoàn đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT là 696.000.000 đồng/năm, theo đó mức chi trả cho Chủ tịch HĐQT là 10.000.000 đồng/tháng và các thành viên HĐQT là 8.000.000 đồng/người/tháng.

2. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Kết quả cuộc họp
1	01/2025/NQ-HĐQT	18/02/2025	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	Các nội dung trong cuộc họp được biểu quyết tán
2	02/2025/NQ-HĐQT	20/02/2025	Thông qua việc thế chấp tài sản của Công Ty	
3	03/2025/NQ-HĐQT	11/03/2025	Thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng	
4	04/2025/NQ-HĐQT	15/04/2025	Thông qua việc thay đổi sơ đồ tổ chức bộ máy Công Ty	

5	05/2025/NQ-HĐQT	18/04/2025	Thông qua việc thay đổi Chủ tịch và Giám đốc của Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam (do Công Ty là chủ sở hữu)	thành 100%
6	06/2025/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua việc thay đổi Tổng Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật của Công Ty	
7	07/2025/NQ-HĐQT	19/05/2025	Thông qua các hợp đồng, giao dịch phát sinh doanh thu, chi phí với các bên có liên quan	
8	08/2025/NQ-HĐQT	29/05/2025	Thông qua Điều lệ của Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam (do Công Ty là chủ sở hữu)	
9	09/2025/NQ-HĐQT	12/06/2025	Thông qua việc chỉ định người đại diện Chủ tài khoản Công Ty tại Techcombank	
10	10.1/2025/NQ-HĐQT	19/06/2025	Thông qua việc giao kết hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng	
11	10.2/2025/NQ-HĐQT	19/06/2025	Thông qua việc giao kết hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng	
12	10.3/2025/NQ-HĐQT	19/06/2025	Thông qua việc giao kết hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng	
13	11/2025/NQ-HĐQT	19/06/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng	
14	12/2025/NQ-HĐQT	20/06/2025	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	
15	13/2025/NQ-HĐQT	8/8/2025	Thông qua việc chấm dứt hoạt động Chi nhánh tại TP.HCM	
16	14/2025/NQ-HĐQT	24/9/2025	Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch của Công ty con là Công ty TNHH một thành viên được quyết định các giao dịch có giá trị dưới 50% tổng tài sản của công ty con	
17	15/2025/NQ-HĐQT	15/10/2025	Thông qua việc góp vốn thành lập doanh nghiệp khác	

3. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025, Nghị quyết HĐQT số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 19/5/2025, Công Ty đã thực hiện một số giao dịch với các bên liên quan. Tất cả các giao dịch này đều được thông qua đúng thẩm quyền theo Điều lệ Công Ty, quy định pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Đồng thời, các giao dịch này đều được công bố thông tin và trình bày rõ từng giao dịch tại Báo cáo tình hình quản trị công ty, Báo cáo tài chính và Báo cáo thường niên.

4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Theo cơ cấu HĐQT hiện tại, số lượng thành viên HĐQT độc lập của Công Ty là 02 thành viên, gồm (Ông) Đinh Quốc Hùng và (Ông) Đỗ Văn Thọ. Các thành viên HĐQT độc lập đều tham gia tất cả các mảng hoạt động của Công Ty, không có sự phân công nhiệm vụ khác nhau giữa các thành viên HĐQT độc lập.

Hai thành viên HĐQT độc lập đã đã tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT, phát huy hiệu quả vai trò giám sát, bảo đảm hoạt động quản trị và điều hành của Công Ty tuân thủ đúng quy định

pháp luật và Điều lệ. Thông qua việc theo dõi sát sao hoạt động của Ban Điều hành, thành viên HĐQT độc lập đã góp phần bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra minh bạch, hiệu quả và phù hợp với định hướng chiến lược, đồng thời đưa ra các ý kiến khách quan nhằm bảo vệ tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm 2025 cho thấy:

4.1. Báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập – (Ông) Đinh Quốc Hùng:

- HĐQT đã tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc quản trị theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ và các quy chế nội bộ; đặc biệt là việc đảm bảo minh bạch, cẩn trọng trong các giao dịch với các bên có liên quan của Công ty.
- Các điều kiện cần thiết luôn được bảo đảm để thành viên HĐQT độc lập thực hiện quyền và nghĩa vụ một cách khách quan, đúng quy định đối với công ty niêm yết; các nội dung do Ban Tổng Giám đốc trình lên HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT đề xuất đều rõ ràng, minh bạch và đầy đủ thông tin theo yêu cầu của thành viên HĐQT.
- Công tác giám sát Ban Điều hành được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, bảo đảm tuân thủ pháp luật; Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát được duy trì chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và ổn định hoạt động của Công ty.

4.2. Báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập – (Ông) Đỗ Văn Thọ:

- HĐQT tổ chức các cuộc họp và ban hành các Nghị quyết, quyết định theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT; đảm bảo minh bạch, cẩn trọng trong các quyết định, giao dịch với các bên có liên quan của Công ty.
- Đảm bảo sự tham gia họp và đóng góp ý kiến của các Thành viên HĐQT. HĐQT tạo điều kiện và hợp tác tích cực để đảm bảo việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT độc lập theo đúng quy định, Điều lệ Công Ty;
- HĐQT thực hiện tốt công tác giám sát Ban Điều hành và phối hợp chặt chẽ với BKS, Ban Điều hành trong hoạt động quản trị và ổn định tình hình sản xuất kinh doanh toàn Tập đoàn; bên cạnh đó đưa ra các chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời, linh hoạt theo tình hình thực tế trong từng giai đoạn hoạt động của năm.
- Các mục tiêu, kế hoạch được rà soát và điều chỉnh kịp thời phù hợp với chiến lược dài hạn.

5. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác.

Căn cứ Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện vai trò chỉ đạo và giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT, cũng như trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- 5.1. HĐQT thường xuyên theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết đã ban hành, yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ về kết quả kinh doanh, tiến độ triển khai kế hoạch và các khó khăn phát sinh để kịp thời hỗ trợ, bảo đảm hiệu quả điều hành.
- 5.2. HĐQT đồng thời chỉ đạo và giám sát việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin và chế độ báo cáo theo quy định, bao gồm Báo cáo tài chính năm, báo cáo bán niên, báo cáo quý và Báo cáo thường niên của năm tài chính 2025. Trong quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc duy trì tinh thần tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật và quy chế nội bộ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động và cơ quan quản lý nhà nước, bảo đảm môi trường làm việc an toàn và hoạt động kinh doanh có trách nhiệm với các bên liên quan.
- 5.3. Sự phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban lãnh đạo các

công ty thành viên đã góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và triển khai các chiến lược kinh doanh của Tập đoàn. Trong năm 2025, Ban Điều hành bám sát định hướng chiến lược của HĐQT, điều hành hoạt động linh hoạt, tập trung phát triển các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trọng điểm như dược phẩm, nước giải khát, chế biến – xuất khẩu nông sản, hàng tiêu dùng nhanh và bất động sản.

Nhờ đó, mặc dù bối cảnh kinh tế còn nhiều thách thức, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn vẫn được duy trì ổn định, bảo đảm an toàn tài chính và từng bước củng cố vị thế trên thị trường. HĐQT tiếp tục duy trì cơ chế giám sát thường xuyên, tham dự các cuộc họp định kỳ của Ban Điều hành nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu và kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.

6. Công tác chỉ đạo và giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Năm 2025, dù nền kinh tế Việt Nam còn nhiều thách thức như áp lực thị trường, chi phí sản xuất tăng và khó khăn về dòng tiền, F.I.T vẫn duy trì hoạt động ổn định, đồng thời củng cố nền tảng quản trị và nội lực để chuẩn bị cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.

- 6.1. HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong công tác quản trị và điều hành, trong đó HĐQT tập trung định hướng chiến lược, giám sát việc thực hiện kế hoạch và kịp thời điều chỉnh khi môi trường kinh doanh có biến động.
- 6.2. HĐQT thường xuyên nhận các báo cáo về tiến độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đồng thời ban hành các quy chế, quy trình và chính sách nhằm hỗ trợ Ban Điều hành triển khai hoạt động hiệu quả.
- 6.3. Theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ dự kiến đạt 2.632 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 221,9 tỷ đồng. Theo Báo cáo tài chính hợp nhất 2025, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Tập đoàn đạt hơn 2.073 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 57,5 tỷ đồng. Mặc dù chưa đạt kế hoạch đề ra và giảm lợi nhuận so với năm 2024, kết quả này vẫn phản ánh nỗ lực duy trì tăng trưởng và ổn định hoạt động trong bối cảnh thị trường nhiều biến động.

7. Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025

- 7.1. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

- 7.2. Về việc thông qua các giao dịch với các bên có liên quan.

Trong năm 2025, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các hợp đồng phát sinh doanh thu hoặc chi phí với những bên có liên quan và ủy quyền cho HĐQT quyết định các nội dung khác. Về cơ bản, các giao dịch được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- 7.3. Về việc quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản F.I.T được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

Trong năm 2025, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho phép HĐQT quyết định các khoản các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của F.I.T được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán. Tuy nhiên trong năm không phát sinh giao dịch nào có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản Công Ty.

8. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công Ty hợp nhất

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	8.026,7	7.747,8	3,6%
Doanh thu thuần	2.073,2	1.953,7	6,1%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	117,5	224,8	-47,7%
Lợi nhuận trước thuế	103,8	227,7	-54,4%
Lợi nhuận sau thuế	57,6	176,5	-67,4%
Lợi nhuận sau thuế của Công Ty mẹ	40	119,3	-66,48%
Lợi nhuận gộp	386,8	392,9	-1,5%

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2025

- 8.1. *Về lĩnh vực dược phẩm*, Hoạt động sản xuất của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long tiếp tục được củng cố và mở rộng nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và quốc tế. Các nhà máy dược phẩm, sản xuất dụng cụ y tế và viên nang được vận hành theo các tiêu chuẩn chất lượng cao, bảo đảm hiệu suất, tối ưu chi phí và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định hiện hành.
- Nhà máy sản xuất thiết bị y tế Benovas đã chính thức khánh thành tại Vĩnh Long với tổng vốn đầu tư hơn 26 triệu USD và công suất thiết kế khoảng 21,5 triệu sản phẩm/tháng, sản xuất trên dây chuyền hiện đại đạt các tiêu chuẩn CE và FDA, góp phần cung cấp trang thiết bị y tế phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu sang thị trường châu Âu – Hoa Kỳ.
- Bên cạnh đó, Dược Cửu Long tiếp tục mở rộng năng lực sản xuất viên nang cứng rỗng (Capsule) với các dây chuyền hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu gia tăng trong ngành dược phẩm và thực phẩm chức năng. Song song đó, dự án nhà máy dược phẩm đạt chuẩn EU-GMP được triển khai tại tỉnh Tây Ninh (Long An cũ), với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường xuất khẩu và tăng năng lực cạnh tranh toàn diện.
- 8.2. *Về lĩnh vực kinh doanh nước uống*, Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa (Vikoda) tiếp tục khẳng định vị thế thương hiệu và cam kết với sức khỏe cộng đồng thông qua nhiều hoạt động nổi bật. Vikoda được vinh danh trong Top 10 Thương hiệu mạnh Quốc gia năm 2025, ghi nhận chất lượng sản phẩm và uy tín trên thị trường nước uống đóng chai tại Việt Nam.
- Vikoda cũng đã tổ chức thành công Hội nghị Nhà phân phối 2025 – “Bật thành công, Nâng tầm cao mới”, tri ân đối tác, tổng kết kết quả kinh doanh và định hướng phát triển thương hiệu trong năm, qua đó mở rộng mạng lưới phân phối và hướng tới những mục tiêu tăng trưởng bền vững trong tương lai.
- 8.3. *Về lĩnh vực FMCG*, trong cuối năm 2025, các nhãn hàng của FIT Cosmetics đạt kết quả tích cực về doanh thu và truyền thông chủ yếu nhờ hoạt động trên các nền tảng thương mại điện tử như Shopee và TikTok, cùng với các chiến dịch Marketing Affiliate và livestream do Tập đoàn cùng FIT Cosmetics tự sản xuất hoặc phối hợp với các KOL/KOC có sức ảnh hưởng lớn, góp phần gia tăng nhận diện thương hiệu và thúc đẩy doanh số bán hàng trực tuyến.
- 8.4. *Về lĩnh vực Nông nghiệp - Thực phẩm*, Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây (WestFood) ghi nhận nhiều dấu ấn quan trọng trong hành trình phát triển và mở rộng quy mô hoạt động. Công ty đã chính thức khánh thành và đưa vào vận hành Nhà máy WestFood Hậu Giang với tổng vốn đầu tư lớn, góp phần nâng cao đáng kể công suất chế biến và khả năng đáp ứng các đơn hàng xuất khẩu quy mô lớn. Bên cạnh đó, WestFood tiếp tục đẩy mạnh chiến lược mở rộng thị trường quốc tế, duy trì các tiêu chuẩn

chất lượng nghiêm ngặt và tối ưu hóa chuỗi cung ứng nhằm gia tăng giá trị sản phẩm nông sản Việt Nam. Sản phẩm Fruit Moji của Westfood tự hào khi đạt các tiêu chuẩn xuất khẩu quốc tế như: FDA, IFS, BSCI,.. đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm, sẵn sàng phục vụ các thị trường nước ngoài khó tính. Hiện tại, thương hiệu gồm 2 dòng sản phẩm là: Rau củ quả đông hộp (Dưa leo, Bắp non, Bắp hạt, Trái cây hỗn hợp, Khóm MD2, Hạt sen, Xoài) và Rau củ quả đông lạnh (Bắp ngọt).

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Chỉ tiêu	Năm 2026	
	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2025
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.490.385	18,08%
Lợi nhuận sau thuế	62.085	7,87%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2,49%	

2. Chiến lược và định hướng hoạt động kinh doanh

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu được dự báo tiếp tục phục hồi nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều biến động, HĐQT xác định nâng cao năng lực thích ứng, tư duy chiến lược và hiệu quả thực thi là yếu tố trọng tâm. Ban Lãnh đạo và toàn thể CBNV cần phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo và đồng lòng để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng giai đoạn mới.

Tập đoàn tiếp tục củng cố các lĩnh vực cốt lõi gồm dược phẩm, FMCG, nước uống đóng chai, nông nghiệp và bất động sản; đồng thời chọn lọc cơ hội đầu tư vào các ngành hàng có thương hiệu, giá trị gia tăng cao và tiềm năng tăng trưởng bền vững, với định hướng đầu tư tập trung vào chất lượng và hiệu quả.

Trong lĩnh vực dược phẩm, Dược Cửu Long sẽ tiếp tục gia tăng thị phần Capsule thông qua chiến lược củng cố quan hệ khách hàng chiến lược, mở rộng thị trường xuất khẩu và nâng cao năng lực cạnh tranh bằng cải tiến công nghệ sản xuất. Ở mảng nước uống, Vikoda tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển sản phẩm, mở rộng hệ thống phân phối và nâng cao trải nghiệm khách hàng, hướng tới mục tiêu trở thành doanh nghiệp nước khoáng kiềm thiên nhiên hàng đầu Việt Nam. Đối với lĩnh vực hóa mỹ phẩm, FIT Cosmetics tiếp tục nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình theo xu hướng xanh, an toàn và thân thiện môi trường, đồng thời tăng cường ứng dụng công nghệ, dữ liệu và thương mại điện tử nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng hiện đại. Bên cạnh đó, tại mảng chế biến thực phẩm đóng lon, đóng hộp, Westfood cũng tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông thương hiệu, tiếp cận nhiều thị trường xuất khẩu và phát huy tối đa năng lực sản xuất, năng lực cạnh tranh với hệ thống các nhà máy và vùng nguyên liệu tiềm năng, chất lượng cao.

Tập đoàn chủ động chuẩn bị nguồn lực về tài chính, nhân sự, công nghệ và hệ thống quản trị; đẩy mạnh chuyển đổi số, tối ưu vận hành và nâng cao năng suất. Công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự chất lượng cao tiếp tục được chú trọng nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển dài hạn.

Với sự phối hợp chặt chẽ giữa Công ty mẹ và các công ty thành viên, năm 2026 được xác định là giai đoạn tăng tốc, củng cố nội lực và nâng cao vị thế trên thị trường, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và trở thành Tập đoàn đa ngành thịnh vượng trong tương lai.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác quản trị điều hành hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét và đóng góp ý kiến để HĐQT nâng cao trách nhiệm quản trị, năng lực quản lý điều hành F.I.T nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ và góp phần xây dựng Tập Đoàn phát triển theo định hướng và chiến lược đã đề ra. HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và hỗ trợ của cổ đông và các đối tác.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 (sửa đổi bổ sung 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (“Tập Đoàn”/”Công Ty”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026. Chi tiết như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

Trong năm 2025, Việt Nam tiếp tục chịu tác động từ các yếu tố bên ngoài như áp lực lạm phát kéo dài tại các nền kinh tế lớn, biến động chính sách tiền tệ toàn cầu và những rủi ro đối với ổn định thị trường tài chính. Tuy nhiên, trong bối cảnh đó, Tập đoàn F.I.T chủ động tận dụng các lợi thế sẵn có, linh hoạt điều chỉnh chiến lược kinh doanh, tối ưu nguồn lực tài chính và đẩy mạnh hoạt động sản xuất – bán hàng nhằm khai thác tối đa công suất, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu và nâng cao chất lượng sản phẩm cung ứng ra thị trường.

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2025, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 2.109 tỷ đồng, tương đương 80,12% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt 57,6 tỷ đồng. Mặc dù kết quả đã có sự cải thiện so với giai đoạn trước, mức độ hoàn thành kế hoạch chưa đạt kỳ vọng trong bối cảnh cạnh tranh đa ngành ngày càng gia tăng. Do đó, Tập đoàn xác định cần tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh và độ nhận diện thương hiệu, tận dụng hiệu quả cơ hội thị trường và phát huy các lợi thế cốt lõi nhằm đảm bảo tăng trưởng bền vững trong các năm tiếp theo.

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% tăng/giảm
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.073.188	1.953.658	6,12%
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	386.809	392.853	-1,54%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	117.472	224.797	-47,74%
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	103.847	227.689	-54,39%
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	57.553	176.508	-67,39%
6	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	39.984	119.268	-66,48%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2025

- 1.1. *Về lĩnh vực dược phẩm*, Các nhà máy dược phẩm, sản xuất dụng cụ y tế và viên nang của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long được vận hành theo các tiêu chuẩn chất lượng cao, bảo đảm hiệu suất, tối ưu chi phí và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định hiện hành. Nhà máy sản xuất thiết bị y tế Benovas đã chính thức khánh thành tại Vĩnh Long với tổng vốn đầu tư hơn 26 triệu USD và công suất thiết kế khoảng 21,5 triệu sản phẩm/tháng, sản xuất trên dây chuyền hiện đại đạt các tiêu chuẩn CE và FDA. Bên cạnh đó, Dược Cửu Long tiếp tục mở rộng năng lực sản xuất viên nang cứng rỗng (Capsule) với các dây chuyền hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu gia tăng trong ngành dược phẩm và thực phẩm chức năng. Dự án nhà máy dược phẩm đạt chuẩn EU-GMP cũng được triển khai tại tỉnh Long An với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường xuất khẩu và tăng năng lực cạnh tranh toàn diện.
- 1.2. *Về lĩnh vực kinh doanh nước uống*, Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa (Vikoda) được vinh danh trong Top 10 Thương hiệu mạnh Quốc gia năm 2025, ghi nhận chất lượng sản phẩm và uy tín trên thị trường nước uống đóng chai tại Việt Nam. Vikoda còn đồng hành với các hội nghị khoa học uy tín trên toàn quốc với vai trò nhà tài trợ kim cương và đối tác chiến lược, trong đó có Hội nghị Khoa học Dinh dưỡng Toàn quốc và Hội nghị Dinh dưỡng TP. Hồ Chí Minh mở rộng lần thứ XIII năm 2025, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về dinh dưỡng và lợi ích của nước khoáng kiềm thiên nhiên trong chăm sóc sức khỏe. Vikoda cũng đã tổ chức thành công Hội nghị Nhà phân phối 2025 – “Bật thành công, Nâng tầm cao mới”, tri ân đối tác, tổng kết kết quả kinh doanh và định hướng phát triển thương hiệu trong năm, qua đó mở rộng mạng lưới phân phối và hướng tới những mục tiêu tăng trưởng bền vững trong tương lai.
- 1.3. *Về lĩnh vực FMCG*, trong cuối năm 2025, các nhãn hàng của FIT Cosmetics đạt kết quả tích cực về doanh thu và truyền thông chủ yếu nhờ hoạt động trên các nền tảng thương mại điện tử như Shopee và TikTok, cùng với các chiến dịch Marketing Affiliate và livestream do Tập đoàn cùng FIT Cosmetics tự sản xuất hoặc phối hợp với các KOL/KOC có sức ảnh hưởng lớn, góp phần gia tăng nhận diện thương hiệu và thúc đẩy doanh số bán hàng trực tuyến.
- 1.4. *Về lĩnh vực Nông nghiệp - Thực phẩm*, trong năm 2025, Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây (WestFood) đã chính thức khánh thành và đưa vào vận hành Nhà máy WestFood Hậu Giang với tổng vốn đầu tư lớn, góp phần nâng cao đáng kể công suất chế biến và khả năng đáp ứng các đơn hàng xuất khẩu quy mô lớn. Bên cạnh đó, WestFood tiếp tục đẩy mạnh chiến lược mở rộng thị trường quốc tế. Các hoạt động xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ triển lãm chuyên ngành trong và ngoài nước cùng định hướng đầu tư công nghệ hiện đại đã tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng bền vững, củng cố vị thế của Công ty trong lĩnh vực chế biến rau quả xuất khẩu.

2. Báo cáo thu nhập của Ban Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức danh	Thu nhập cả năm (VNĐ)
1	(Ông) Nguyễn Văn Bản	Tổng Giám đốc (đến 30/04/2025)	517.651.460
2	(Bà) Vũ Thị Minh Hoài	Tổng Giám đốc (từ 01/05/2025)	808.493.093
		Phó Tổng Giám đốc thường trực (đến 30/04/2025)	

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

F.I.T Group tiếp tục kiên định phương châm nâng tầm chất lượng cuộc sống thông qua việc không ngừng cải tiến sản phẩm, dịch vụ và mô hình quản trị. Tập đoàn định hướng tối ưu hóa nguồn lực, đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị, bán hàng và quản lý chuỗi cung ứng nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và tạo động lực tăng trưởng trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Việc triển khai hệ thống quản trị chiến lược OGSM tiếp tục được duy trì để bảo đảm các mục tiêu phát triển được thực thi đồng bộ trong toàn Tập đoàn.

Trong lĩnh vực dược phẩm, các đơn vị tập trung nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị trường và đẩy mạnh nghiên cứu phát triển sản phẩm, đặc biệt ở mảng viên nang và dược phẩm chất lượng cao. Đồng thời, các dự án xây dựng nhà máy sản xuất thiết bị y tế, nhà máy sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế cùng các kế hoạch nâng cấp cơ sở hạ tầng sản xuất tiếp tục được đẩy mạnh triển khai theo tiến độ đã đề ra.

Trong lĩnh vực nước uống đóng chai, Vikoda tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện công thức và phát triển các sản phẩm từ nguồn nước khoáng thiên nhiên, kết hợp với việc mở rộng hệ thống phân phối và mạng lưới khách hàng trên toàn quốc. Công ty hướng tới mục tiêu trở thành doanh nghiệp cung cấp nước khoáng kiềm thiên nhiên hàng đầu tại Việt Nam, xây dựng thương hiệu gắn với các giải pháp chăm sóc sức khỏe có nguồn gốc từ thiên nhiên.

Trong lĩnh vực chế biến thực phẩm xuất khẩu, Westfood tiếp tục phát triển vùng nguyên liệu, nâng cao năng lực chế biến và đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại quốc tế thông qua các hội chợ giới thiệu sản phẩm và các hội thảo nhằm tiếp cận các thị trường tiêu thụ ở nước ngoài. Việc đưa vào vận hành nhà máy chế biến nông sản hiện đại tại Hậu Giang với công suất thiết kế khoảng 30.000 tấn sản phẩm/năm tạo nền tảng để gia tăng giá trị nông sản Việt Nam và mở rộng thị trường xuất khẩu trong thời gian tới.

Trong lĩnh vực hóa mỹ phẩm, các dòng sản phẩm chăm sóc cá nhân và chăm sóc gia đình theo xu hướng xanh, thân thiện với môi trường và an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng vẫn sẽ được chú trọng. Các công ty thành viên không chỉ tập trung nghiên cứu sản phẩm, ứng dụng công nghệ mà còn mở rộng kênh bán hàng hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng ngày càng cao của thị trường.

Với chiến lược phát triển tập trung vào các ngành hàng thiết yếu và giá trị bền vững, F.I.T Group đặt mục tiêu tiếp tục củng cố vị thế trên thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty thành viên và tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm 2026 với các chỉ tiêu như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2026	
	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2025
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.490.385	18,08%
Lợi nhuận sau thuế	62.085	7,87%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2,49%	

Ban Tổng Giám đốc Tập Đoàn trân trọng báo cáo ĐHĐCĐ về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025 và trình ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với nội dung như trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC**

(Đã ký, đóng dấu)

Vũ Thị Minh Hoài

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T ("**Tập Đoàn**"/ "**Công Ty**") đã thực hiện kiểm soát đối với hoạt động của Tập Đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025. Ban kiểm soát ("**BKS**") xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác hoạt động trong năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 với các nội dung sau:

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2025

A. Số lượng và cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát hiện tại:

Thành viên BKS Công ty gồm có :

1. Ông **Võ Đình Bảo** - Trưởng ban
2. Bà **Nguyễn Thị Hồng Anh** - Thành viên
3. Ông **Đoàn Xuân Duy** - Thành viên

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua việc miễn nhiệm (Bà) Nguyễn Thị Thu Hương và bầu bổ sung 01 Thành viên BKS là (Ông) Đoàn Xuân Duy. Đồng thời, BKS đã tiến hành bầu (Ông) Võ Đình Bảo là Trưởng BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

Trong năm 2025, Công Ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên BKS là 132.000.000 đồng/năm, theo đó mức chi trả cho Trưởng BKS là 5.000.000 đồng/tháng và các thành viên BKS là 3.000.000 đồng/người/tháng.

B. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS.

1. **Tổng kết các cuộc họp của BKS năm 2025**

STT	Ngày	Nội dung
1	18/03/2025	Về việc thông qua các Báo cáo và Tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Thống nhất với dự thảo BCTC năm 2024
2	22/04/2025	Bầu trưởng Ban kiểm soát

2. Tỷ lệ tham dự các cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	1/2	50%	100%	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025
2	Ông Võ Đình Bảo	2/2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Anh	2/2	100%	100%	
4	Ông Đoàn Xuân Duy	1/2	50%	100%	Bầu bổ sung theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025

3. Kết luận và kiến nghị của BKS

BKS luôn phối hợp trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị ("HDQT"), Ban Tổng Giám đốc trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như việc xây dựng và ban hành các quy chế, nghị quyết, quyết định. Nhìn chung, HDQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm vừa qua đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ và luôn nỗ lực duy trì sự ổn định về tình hình sản xuất kinh doanh cũng như hoạt động quản trị nội bộ trong toàn Tập đoàn.

Bên cạnh đó, hướng tới năm 2026 khởi sắc hơn nữa, BKS tiếp tục nhấn mạnh một số kiến nghị như sau:

- 3.1. HDQT và Ban Tổng Giám đốc tiếp tục duy trì tốt công tác quản trị, điều hành nhằm đạt các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông cũng như đảm bảo chế độ cho người lao động.
- 3.2. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp với tình hình thực tế đặc biệt trong bối cảnh thế giới còn nhiều biến động về kinh tế - chính trị - xã hội; Tiếp tục chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp tích cực với các chương trình phát triển nhân sự - văn hóa doanh nghiệp dựa trên giá trị cốt lõi, tinh thần đổi mới và sự minh bạch.
- 3.3. Tiếp tục nghiên cứu và tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào chiến lược phát triển của công ty để nâng cao uy tín thương hiệu và khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

C. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo từng nội dung, cụ thể:

1. Giám sát tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ: Kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; Điều lệ Công ty; các quy chế quản lý nội bộ và quy định có liên quan.
2. Giám sát việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua việc theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và định hướng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị: Theo dõi công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT; trao đổi, thống nhất về kế hoạch kiểm tra, giám sát; đóng góp ý kiến đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản trị và điều hành.
4. Thẩm định báo cáo và kiểm tra tài chính: Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT; thẩm định báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc; kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp của các báo cáo tài chính định kỳ.
5. Giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025: Theo dõi tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đầu tư và các dự án trọng điểm của Tập đoàn.
6. Giám sát giao dịch với bên liên quan và công bố thông tin: Kiểm tra các giao dịch với bên có liên quan; giám sát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán, đảm bảo minh bạch và kịp thời.
7. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông: Giám sát công tác quản lý sổ sách, hồ sơ cổ đông; đảm bảo cổ đông được thực hiện đầy đủ quyền tham gia ý kiến, chất vấn và tiếp cận thông tin theo quy định.
8. Phối hợp với bộ phận kiểm soát nội bộ tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất các hoạt động nghiệp vụ tại Công ty và các công ty thành viên; nâng cao hiệu quả kiểm soát rủi ro trong toàn Tập đoàn.
9. Tăng cường phối hợp với HĐQT và Ban Điều hành: Duy trì nguyên tắc độc lập, khách quan; được cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ hoạt động kiểm soát; thường xuyên trao đổi về các vấn đề quản trị và điều hành.

D. Kết quả kiểm tra, giám sát:

1. **Giám sát công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, cụ thể:**
 - 1.1. Đối với công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh:
 - a. HĐQT và Ban Điều hành đã thực hiện vai trò lãnh đạo, quản lý và điều hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao với tinh thần cẩn trọng và trách nhiệm.
 - b. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, phù hợp với chiến lược phát triển của công ty và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.
 - c. Ban Điều hành luôn chủ động, linh hoạt khi triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện các biện pháp hữu hiệu, kịp thời trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành.
 - d. BKS không phát hiện có hiện tượng vi phạm pháp luật của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Công Ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật liên quan đến quản lý và điều hành kinh doanh.
 - 1.2. Đối với công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính:
 - a. Công tác kế toán đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Kế toán và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- b. Các sổ sách, chứng từ kế toán được lập và lưu trữ đầy đủ, minh bạch, thuận tiện cho việc kiểm tra, kiểm soát nội bộ.
- c. Công tác thống kê phục vụ quản lý, điều hành được thực hiện bài bản, đảm bảo tính chính xác và kịp thời trong việc cung cấp dữ liệu cho Ban Điều hành và HĐQT.

2. **Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính và các báo cáo khác năm 2025.**

- 2.1. BKS đánh giá các báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý và 6 tháng của Tập Đoàn, báo cáo đánh giá công tác của HĐQT và Ban Điều hành, đã đảm bảo tính tuân thủ đối với các quy định hiện hành về nội dung báo cáo và thời gian lập báo cáo.
- 2.2. Cho đến thời điểm hiện tại Công ty kiểm toán vẫn đưa ra ý kiến chấp thuận đối với các số liệu dự kiến trong Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của công ty.
- 2.3. BKS thống nhất với số liệu trong dự thảo Báo cáo tài chính năm 2025.

3. **Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.**

- 3.1. BKS không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ Tập Đoàn của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.
- 3.2. BKS nhất trí với nội dung báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc.

4. **Đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.**

Theo quy định hiện hành về công bố thông tin tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, các giao dịch giữa Công Ty với người có liên quan của Công Ty, giữa Công Ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đã được HĐQT thống kê và báo cáo đầy đủ.

Công Ty đã ban hành Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025 và Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 19/05/2025 về việc giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc của Công Ty quyết định, triển khai và ký các hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan. Về cơ bản, các giao dịch được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, các bên tham gia giao dịch trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện và phù hợp với năng lực của các bên trong giao dịch, mục đích và nội dung giao dịch không trái đạo đức xã hội.

5. **Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành của doanh nghiệp.**

5.1. **Kết quả giám sát hoạt động HĐQT**

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 một cách nghiêm túc, tuân thủ đúng quy định của pháp luật cũng như Điều lệ Công Ty.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng quy định. Các Nghị quyết, Quyết định được ban hành trong phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền của HĐQT và được công bố thông tin theo quy định. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 15 phiên họp và ban hành 17 Nghị quyết.
- HĐQT luôn giám sát và chỉ đạo sát sao Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành, triển

khai Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty.

5.2. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

- Triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; nỗ lực và tích cực đưa ra các phương án khả thi để đạt mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công Ty; tuân thủ quy định của pháp luật, quy định phân quyền trong Điều lệ và các quy định, quy chế nội bộ.
- Tổ chức và duy trì các cuộc họp giao ban tuần, họp đột xuất khi có vấn đề phát sinh, từ đó kịp thời đưa ra các chỉ đạo, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong công tác điều hành.
- Thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, tối ưu chi phí; thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của toàn công ty; thực hiện điều chỉnh, bổ sung các quy định quản lý nội bộ nhằm đảm bảo tính minh bạch, công khai, tuân thủ quy định pháp luật.

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc và các cổ đông.

Nhìn chung, cơ chế phối hợp giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông đã được thực hiện tốt, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty. HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc luôn hợp tác, phối hợp chặt chẽ và hiệu quả trong công tác điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Tập đoàn. BKS đánh giá cao sự phối hợp tích cực giữa các bên liên quan trong năm qua.

- 6.1. HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban đều tạo điều kiện tối đa để BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, đặc biệt trong việc tiếp cận thông tin, tài liệu và tham gia các cuộc họp quan trọng.
- 6.2. HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc luôn giữ tinh thần hợp tác với các cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Tập đoàn luôn đảm bảo cung cấp đầy đủ, minh bạch và đảm bảo hoạt động truyền thông để cổ đông nắm bắt thông tin kịp thời.
- 6.3. BKS không chỉ thực hiện chức năng giám sát mà còn đưa ra các ý kiến độc lập và khách quan để hỗ trợ HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành và thực hiện các mục tiêu chiến lược sản xuất kinh doanh.

7. Ý kiến Cổ đông.

Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền dự đại hội, BKS không nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại nào của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, BKS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG 2026 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của mình, BKS tiếp tục tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau trong năm tài chính 2026:

1. Kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
2. Kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của Công Ty và các công ty con; Kiểm tra, giám sát việc lập và ban hành các Báo cáo Tài chính trong năm của Công Ty.
3. Tham gia các buổi họp của HĐQT và các cuộc họp quan trọng khác của Công Ty.
4. Thực hiện nhiệm vụ công tác theo đúng chức năng nhiệm vụ đã được quy định trong Điều lệ của Công Ty, Quy chế hoạt động của BKS.

Trên đây là báo cáo kết quả quá trình kiểm tra giám sát hoạt động Tập Đoàn năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của BKS. BKS xin báo cáo trước Đại hội.

Chúc sức khỏe Quý Đại biểu, Quý Cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- ĐHDCTD;

- HĐQT, Ban TGD, Ban KS;

Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

Võ Đình Bảo

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 (sửa đổi bổ sung 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	Khoản mục	Số tiền (Tỷ đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.109,12
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	103,85
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	57,55
4	Cổ tức 2025	0

Lý do không chia cổ tức năm 2025: Công ty đang trong giai đoạn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh.

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2026

STT	Chỉ tiêu	Năm 2026	
		Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2025
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.490.385	18,08%
2	Lợi nhuận sau thuế	62.085	7,87%
3	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2,49%	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 (sửa đổi bổ sung 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng năm 2025 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được kiểm toán (Dự kiến 02 Báo cáo tài chính đăng tải tại website của Công ty theo đường dẫn: <https://fitgroup.com.vn/quan-he-co-dong/> chậm nhất vào ngày 31/03/2026)

Các chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính Hợp nhất kiểm toán năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng Tài sản	8.026,7
2	Nợ phải trả	1.989,2
3	Vốn chủ sở hữu	6.037,5
4	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.109,1
5	Lợi nhuận trước thuế	103,8
6	Lợi nhuận sau thuế	57,5
7	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	40

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

Số: 03/2026/TT-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty, trong đó bao gồm việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2026 của Công Ty như sau:

I. DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam VAE
5. Công ty TNHH Kiểm toán VACO
6. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
7. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

II. ĐỀ XUẤT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách nêu Phần I Tờ trình này và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm tra hoạt động của Công Ty. Đồng thời, giao cho Tổng Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng kiểm toán và quyết định các nội dung khác liên quan đến Hợp đồng kiểm toán.
2. Trong trường hợp Hội đồng quản trị không chọn được đơn vị kiểm toán theo danh sách nêu tại Phần I Tờ trình này, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS, TK HDQT, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

Võ Đình Bảo

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua quyết toán thù lao 2025 và phương án thù lao 2026 cho Thành viên HĐQT và BKS

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T kính trình Đại hội đồng cổ đông Tờ trình quyết toán thù lao Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”), Ban kiểm soát (“**BKS**”) trong năm 2025 và thông qua phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2026 với nội dung chính như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao năm 2025 (VND)	Tổng mức thù lao đã chi trả năm 2025 (VND)
A. Thù lao HĐQT					
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	8.000.000	576.000.000	576.000.000
B. Thù lao BKS					
1	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000	60.000.000
2	Thành viên BKS	2	3.000.000	72.000.000	72.000.000
Tổng cộng				828.000.000	828.000.000

2. Thông qua phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao năm 2026 (VND)
A. Thù lao HĐQT				
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	8.000.000	576.000.000
B. Thù lao BKS				
1	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên BKS	2	3.000.000	72.000.000
Tổng cộng				828.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí

giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 (sửa đổi bổ sung năm 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (“**Công Ty**”).

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt trong việc quản trị, điều hành hoạt động của Công Ty và chủ động nắm bắt những cơ hội kinh doanh, Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền như sau:

I. Thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan

1. Thông qua các Hợp đồng có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty với các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020. Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại Khoản 6 Phần I của Tờ trình này;
2. Thông qua các Hợp đồng có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty với các đối tượng quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán (sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025). Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại Khoản 6 Phần I của Tờ trình này;
3. Thông qua các Hợp đồng vay, Hợp đồng mua bán hàng hóa/tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó. Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại Khoản 6 Phần I của Tờ trình này;
4. Thông qua các Hợp đồng giữa Công Ty với công ty con (bao gồm cả trường hợp Công ty con là người có liên quan của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác). Chi tiết về loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại Khoản 6 Phần I của Tờ trình này;
5. Thông qua các Hợp đồng vay giữa Công Ty và thành viên HDQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có

liên quan của các đối tượng này. Chi tiết về dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại Khoản 6 Phần I của Tờ trình này;

6. Giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định các nội dung khác, triển khai ký kết và thực hiện những Hợp đồng nêu tại Khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Phần I của Tờ trình này theo nguyên tắc đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công Ty; tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định tại Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật hiện hành. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 có quyết định khác. Cụ thể như sau:

- 6.1. Các loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng và tổng giá trị giao dịch tối đa đối với mỗi loại Hợp đồng:

STT	Loại Hợp đồng	Tổng giá trị giao dịch tối đa của các Hợp đồng trong 12 tháng	Dự thảo Hợp đồng
1.	Hợp đồng hợp tác đầu tư	Không quá 3.000.000.000.000 đồng	Phụ lục I
2.	Hợp đồng mua bán hàng hóa/tài sản	Không quá 3.000.000.000.000 đồng	Phụ lục II
3.	Hợp đồng vay	Không quá 3.000.000.000.000 đồng	Phụ lục III

- 6.2. Danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty:

STT	TÊN CÔNG TY	MỐI QUAN HỆ
1	Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (Mã số doanh nghiệp: 1800518314)	Công ty con cấp 1
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long (Mã số doanh nghiệp: 1500202635)	Công ty con cấp 1
3	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam (Mã số doanh nghiệp: 0106567335)	Công ty con cấp 1
4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản F.I.T (Mã số doanh nghiệp: 0107499328)	Công ty con cấp 1
5	Công ty Cổ phần nước khoáng Khánh Hòa (Mã số doanh nghiệp: 4200283916)	Công ty con cấp 2
6	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Bất động sản Charlotte (Mã số doanh nghiệp: 0110176630)	Công ty con cấp 2
7	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín (Mã số doanh nghiệp: 3901167137)	Công ty con cấp 2
8	Công ty Cổ phần FIT Consumer (Mã số doanh nghiệp: 0313522734)	Công ty con cấp 2
9	Công ty Cổ phần Hạt giống TSC	Công ty con cấp 2

STT	TÊN CÔNG TY	MỐI QUAN HỆ
	(Mã số doanh nghiệp: 1801361391)	
10	Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas (Mã số doanh nghiệp: 0314033736)	Công ty con cấp 2
11	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Benovas (Mã số doanh nghiệp: 1501057104)	Công ty con cấp 2
12	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas (Mã số doanh nghiệp: 0107753133)	Công ty con cấp 2
13	Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm VPC - Sài Gòn (Mã số doanh nghiệp: 0311124093)	Công ty con cấp 2
14	Công ty Liên doanh SX Kinh doanh, XNK Dược phẩm và Trang thiết bị y tế	Công ty con cấp 2
15	Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây (Mã số doanh nghiệp: 1800512175)	Công ty con cấp 2
16	Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang (Mã số doanh nghiệp: 6300265343)	Công ty con cấp 2
17	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics (Mã số doanh nghiệp: 0104344157)	Công ty liên kết, Công ty có liên quan với thành viên BKS
18	Công ty Cổ phần Đầu tư JJK Holdings (Mã số doanh nghiệp: 0900848515)	Cổ đông lớn, Công ty có liên quan với thành viên HĐQT
19	Công ty Cổ phần Đầu tư Tây Đô Cửu Long (Mã số doanh nghiệp: 1801810382)	Công ty liên kết
20	Công ty Cổ phần Today Cosmetics (Mã số doanh nghiệp: 1101403543)	Công ty có liên quan với Thành viên BKS

II. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định các giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên

Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định các giao dịch đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty (trừ các giao dịch theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020). Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 có quyết định khác.

III. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định, thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 – 2027

1. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh và ngân sách hoạt động kinh doanh năm 2026 – 2027 cho phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của pháp luật.
2. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 có quyết định khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

Phụ lục I

(Bản dự thảo đính kèm theo Tờ trình số 05/2026/TT-ĐHĐCĐ ban hành ngày 21/03/2026)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC ĐẦU TƯ

Số: [...]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ nhu cầu của hai bên;

Hợp đồng Hợp tác đầu tư này (sau đây gọi là “Hợp đồng”) và các Phụ lục (nếu có) tạo thành một bộ phận không tách rời của Hợp đồng được lập ngày tháng năm , tại [...] bởi và giữa các Bên sau đây.

BÊN A: [...]

Địa chỉ : [...]
Điện thoại : [...] Fax: [...]
Mã số thuế : [...]
Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]
Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

BÊN B: [...]

Địa chỉ : [...]
Điện thoại : [...] Fax: [...]
Mã số thuế : [...]
Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]
Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

Căn cứ vào chức năng và nhu cầu của mỗi Bên, các Bên thống nhất ký kết Hợp đồng này với những điều kiện và điều khoản sau:

Điều 1: Định nghĩa

Trừ khi nội dung của Hợp đồng này quy định khác, các điều khoản và từ ngữ trong Hợp đồng này được hiểu như sau:

- (a) “Hợp đồng Hợp tác đầu tư” là Hợp đồng này, có thể được sửa đổi hoặc kéo dài thời hạn trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản giữa các Bên;
- (b) “Hoạt động hợp tác” là các hoạt động hợp tác giữa Bên A và Bên B được thực hiện theo Hợp đồng này;
- (c) “Thời hạn hợp tác” là thời hạn các Bên tiến hành hoạt động hợp tác theo Điều 3;
- (d) “Chi phí” là các chi phí do các bên chi trả được qui định tại Hợp đồng này phục vụ cho Hoạt động hợp tác giữa Bên A và Bên B;
- (e) “Bên” là Bên A hoặc Bên B và những người thừa nhiệm và đại diện của Bên A hoặc Bên B và “các Bên” sẽ có nghĩa là cả Bên A và Bên B;
- (f) “Đồng Việt Nam” hoặc “VND” là đồng tiền hiện đang được lưu hành hợp pháp tại Việt Nam.

Điều 2: Mục đích của Hợp đồng

Nhận thức rõ cơ hội hợp tác mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh [...]. Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng Hợp tác đầu tư với mục đích đem lại hiệu quả kinh doanh tối ưu.

Điều 3: Thời hạn hợp tác

Các Bên đồng ý Thời hạn hợp tác là 12 tháng, tính từ ngày .../.../.... đến ngày .../.../....

Điều 4: Việc góp vốn của các Bên

4.1. Xác định Tổng vốn đầu tư của các Bên.

- **Giá trị vốn đầu tư của Bên A: [...] đồng (“Vốn góp của Bên A”) (Bằng chữ: [...]) ./.**
- Giá trị vốn đầu tư Bên B: Phần còn lại.

Điều 5: Phân chia lợi nhuận và chuyển tiền thanh toán Hợp đồng

5.1. Các Bên đồng ý phân chia lợi nhuận như sau:

- (a) Trong mọi trường Hợp và không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Bên B, Bên A sẽ được chia lợi nhuận theo tỷ lệ ... %/ 365 ngày.

$$\text{Lợi nhuận bên A nhận được} = \frac{\text{Dư nợ} \times \dots \% \times \text{số ngày thực tế}}{365 \text{ ngày}}$$

- (b) Bên B sẽ được nhận toàn bộ phần lợi nhuận còn lại sau khi đã thanh toán cho Bên A Số tiền lợi nhuận cố định. Trường hợp kinh doanh thua lỗ, Bên B chịu mọi rủi ro liên quan.

5.2 Chuyển tiền thanh toán Hợp đồng:

5.2.1 Hai bên thống nhất:

- Việc góp vốn được thực hiện thông qua việc các bên chuyển tiền góp vốn vào tài khoản của Bên B theo quy định tại phần đầu của Hợp đồng này ngay sau khi hai bên ký kết Hợp đồng.
- Vào ngày hết hạn hợp đồng .../.../.... Bên B phải thanh toán cho Bên A toàn bộ số tiền vốn góp Hợp đồng là [...] đồng.
- Bên B sẽ thanh toán cho bên A tiền lợi nhuận quy định tại điều 5.1 hợp đồng này vào ngày thanh lý hợp đồng.

- Toàn bộ số tiền trên được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A được quy định trong hợp đồng này.
- Trường hợp Bên A có chỉ dẫn thanh toán qua tài khoản khác với tài khoản đã chỉ định phải thông báo cho Bên B bằng văn bản có đầy đủ chữ ký hợp pháp.

5.2.2 Trường hợp Hợp đồng chấm dứt trước thời hạn như được quy định tại Điều 8, Bên A phải nêu rõ trong văn bản thỏa thuận về tổng giá trị thanh lý của Hợp đồng tại thời điểm đó. Giá trị thanh lý Hợp đồng được tính theo công thức: Giá trị phần vốn góp ban đầu cộng (+) phần lợi nhuận Bên A được hưởng tính cho số ngày hợp tác thực tế cộng (+) tiền phạt chấm dứt hợp đồng trước hạn. Trong vòng 02 ngày kể từ ngày đề nghị chấm dứt, Bên B có trách nhiệm thanh toán cho Bên A toàn bộ giá trị vốn góp và phần lợi nhuận cũng như phí phạt Bên A được hưởng.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Bên A

6.1. Quyền

Được rút vốn hợp tác đầu tư trước hạn và yêu cầu Bên B thanh toán toàn bộ số tiền góp vốn; lợi nhuận và các nghĩa vụ tài chính phát sinh nếu các trường hợp nêu tại điều 8.2.2 hợp đồng này xảy ra và với điều kiện báo trước cho Bên B 07 ngày.

6.2. Nghĩa vụ

- Không thực hiện các hành vi can thiệp làm cản trở quá trình thực hiện kinh doanh của Bên B.
- Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Bên B

7.1. Quyền

- Được chủ động trong việc lên kế hoạch kinh doanh, quyết định đầu tư và thực hiện các nghiệp vụ đầu tư theo đúng các quy định về hình thức đầu tư quy định tại Điều 2 Hợp đồng này.
- Được quyền yêu cầu Bên A không thực hiện các hình thức can thiệp trực tiếp ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của Bên B.
- Trong trường hợp chưa thể thực hiện việc giải ngân theo mục đích như các bên đã thỏa thuận ban đầu tại Hợp đồng hợp tác đầu tư, thì bên B có quyền sử dụng số tiền mà các bên đã góp vốn tại Hợp đồng với điều kiện rằng bên B phải đảm bảo được nguồn vốn khi cần giải ngân theo đúng mục đích được quy định tại Hợp đồng này.

7.2. Nghĩa vụ

- Thanh toán cho Bên A số tiền vốn góp và lợi nhuận theo quy định tại Điều 5 Hợp đồng này.
- Cung cấp các chứng từ cần thiết khi Bên A yêu cầu.
- Bên B cam kết sử dụng tiền vốn góp đúng mục đích đã nêu trong hợp đồng.
- Mọi khoản chi phí phát sinh liên quan đến Hợp đồng này do Bên B chịu trách nhiệm thanh toán.
- Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật

Điều 8: Chấm dứt và thanh lý Hợp đồng

- 8.1. Hợp đồng này sẽ tự động chấm dứt và thanh lý khi hết thời hạn quy định tại Hợp đồng và các bên đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo Hợp đồng này.
- 8.2. Hợp đồng sẽ được thanh lý toàn bộ hoặc một phần trước hạn trong các trường hợp:
 - 8.2.1 Bên B đề nghị thanh lý trước hạn (trước thời hạn quy định tại điểm 5.2.1 mục 5.2 điều 5 của hợp đồng), Bên B phải gửi thông báo cho Bên A trước 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày đề nghị thanh lý hoặc gia hạn Hợp đồng và phải được sự chấp thuận của Bên A.
 - 8.2.2 Bên A đề nghị chấm dứt Hợp đồng trước hạn trong trường hợp Bên B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán lợi nhuận theo qui định tại Điều 5 Hợp đồng này.
- 8.3. Một bên vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng này do không thực hiện hoặc tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp đồng này và các vi phạm đó không được khắc phục trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày Bên vi phạm nhận được thông báo bằng văn bản của Bên kia;
- 8.4. Một trong các Bên bị phá sản hoặc là đối tượng phải tiến hành thanh lý hay giải thể hoặc chấm dứt hoạt động kinh doanh;

Điều 9: Bảo mật thông tin

- 9.1. Các Bên cam kết rằng các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan do một Bên cung cấp cho Bên kia sẽ không được tiết lộ cho bất kỳ bên nào khác. Các Bên phải tiến hành các biện pháp cần thiết để bảo mật các thông tin, tài liệu đó; và chỉ được tiết lộ theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật.
- 9.2. Trong quan hệ với bên khác có liên quan đến Hợp đồng này, các Bên sẽ thỏa thuận rõ về các thông tin cần được tiết lộ; các thông tin không được tiết lộ sẽ được giữ kín và thực hiện theo các quy định trong Hợp đồng này.

Điều 10: Thông báo

- 10.1. Tất cả thông báo và tài liệu giao dịch giữa các Bên được gửi theo địa chỉ nêu trong Hợp đồng này, được lập thành văn bản bao gồm các bản fax, telex có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của các bên được quy định và cho phép trong Hợp đồng này, sẽ có hiệu lực, và sẽ được xem như đã được giao và nhận: (i) khi chuyển giao trực tiếp và có ký nhận bộ phận hành chính văn thư của bên nhận; (ii) nếu gửi bằng đường bưu điện, thì ngày gửi đi được coi là ngày theo dấu xác nhận của bưu điện cơ sở nơi chuyển bên nhận coi như đã nhận được nếu thư được chuyển tới địa chỉ nơi nhận trong thời gian từ 7.30h đến 16.30h trong những ngày làm việc (iii) trong trường hợp gửi fax, telex trong giờ làm việc đến địa chỉ giao dịch nếu có hồi báo hoặc có giấy xác nhận đã chuyển xong bản fax hoặc telex; và (iv) khi thực nhận nếu gửi phát chuyển nhanh, và trong mọi trường hợp gửi cho các Bên đến từng địa chỉ riêng để thông báo bằng văn bản cho Bên kia trong từng thời điểm của Hợp đồng.
- 10.2. Các Bên có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng các thông báo bằng văn bản cho Bên kia.

Điều 11: Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

- 11.1. Việc ký kết, diễn giải, sửa đổi và giải quyết tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này sẽ do luật pháp của Việt Nam điều chỉnh.

11.2. Mọi tranh chấp phát sinh từ việc ký kết và thực hiện Hợp đồng này được các Bên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Nếu việc thương lượng, hòa giải không thành, các Bên nhất trí đưa vụ việc giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí.

Điều 12: Điều khoản chung

12.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh bằng văn bản. Các văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Hợp đồng này (nếu có), sẽ cấu thành một bộ phận không tách rời của Hợp đồng và ràng buộc trách nhiệm đối với các Bên.

12.2. Trong trường hợp bất kỳ quy định nào tại Hợp đồng này không có hiệu lực, thì tính hiệu lực của các quy định còn lại của Hợp đồng này sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ hình thức nào. Ngoài ra, nhằm thay thế các quy định bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không có khả năng thi hành, các quy định hợp pháp, có hiệu lực và khả năng thi hành tương tự các quy định bất hợp pháp, có hiệu lực và có khả năng thi hành được bổ sung vào Hợp đồng này nếu có thể.

12.3. Hợp đồng này bao gồm 12 (mười hai) Điều, 4 (bốn) trang, được lập thành 02 (hai) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 01 (một) bản, bên B giữ 01 (một) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phụ lục II

(Bản dự thảo đính kèm theo Tờ trình số 05/2026/TT-ĐHĐCĐ ban hành ngày 21/03/2026)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA/TÀI SẢN

Số: [...]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;
- Căn cứ khả năng cung cấp và tiêu thụ hàng hóa của Hai Bên.

Hợp đồng mua bán Hàng hóa này ("**Hợp đồng**") được ký kết ngày .../.../... bởi và giữa Các Bên:

BÊN BÁN (Bên A): [...]

Địa chỉ : [...]
Điện thoại : [...] Fax: [...]
Mã số thuế : [...]
Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]
Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

VÀ

BÊN MUA (Bên B): [...]

Địa chỉ : [...]
Điện thoại : [...] Fax: [...]
Mã số thuế : [...]
Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]
Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

(Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là "**Hai Bên**", "**Các Bên**" và gọi riêng là "**Bên**")

Sau khi thỏa thuận, Hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa số [...] (sau đây được gọi tắt là "**Hợp đồng**") theo các điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1. NỘI DUNG GIAO DỊCH

1.1. Bên B đồng ý mua và Bên A đồng ý bán hàng hóa cho Bên B (sau đây gọi tắt là "**Hàng hóa**") với thông tin được quy định tại Phụ lục 1 đính kèm Hợp đồng (sau đây gọi tắt là "**Phụ lục 1**").

- 1.2. Khi có nhu cầu mua Hàng Hóa, Bên B sẽ gửi đơn đặt hàng cho Bên A. Đơn đặt hàng phải nêu rõ số lượng Hàng hóa, giá trị hàng hóa, thời gian và địa điểm giao hàng.
- 1.3. Trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đặt hàng từ Bên B, Bên A có trách nhiệm phản hồi cho Bên B về việc chấp thuận hay từ chối Đơn đặt hàng
- 1.4. Giá bán Hàng hóa:
 - (a) Bên A có trách nhiệm cung cấp bảng báo giá về Hàng hóa để Bên B làm cơ sở tiến hành đặt Hàng Hóa. Báo giá đầu tiên sẽ được Bên A cung cấp trong vòng 01 (một) ngày kể từ ngày Các Bên ký kết Hợp Đồng này ("**Báo giá**").
 - (b) Khi có sự thay đổi về giá theo thông tin Báo giá đã gửi do có sự biến động của các yếu tố đầu vào sản xuất (bao gồm nhưng không giới hạn các yếu tố như giá nhân công, giá nguyên vật liệu hoặc thay đổi nguyên vật liệu, thay đổi giá máy móc hoặc thay đổi máy móc, lạm phát, thay đổi tỷ giá v.v..), Bên A phải thông báo cho Bên B bằng văn bản trước [...] trước khi Bên A dự định tiến hành áp dụng giá mới.

ĐIỀU 2. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ ĐIỀU KHOẢN VỀ THANH TOÁN

- 2.1. **Giá trị Hợp đồng:** Tổng giá trị phần thanh toán các đơn đặt hàng được quy định tại Phụ lục Hợp đồng kèm theo, tương ứng với các lần đặt hàng được thực hiện bởi các bên.
- 2.2. **Thanh toán mỗi Đơn đặt hàng:** Quy định tại Phụ lục 1.
- 2.3. **Thời hạn thanh toán:** Quy định tại Phụ lục 1.
- 2.4. **Phương thức thanh toán mỗi Đơn đặt hàng và thanh toán liên quan đến Hợp đồng:** Bên B thanh toán cho Bên A bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A nêu tại Hợp đồng. Địa chỉ nhận thanh toán của Bên A theo quy định tại phần dẫn chiếu của Hợp đồng.

ĐIỀU 3. THỜI GIAN GIAO HÀNG VÀ PHƯƠNG THỨC VẬN CHUYỂN - GIAO NHẬN

- 3.1. **Thời gian giao hàng:** Quy định tại Phụ lục 01.
- 3.2. **Phương thức vận chuyển - giao nhận:**
 - (a) Bên A giao Hàng hóa tại địa chỉ giao hàng được quy định tại Phụ lục 1. Chi phí bốc xếp Hàng hóa từ Bên A do Bên A chịu, chi phí bốc xếp hàng hóa tại địa điểm giao hàng của Bên B do Bên B chịu. Chi phí vận tải, vận chuyển Hàng hóa do Bên A chịu. Trong trường hợp xảy ra bất kỳ rủi ro nào đối với Hàng hóa trên đường vận chuyển thì rủi ro này sẽ thuộc về Bên A.
 - (b) Khi Hàng hóa được Bên A vận chuyển đến địa điểm giao hàng của Bên B, và bàn giao Hàng hóa cho Bên B, đại diện có thẩm quyền hoặc được chỉ định của mỗi Bên sẽ ký biên bản giao nhận để xác định về số lượng Hàng hóa được bàn giao, tình trạng, quy cách Hàng hóa vào thời điểm bàn giao. Biên bản giao nhận được lập thành hai (02) bản, và mỗi Bên giữ một (01) bản, và được ký và xác nhận được người đại diện có thẩm quyền hoặc người được chỉ định của cả Bên A và Bên B.

ĐIỀU 4. KHIẾU NẠI

- 4.1. Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Hai Bên ký Biên bản giao nhận, nếu Bên B phát hiện các vấn đề về quy cách và chất lượng cảm quan của Hàng hóa, thì Bên B có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Bên A về các vấn đề này. Trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày Bên B gửi văn bản khiếu nại, Bên A có trách nhiệm kiểm tra và giao bổ sung hoặc đổi Hàng hóa.

- 4.2. Trong trường hợp Các Bên không thể xác định về việc Hàng hóa không đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định, việc xác định Hàng hóa không đạt tiêu chuẩn chất lượng hay không và do lỗi của ai, sẽ được căn cứ vào kết quả của [...]. Kết quả giám định của [...] là căn cứ xác định quyền và nghĩa vụ của Hai Bên:
- (a) Nếu lỗi do Bên A, Bên A sẽ thay thế Hàng hóa không đạt chất lượng và chịu mọi phí tổn cho việc thay thế trong vòng [...] ngày kể từ ngày có kết quả giám định của [...]. Nếu quá thời gian trên mà Bên A không thay thế Hàng hóa không đạt chất lượng, Bên A có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên B. Đồng thời, Bên B có quyền ngưng thanh toán Đơn đặt hàng có chứa Hàng hóa không đạt chất lượng và Bên B có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng.
 - (b) Nếu lỗi do Bên B, Bên A không phải tiến hành việc thay thế.
 - (c) Chi phí để thực hiện việc kiểm nghiệm tại [...] sẽ do Bên nào bị [...] kết luận là Bên gây ra vấn đề lỗi của Hàng hóa.

ĐIỀU 5. QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Bên A cam kết và đảm bảo rằng:

- 5.1. Bên A là chủ sở hữu của Hàng hóa hoặc có quyền hợp pháp để bán Hàng hóa cho Bên B.
- 5.2. Hàng hóa và việc Bên B sử dụng, mua bán Hàng hóa là không xâm phạm các quyền sở hữu, quyền sở hữu trí tuệ của bên thứ ba được đăng ký và bảo hộ hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam trong phạm vi biên giới lãnh thổ Việt Nam.

ĐIỀU 6. TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN

6.1. Trách nhiệm của Bên A:

- (a) Đảm bảo đầy đủ điều kiện và năng lực pháp lý, có mọi giấy phép, chấp thuận, phê chuẩn, phê duyệt, cấp phép v.v. của các cơ quan có thẩm quyền và trong nội bộ của Bên A để tham gia ký kết và thực hiện Hợp đồng.
- (b) Đảm bảo việc cung cấp Hàng hóa cho Bên B theo Hợp đồng không vi phạm bất kỳ hợp đồng/thỏa thuận giữa Bên A với bên thứ ba nào khác.
- (c) Đảm bảo quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền sở hữu trí tuệ đối với Hàng hóa theo Hợp đồng mà không có bất kỳ tranh chấp với bên thứ ba nào; đồng thời chịu toàn bộ trách nhiệm đối với mọi tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện của bên thứ ba liên quan đến quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền sở hữu trí tuệ đối với Hàng hóa.
- (d) Cung cấp cho Bên B Hàng hóa đủ số lượng và đúng tên gọi, chất lượng, chủng loại, quy cách, tiêu chuẩn đã thỏa thuận tại Hợp đồng, Phụ lục 1 và Đơn đặt hàng.
- (e) Giao hàng đúng thời hạn.
- (f) Cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến Hàng hóa (nếu có) và thông tin cần thiết về Hàng hóa trong vòng 01 (một) ngày kể từ ngày Bên B gửi yêu cầu bao gồm nhưng không giới hạn các loại tài liệu sau: giấy chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ của Hàng hóa, các giấy tờ, tài liệu cần có để Hàng Hóa được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam (nếu pháp luật có yêu cầu).

- (g) Đổi/nhận lại hoặc khắc phục, thay thế Hàng hóa bị lỗi/thiếu/khiếm khuyết cho Bên B theo quy định tại Hợp đồng.
- (h) Duy trì nghĩa vụ bảo mật thông tin đối với Bên B. Trường hợp Bên A vi phạm, Bên B có quyền: (i) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán; và/hoặc (ii) chấm dứt Hợp đồng mà không chịu bất kỳ trách nhiệm nào với Bên A và/hoặc (iii) ngừng hợp tác trong các dự án, giao dịch mua bán tiếp theo.
- (i) Không chuyển giao bất kỳ quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng cho bất cứ bên nào mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Bên B.
- (j) Cung cấp hóa đơn GTGT cho Bên B.
- (k) Đóng gói và niêm phong Hàng hóa trước khi giao cho Bên B. Việc đóng gói và niêm phong phải đảm bảo được an toàn và chất lượng Hàng Hóa trong điều kiện bảo quản và vận chuyển bình thường. Nếu Hàng Hóa cần được vận chuyển trong điều kiện đặc biệt thì Bên A phải thông báo cho Bên B ngay khi xác nhận Đơn đặt hàng (nếu là yêu cầu đột xuất) hoặc đăng ký với Bên B ngay khi ký Hợp đồng. Bên A sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm cũng như bồi thường cho Bên B đối với tất cả các hư hại của Hàng hóa do không được đóng gói hoặc niêm phong đúng quy cách;
- (l) Khi giao Hàng Hóa cho Bên B tại kho của Bên B, Bên A và người của Bên A có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các quy định nội bộ của Bên B và/hoặc của Bên cung cấp dịch vụ kho liên quan đến việc ra, vào, an toàn phòng cháy chữa cháy, an ninh, vận hành kho của Bên B;
- (m) Bên A sẽ hỗ trợ giải quyết khiếu nại về chất lượng sản phẩm từ người tiêu dùng cho Bên B.
- (n) Trong trường hợp Bên B chậm thanh toán so với tiến độ thanh toán được nêu tại Hợp đồng này và các phụ lục liên quan, thì Bên A có quyền từ chối chấp nhận đơn hàng tiếp theo, hoặc có quyền từ chối giao đơn hàng tiếp theo cho Bên A.
- (o) Thực hiện các trách nhiệm khác như thỏa thuận tại Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng và theo quy định của pháp luật.

6.2. Trách nhiệm của Bên B:

- (a) Thanh toán cho Bên A giá trị Hợp đồng, giá trị Đơn đặt hàng theo đúng thời gian và phương thức đã quy định trong Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng.
- (b) Nhận Hàng hóa đúng thời gian và địa điểm đã quy định trong Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng.
- (c) Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Bên A bàn giao Hàng hóa.
- (d) Chuẩn bị mặt bằng và bố trí đại diện nhận bàn giao Hàng hóa từ Bên A.
- (e) Thực hiện các trách nhiệm khác như thỏa thuận tại Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng và theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7. BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI VÀ PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

7.1. Bồi thường thiệt hại:

- (a) Nếu bất kỳ Bên nào trong Hợp đồng này không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo quy định Hợp đồng này, và/hoặc quy định

pháp luật dẫn đến việc gây ra thiệt hại cho Bên còn lại, Bên vi phạm có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại đó cho Bên bị thiệt hại.

- (b) Ngoài nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, Bên vi phạm có nghĩa vụ áp dụng các biện pháp có thể để khắc phục hậu quả của hành vi vi phạm nhằm tránh và hạn chế các thiệt hại có thể xảy ra đối với Bên bị vi phạm. Mọi chi phí liên quan đến thực hiện nghĩa vụ này sẽ do Bên vi phạm chịu trách nhiệm.
- (c) Bên bị thiệt hại từ hành vi vi phạm của Bên còn lại có quyền trực tiếp khấu trừ số tiền bồi thường thiệt hại từ các khoản thanh toán cho Bên bị vi phạm để bồi thường cho bất kỳ thiệt hại hoặc mất mát phát sinh do hành vi vi phạm thỏa thuận của Bên vi phạm trong Hợp đồng.

7.2. Phạt vi phạm Hợp Đồng

- (a) Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, một Bên được coi là vi phạm Hợp đồng khi có một/một số/toàn bộ hành vi vi phạm quy định về quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng, bao gồm nhưng không hạn chế các hành vi:
 - (i) Vi phạm nghĩa vụ thanh toán;
 - (ii) Không giao hàng đủ số lượng;
 - (iii) Chậm giao hàng so với thời gian Hai Bên đã thỏa thuận;
 - (iv) Không đảm bảo chất lượng Hàng hóa;
 - (v) Không khắc phục sai sót trong thời gian quy định tại Điều 4 của Hợp đồng;
 - (vi) Các hành vi vi phạm Hợp đồng dẫn đến Bên bị thiệt hại không đạt được mục đích khi tham gia Hợp đồng này.
- (b) Bên vi phạm có trách nhiệm nộp phạt một khoản phạt vi phạm cho Bên bị vi phạm. Giá trị khoản phạt vi phạm được tính bằng [...] giá trị phần Hợp Đồng bị vi phạm.

ĐIỀU 8. THỜI HẠN CỦA HỢP ĐỒNG VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC HẠN

- 8.1. Hợp đồng có hiệu lực với nội dung đơn hàng được nêu ở Điều 1 – Phụ lục 1 đính kèm
- 8.2. Hợp đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:
 - (a) Hợp đồng hết thời hạn hiệu lực và Hai Bên hoàn thành mọi quyền và nghĩa vụ trong Hợp đồng.
 - (b) Hai Bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản ký bởi người đại diện có thẩm quyền của mỗi Bên.
 - (c) Ảnh hưởng bởi trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Điều 11.3 của Hợp đồng.
 - (d) Các trường hợp khác quy định trong Hợp đồng này và quy định của pháp luật.
- 8.3. Việc chấm dứt Hợp đồng trong mọi trường hợp sẽ không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của Các Bên phát sinh trước thời điểm Hợp đồng chấm dứt.

ĐIỀU 9. BẢO MẬT THÔNG TIN

- 9.1. Mọi giấy tờ, tài liệu thông tin trao đổi giữa Bên A và Bên B, các thông tin mà một Bên có được từ Bên còn lại trong quá trình thực hiện Hợp đồng bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin liên quan đến giá cả, Hàng hóa, giao nhận Hàng hóa dưới hình thức “văn bản, fax, email” cũng như các điều kiện, điều khoản trong Hợp đồng này, Phụ lục

- 1, Đơn đặt hàng và thỏa thuận bằng văn bản giữa Hai Bên về việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này sẽ được giữ bí mật tuyệt đối và sẽ không tiết lộ cho bên thứ ba.
- 9.2. Nghĩa vụ bảo mật thông tin sẽ không áp dụng đối với các thông tin sau đây:
- (a) Đã được công khai hoặc được công chúng biết đến trước thời điểm được tiết lộ mà không do lỗi của Bên nhận thông tin;
 - (b) Bên nhận thông tin có thể chứng minh được Bên nhận đã có được thông tin trước khi Bên cung cấp cung cấp mà không có quy định yêu cầu bảo đảm các thông tin đó được bảo mật;
 - (c) Bên nhận thông tin có được do nghiên cứu độc lập mà không sử dụng thông tin bảo mật của bên cung cấp.
- 9.3. Một Bên không bị xem là vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin theo quy định tại Điều này trong các trường hợp sau:
- (a) Theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - (b) Cung cấp thông tin cho nhân viên của mỗi Bên để thực hiện nghĩa vụ được quy định trong Hợp đồng này. Mỗi Bên có nghĩa vụ áp dụng những biện pháp hợp lý nhằm bảo đảm các nhân viên tiếp nhận thông tin có nghĩa vụ bảo mật thông tin như Các Bên trong Hợp đồng này.
- 9.4. Điều khoản này có giá trị trong quá trình thực hiện Hợp đồng và trong vòng 03 (ba) năm sau khi Hợp đồng hết hiệu lực.

ĐIỀU 10. THÔNG BÁO

- 10.1. Tất cả các thông báo và thông tin khác được đưa ra để thực hiện Hợp đồng này phải được lập thành văn bản và được gửi đi thông qua các phương thức sau: (i) đường bưu điện, (ii) email, (iii) đường fax hoặc (iv) giao trực tiếp (trong trường hợp gửi bằng fax hoặc email thì bản gốc phải được gửi bằng đường bưu điện trong vòng 03 (ba) ngày làm việc sau đó) theo địa chỉ cụ thể của Các Bên và Người Đại Diện như sau:

Đến Bên A : [...]

Địa chỉ : [...]

Điện thoại : [...]

Người nhận : [...]

Chức vụ : [...]

Email : [...]

Đến Bên B: : [...]

Địa chỉ : [...]

Điện thoại : [...]

Người nhận : [...]

Chức vụ : [...]

Để đảm bảo thông tin được kịp thời, một Bên có thể thông báo/trao đổi trước với Bên kia bằng điện thoại nhưng phải xác nhận lại bằng văn bản hoặc qua email của Người Đại Diện với Bên kia trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày thông báo/trao đổi bằng điện thoại.

- 10.2. Mỗi Bên có nghĩa vụ cập nhật cho Bên kia về bất kỳ thay đổi nào đối với bất kỳ thông tin nào của mình nêu tại Khoản 10.1 Điều này. Nếu không thông báo, thì Bên kia có quyền gửi thông báo theo địa chỉ cũ và mặc nhiên coi như Bên còn lại đã nhận được văn bản/email.

ĐIỀU 11. SỰ KIẾN BẤT KHẢ KHÁNG

- 11.1. Sự kiện bất khả kháng là những sự kiện nằm ngoài dự kiến, cũng như nằm ngoài khả năng ước đoán hoặc khả năng giải quyết của Các Bên, bao gồm nhưng không giới hạn: lệnh cấm hoặc trì hoãn của Chính phủ; bạo động, chiến tranh, tình trạng khẩn cấp quốc gia; sự hỗn loạn, đình công, bãi công, các tranh chấp lao động; dịch bệnh, hỏa hoạn, lụt, động đất, bão, sóng thần.
- 11.2. Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải thông báo ngay (bằng văn bản, email, fax) cho Bên còn lại. Trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng, Bên bị ảnh hưởng phải thông báo cho Bên còn lại chi tiết sự kiện bất khả kháng; biện pháp khắc phục và thời hạn khắc phục.
- 11.3. Trường hợp sự kiện bất khả kháng kéo dài quá 30 (ba mươi) ngày thì mỗi Bên có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bằng cách gửi thông báo cho Bên kia bằng văn bản. Trong trường hợp này, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực sau 05 (năm) ngày kể từ ngày một Bên nhận được thông báo chấm dứt, Các Bên có trách nhiệm hoàn tất các nghĩa vụ còn tồn đọng tính đến thời điểm chấm dứt.

ĐIỀU 12. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 12.1. Hai Bên cam kết nghiêm chỉnh thực hiện các điều khoản ghi trên Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp điều gì khó khăn, Hai Bên cùng nhau thương lượng và giải quyết trên tinh thần hợp tác.
- 12.2. Trường hợp phát sinh tranh chấp mà Hai Bên không thỏa thuận được thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa vụ việc ra tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật..

ĐIỀU 13. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 13.4 Hợp đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- 13.5 Mọi sửa đổi, bổ sung các nội dung của Hợp đồng này phải được Hai Bên thỏa thuận và xác lập bằng văn bản. Văn bản về việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng là một phần không tách rời của Hợp đồng.
- 13.6 Hợp đồng này sẽ tự động được thanh lý khi Hai Bên đã hoàn thành tất cả các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Hợp Đồng này, mà không có bất kỳ thắc mắc hay yêu cầu nào khác.
- 13.7 Nếu Hợp đồng bị vô hiệu một phần, thì phần còn lại của Hợp đồng vẫn giữ nguyên hiệu lực.
- 13.8 Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản, có giá trị như nhau.

Để làm bằng chứng, Hai Bên cùng ký kết vào Hợp đồng này vào ngày được đề cập tại phần mở đầu của Hợp đồng này.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHỤ LỤC 01: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHI TIẾT

(Kèm theo Hợp Đồng số.....)

Mã phụ lục: [.....]

Điều 1. Nội dung đơn hàng

Hàng hóa mà Bên A cung cấp cho Bên B bao gồm các sản phẩm [...] và có các thông tin được liệt kê trong bảng sau:

STT	Tên Sản phẩm	Nhãn hàng	Đơn giá (chưa VAT)	Số lượng	Thành tiền
Tổng tiền					
Thuế GTGT ...%					
Tổng tiền thanh toán					

Bảng chữ: [...]

Điều 2. Thanh toán Đơn đặt hàng

2.1. Hình thức thanh toán:

Bên B thanh toán cho Bên A bằng hình thức chuyển khoản.

2.2. Chứng từ giao hàng:

Khi Bên A giao Hàng hóa cho Bên B, Bên A sẽ cung cấp cho Bên B các chứng từ sau:

- (a) Hoá đơn GTGT hợp lệ;
- (b) Biên bản giao nhận có xác nhận của đại diện có thẩm quyền của Hai Bên;

Điều 3. Thời gian, địa điểm giao – nhận Hàng hóa

3.1. **Thời gian giao Hàng hóa:** Bên A giao Hàng hóa cho Bên B không muộn hơn [...] ngày kể từ ngày Bên A xác nhận Đơn đặt hàng của Bên B theo quy định Hợp Đồng.

3.2. **Địa điểm giao Hàng hóa:** Bên A thực hiện giao Hàng hóa cho Bên B tại địa chỉ [...]

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ khác của Hai Bên: Không áp dụng

Điều 5. Điều khoản chung

- 5.1. Phụ lục này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.
- 5.2. Các quy định khác trong Hợp đồng không được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục này giữ nguyên giá trị hiệu lực.
- 5.3. Phụ lục này được lập thành 04 (bốn) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phụ lục III

(Bản dự thảo đính kèm theo Tờ trình số 05/2026/TT-ĐHĐCĐ ban hành ngày 21/03/2026)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VAY

Số: [...]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ nhu cầu của Hai Bên;

HỢP ĐỒNG VAY này (Sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) và các Phụ lục (nếu có) tạo thành một bộ phận không tách rời của Hợp Đồng được lập ngày ... tháng ... năm ... bởi và giữa Các Bên sau đây:

(I) BÊN CHO VAY: [...]

Trụ sở chính : [...]

MSDN/MST số : [...]

Đại diện : [...]

Số tài khoản : [...]

Mở tại : [...]

(Sau đây gọi tắt là “**Bên A**”)

và

(II) BÊN VAY : [...]

Trụ sở chính : [...]

MSDN/MST số : [...]

Điện thoại : [...]

Đại diện : [...]

Chức vụ: [...]

Số tài khoản : [...]

Mở tại : [...]

(Sau đây gọi tắt là “**Bên B**”)

(Bên A và Bên B sau đây được gọi riêng là “**Bên**” và gọi chung là “**Các Bên**” hoặc “**Hai Bên**”)

Hai Bên cùng thoả thuận ký kết Hợp đồng vay theo các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: SỐ TIỀN CHO VAY - MỤC ĐÍCH VAY

1.1 Bên A đồng ý cho Bên B vay số tiền: [...]

(*Bằng chữ: [...]/./.*)

1.2 Hình thức chuyển tiền:

Hai bên thống nhất, Bên A chuyển cho Bên B toàn bộ số tiền trên vào tài khoản của Bên B có thông tin như sau:

Tên tài khoản : [...]

Số tài khoản : [...]

Mở tại : [...]

1.3 Mục đích vay : [...]

ĐIỀU 2: THỜI HẠN CHO VAY - LÃI SUẤT CHO VAY

2.1. Thời hạn cho vay: [...] - Bắt đầu từ .../.../... đến .../.../...

2.2. Lãi suất cho vay: ... %/**năm** (*Một năm được tính là 365 ngày*).

Tiền gốc vay và toàn bộ lãi vay phát sinh từ ngày .../.../... sẽ được thanh toán một lần vào ngày thanh lý Hợp Đồng.

$$\text{Tiền lãi Bên B cần thanh toán cho Bên A} = \frac{\text{Dư nợ x ...\% x số ngày thực tế}}{365 \text{ ngày}}$$

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA CỦA BÊN A

3.1. Quyền của Bên A:

- (i) Yêu cầu Bên B cung cấp các tài liệu liên quan đến việc vay vốn;
- (ii) Có quyền kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay nhằm đảm bảo an toàn vốn cho vay;
- (iii) Trường hợp Bên B vi phạm các nghĩa vụ đã cam kết trong Hợp đồng này, Bên A có quyền:
 - (a) Yêu cầu Bên B phải thanh toán toàn bộ khoản vay kèm theo lãi vay (nếu có) trước thời hạn;
 - (b) Khởi kiện Bên B trong trường hợp vi phạm các nghĩa vụ đã cam kết trong Hợp đồng này.

3.2. Nghĩa vụ của Bên A:

- (i) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp về nguồn gốc của khoản tiền cho vay theo quy định của pháp luật;
- (ii) Thực hiện đúng thoả thuận trong Hợp đồng này;
- (iii) Báo trước cho bên B ít nhất 07 (bảy) ngày làm việc trước khi thu hồi tiền gốc và lãi vay.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

4.1. Quyền của Bên B:

- (i) Được chủ động trong việc lên kế hoạch, quyết định sử dụng số tiền vay và thực hiện các nghiệp vụ theo đúng các quy định về mục đích vay quy định tại Điều 1 Hợp đồng này;
- (ii) Được quyền yêu cầu Bên A không thực hiện các hình thức can thiệp trực tiếp ảnh hưởng đến quyết định sử dụng số tiền vay của Bên B;
- (iii) Từ chối các yêu cầu của Bên A không đúng với các thoả thuận trong Hợp Đồng;
- (iv) Khiếu nại, khởi kiện việc vi phạm Hợp Đồng theo quy định của Pháp luật.

4.2. Nghĩa vụ của Bên B:

- (i) Trả tiền gốc và lãi đúng hạn theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này;
- (ii) Toàn bộ tiền gốc, lãi vay và lãi phạt (nếu có) sẽ được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên A;
- (iii) Trường hợp Bên A có chỉ dẫn thanh toán qua tài khoản khác với tài khoản đã chỉ định phải thông báo cho Bên B bằng văn bản có đầy đủ chữ ký hợp pháp;
- (iv) Cung cấp đầy đủ, kịp thời, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc vay vốn và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên A;
- (v) Tạo điều kiện thuận lợi khi Bên A cần kiểm tra tình hình sử dụng vốn vay;
- (vi) Trường hợp quá thời hạn thanh toán quy định tại Điều 2 Hợp đồng này, Bên B vẫn chưa thực hiện việc chuyển trả tiền cho Bên A thì Bên B có nghĩa vụ thanh toán lãi quá hạn phát sinh tính theo số ngày chậm trả thực tế cho Bên A (lãi suất quá hạn phát sinh là 150% lãi suất trong hạn quy định tại khoản Điều 2 Hợp đồng này) tính trên số tiền chậm trả;
Bên B có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ được nêu tại Điều 4.2.(vi) của Hợp Đồng này trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên A.
- (vii) Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi không thực hiện đúng những thoả thuận về việc trả nợ vay và thực hiện các nghĩa vụ đảm bảo nợ vay đã cam kết trong Hợp Đồng.

ĐIỀU 5: CHẤM DỨT VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- 5.1. Hợp Đồng này sẽ tự động chấm dứt và thanh lý khi hết thời hạn quy định tại Hợp Đồng và các bên đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo Hợp Đồng này.
- 5.2. Hợp Đồng sẽ được thanh lý toàn bộ hoặc một phần trước hạn trong các trường hợp:
 - (i) Bên B đề nghị thanh lý hoặc trả một phần trước hạn (trước thời hạn quy định tại Điều 2 của hợp đồng), Bên B phải gửi thông báo cho Bên A trước 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày đề nghị trả một phần, thanh lý hoặc gia hạn Hợp Đồng và phải được sự chấp thuận của Bên A;
 - (ii) Bên A đề nghị chấm dứt Hợp Đồng trước hạn;
 - (iii) Một bên vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng này do không thực hiện hoặc tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp đồng này và các vi phạm đó không được khắc phục trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày Bên vi phạm nhận được thông báo bằng văn bản của Bên kia;

ĐIỀU 6: XỬ LÝ VI PHẠM

- 6.1. Các vi phạm hợp đồng của một trong hai bên sẽ được xử lý theo các quy định pháp luật hiện hành.
- 6.2. Hai bên có quyền khiếu nại, khởi kiện khi có tranh chấp về việc thực hiện hợp đồng tại Toà án Nhân Dân có thẩm quyền.
- 6.3. Bất kỳ sự vi phạm quyền và nghĩa vụ nào được quy định trong Hợp Đồng này sẽ bị coi là sự vi phạm Hợp Đồng. Bên vi phạm sẽ chịu trách nhiệm:
 - (i) Bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế do hành vi vi phạm gây ra cho Bên bị vi phạm; và
 - (ii) Trả tiền phạt vi phạm tương đương với 8% (tám phần trăm) phần giá trị Hợp Đồng bị vi phạm cho Bên bị vi phạm.

ĐIỀU 7: BẢO MẬT THÔNG TIN

- 7.1. Các Bên cam kết rằng các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan do một Bên cung cấp cho Bên kia sẽ không được tiết lộ cho bất kỳ bên nào khác. Các Bên phải tiến hành các biện pháp cần thiết để bảo mật các thông tin, tài liệu đó; và chỉ được tiết lộ theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật.
- 7.2. Trong quan hệ với bên khác có liên quan đến Hợp đồng này, các Bên sẽ thỏa thuận rõ về các thông tin cần được tiết lộ; các thông tin không được tiết lộ sẽ được giữ kín và thực hiện theo các quy định trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 8: THÔNG BÁO

- 8.1. Tất cả thông báo và tài liệu giao dịch giữa các Bên được gửi theo địa chỉ nêu trong Hợp đồng này, được lập thành văn bản bao gồm các bản fax, telex có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của các bên được quy định và cho phép trong Hợp đồng này, sẽ có hiệu lực, và sẽ được xem như đã được giao và nhận:
 - (i) Khi chuyển giao trực tiếp và có ký nhận bộ phận hành chính văn thư của bên nhận;
 - (ii) Nếu gửi bằng đường bưu điện, thì ngày gửi đi được coi là ngày theo dấu xác nhận của bưu điện cơ sở nơi chuyển bên nhận coi như đã nhận được nếu thư được chuyển tới địa chỉ nơi nhận trong thời gian từ 7.30h đến 16.30h trong những ngày làm việc;
 - (iii) Trong trường hợp gửi fax, telex trong giờ làm việc đến địa chỉ giao dịch nếu có hồi báo hoặc có giấy xác nhận đã chuyển xong bản fax hoặc telex;
 - (iv) Khi thực nhận nếu gửi phát chuyển nhanh, và trong mọi trường hợp gửi cho các Bên đến từng địa chỉ riêng để thông báo bằng văn bản cho Bên kia trong từng thời điểm của Hợp đồng.
 - (v) Khi thực hiện thông báo qua email.
- 8.2. Các Bên có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng các thông báo bằng văn bản cho Bên kia.

ĐIỀU 9: LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 9.1. Việc ký kết, diễn giải, sửa đổi và giải quyết tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này sẽ do luật pháp của Việt Nam điều chỉnh.
- 9.2. Mọi tranh chấp phát sinh từ việc ký kết và thực hiện Hợp đồng này được các Bên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Nếu việc thương lượng, hòa giải không thành, các Bên

nhất trí đưa vụ việc giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí.

ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 10.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh bằng văn bản. Các văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Hợp đồng này (nếu có), sẽ cấu thành một bộ phận không tách rời của Hợp đồng và ràng buộc trách nhiệm đối với các Bên.
- 10.2. Những điều khoản không quy định trong Hợp đồng này sẽ được áp dụng theo quy định của Pháp luật.
- 10.3. Hợp đồng này gồm có **04** (Bốn) trang được lập thành **02** (Hai) bản gốc, có giá trị ngang nhau, mỗi Bên giữ **02** (Hai) bản làm căn cứ thực hiện.

BÊN CHO VAY

BÊN VAY

TỜ TRÌNH

V/v: sửa đổi điều lệ của Công Ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 (sửa đổi, bổ sung 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T ("**Công Ty**").

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công Ty như sau:

- a.** Sửa đổi Điều 2 do cập nhật địa chỉ trụ sở chính của Công Ty theo sự thay đổi về địa giới hành chính.

Địa chỉ Công Ty sau khi cập nhật: Tầng 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- b.** Sửa đổi Điều 4 do cập nhật một số ngành, nghề kinh doanh của Công Ty theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, cụ thể:

STT	Các ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký nhưng bị xóa/cập nhật theo quy định mới		Sau khi cập nhật, bổ sung trên cơ sở các ngành, nghề đã đăng ký	
	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành
1.	7020 (Chính)	Hoạt động tư vấn quản lý <i>Chi tiết: Hoạt động tư vấn quản trị doanh nghiệp, tư vấn chiến lược, tư vấn phát triển thị trường, tư vấn phát triển nguồn nhân lực (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>	7020 (Chính)	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác <i>Chi tiết: Hoạt động tư vấn quản trị doanh nghiệp, tư vấn chiến lược, tư vấn phát triển thị trường, tư vấn phát triển nguồn nhân lực (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>
2.	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Dịch vụ sinh hoạt giải trí: nhảy dù, đua thuyền, thể dục thể thao trên bờ và dưới nước</i>	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác <i>Chi tiết: Dịch vụ sinh hoạt giải trí: nhảy dù, đua thuyền, thể dục thể thao trên bờ và dưới nước</i>
3.	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày <i>Chi tiết: Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, dịch vụ du lịch sinh thái, các dịch vụ vui chơi, giải trí (Không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar)</i>	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự
			5520	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác
4.	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Bán buôn xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh.</i>	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Bán buôn xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh.</i>

5.	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990	Hoạt động liên quan đến du lịch khác <i>Chi tiết: Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch</i>
			7911	Đại lý lữ hành <i>Chi tiết: Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch</i>
6.	4631	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì <i>Chi tiết: Bán buôn gạo</i>	4631	Bán buôn gạo, lúa mì, sản phẩm từ ngũ cốc khác, bột mì <i>Chi tiết: Bán buôn gạo</i>
7.	6499	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) <i>Chi tiết: Hoạt động mua bán nợ, Tư vấn mua bán nợ, Môi giới mua bán nợ (Không bao gồm kinh doanh dịch vụ đòi nợ)</i>	6499	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và hoạt động quỹ hưu trí) <i>Chi tiết: Hoạt động mua bán nợ, Tư vấn mua bán nợ, Môi giới mua bán nợ (Không bao gồm kinh doanh dịch vụ đòi nợ)</i>
8.	6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <i>Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ định giá bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</i>	6821	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản <i>Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ định giá bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</i>
9.	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Bán buôn phân bón, hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp (trừ loại Nhà nước cấm); Bán buôn hóa chất khác (trừ loại Nhà nước cấm); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su. (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</i>	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Bán buôn phân bón, hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp (trừ loại Nhà nước cấm); Bán buôn hóa chất khác (trừ loại Nhà nước cấm); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su. (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</i>

Chi tiết các ngành nghề kinh doanh sửa đổi được ghi nhận thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Sửa đổi một số quy định khác tại Điều lệ Công Ty cho phù hợp với Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể:

STT	ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SAU KHI SỬA ĐỔI THEO QUY ĐỊNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
1	Khoản 1, 2 Điều 21 Điều lệ Công ty	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ	Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020

STT	ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SAU KHI SỬA ĐỔI THEO QUY ĐỊNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		<p>định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp :</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;</p> <p>e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp .</p>	<p>trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp :</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;</p> <p>e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	(sửa đổi, bổ sung năm 2025)

3. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công Ty soạn thảo và ký ban hành toàn văn Điều lệ Công Ty và thực hiện các thủ tục cập nhật/thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo các nội dung tại mục 1, 2 nêu trên và phù hợp với quy định pháp luật. Sau khi hoàn thành các thủ tục hành chính có liên quan và ban hành Điều lệ mới, Tổng Giám đốc có trách nhiệm công bố toàn văn Điều lệ theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.
Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Sang

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2026

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**” hoặc “**ĐHĐCĐ**”) của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (sau đây gọi tắt là “**Công Ty**”) được tổ chức và thực hiện theo Quy chế sau đây:

ĐIỀU 1. MỤC ĐÍCH

- 1.1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc tổ chức, biểu quyết tại ĐHCĐ của Công Ty diễn ra đúng quy định pháp luật và thành công tốt đẹp.
- 1.2. Nghị quyết của ĐHCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- 2.1. Đối tượng: Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự ĐHCĐ của Công Ty đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công Ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- 2.2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHCĐ của Công Ty.

ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- 3.1. ĐHCĐ lần 1 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết.
- 3.2. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết, ĐHCĐ phải được triệu tập lại trong vòng 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHCĐ lần thứ nhất. ĐHCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- 3.3. Trường hợp ĐHCĐ lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số cổ đông cần thiết, ĐHCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày dự định tiến hành ĐHCĐ lần thứ hai, và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

ĐIỀU 4. CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- 4.1. Tất cả cổ đông của Công Ty theo danh sách chốt ngày 16/03/2026 đều có quyền tham dự ĐHCĐ thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.
- 4.2. Những lưu ý khi tham dự ĐHCĐ:

- a. Yêu cầu kỹ thuật: Cổ đông tham dự cần có thiết bị điện tử kết nối internet (máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).
- b. Cách thức thực hiện: Cổ đông truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo đường dẫn: <http://fit.ato.vn/>, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp để tham dự ĐHĐCĐ và thực hiện bỏ phiếu điện tử.
- c. Cách thức ghi nhận Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến: Cổ đông được Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp trong Thông báo mời họp và đã thực hiện: (1) Truy cập từ thời điểm khai mạc Đại hội hoặc (2) Đã truy cập và thực hiện biểu quyết trước khi hết thời hạn biểu quyết.

ĐIỀU 5. ĐOÀN CHỦ TỊCH

- 5.1.** Đoàn Chủ tịch gồm tối đa 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và các thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ của Công Ty. Đoàn Chủ tịch ĐHĐCĐ dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	(Ông) Nguyễn Văn Sang	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	(Bà) Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
3	(Bà) Vũ Thị Minh Hoài	Tổng Giám đốc

- 5.2.** Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo Chương trình Đại hội được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua;
- b. Hướng dẫn các Cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong Chương trình Đại hội;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

- 5.3.** Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

ĐIỀU 6. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- 6.1.** Ban Thư ký của Đại hội do Chủ tọa chỉ định, gồm 02 thành viên. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch. Ban thư ký Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thùy Dương	Trưởng ban
2	Vũ Thị Thu Huyền	Thành viên

- 6.2.** Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp (khi cần thiết);
- b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Cổ đông khi được yêu cầu;
- c. Tiếp nhận, rà soát các câu hỏi thảo luận, các ý kiến của Cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
- e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

ĐIỀU 7. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

7.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Chủ tọa chỉ định và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trương Thị Vân	Trưởng ban
2	Trịnh Thị Hương	Thành viên

7.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- a. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
- b. Trưởng Ban kiểm tra tư cách Cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất của Công Ty được tiến hành.

ĐIỀU 8. BAN KIỂM PHIẾU

8.1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua việc bầu. Ban kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đoàn Xuân Duy	Trưởng ban
2	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên

8.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- a. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- b. Xác định chính xác kết quả biểu quyết thông qua bỏ phiếu điện tử tại Đại hội;
- c. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội;
- d. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm Quy chế hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

ĐIỀU 9. THẢO LUẬN/PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI

9.1. Nguyên tắc:

- a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình Đại hội;
- b. Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức sau:
 - Cổ đông đặt câu hỏi tại mục “**Thảo luận**” trong giao diện của Hệ thống bỏ phiếu điện tử tại địa chỉ: <http://fit.ato.vn/> hoặc gửi email về địa chỉ: congbothongtin@fitgroup.com.vn (trước giờ thảo luận). *(Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin với Công Ty);*
 - Ban Thư ký sẽ lựa chọn, sắp xếp các câu hỏi thảo luận của Cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch.

9.2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- a. Trên cơ sở các câu hỏi thảo luận của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;
- b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công Ty trả lời trực tiếp bằng văn bản và/hoặc email.

ĐIỀU 10. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

10.1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong Chương trình Đại hội và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai. Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo địa chỉ: <http://fit.ato.vn/>

10.2. Bỏ phiếu điện tử:

- a. Cách thức thực hiện quyền biểu quyết
 - Cổ đông lựa chọn một trong ba phương án biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại Hệ thống bỏ phiếu điện tử.
 - Cổ đông tiến hành xác nhận biểu quyết để Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.
- b. Một số lưu ý đối với hình thức biểu quyết điện tử.
 - Trường hợp cổ đông không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, theo Chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được coi là cổ đông không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề đó.
 - Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài Chương trình Đại hội đã công bố, cổ đông có thể biểu quyết bổ sung. Nếu cổ đông không thực hiện biểu quyết với những vấn đề phát sinh thì được coi là cổ đông không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết về vấn đề phát sinh đó.
 - Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết); bao gồm cả kết quả biểu quyết bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài Chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng Đợt kiểm phiếu được quy định tại Quy chế này.

10.3. Thời gian bỏ phiếu điện tử.

Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định như sau:

- **Nội Dung Biểu Quyết 01** (Bao gồm: Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội; Quy chế bầu cử; Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách Cổ đông, Ban kiểm phiếu) Cổ đông thực hiện biểu quyết từ 09hh00 ngày 10/04/2026 đến thời

điểm Đại hội thông báo kết thúc việc biểu quyết Nội Dung Biểu Quyết 01.

- **Nội Dung Biểu Quyết 02** (Bao gồm: Các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội) Cổ đông thực hiện biểu quyết từ 09h00 ngày 10/04/2026 đến thời điểm Đại hội thông báo kết thúc việc biểu quyết Nội Dung Biểu Quyết 02.
- **Nội Dung Biểu Quyết 03** (Bao gồm: Thông qua Kết quả kiểm phiếu, Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên): Cổ đông thực hiện biểu quyết sau khi Ban kiểm phiếu và Ban Thư ký đọc toàn văn Biên bản kiểm phiếu, Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đến thời điểm Đại hội thông báo kết thúc việc biểu quyết Nội Dung Biểu Quyết 03.
- Cổ đông có thể truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu từ các thời điểm nêu trên, trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công Ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Cổ đông.

10.4. Thê lệ biểu quyết

Các vấn đề cần lấy ý kiến biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công Ty thì phải có sự đồng ý của ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 11. GHI NHẬN KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung Chương trình Đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

ĐIỀU 12. BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

ĐIỀU 13. THI HÀNH QUY CHẾ

Cổ đông dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công Ty và quy định của pháp luật.

Quy chế tổ chức và biểu quyết tại cuộc họp tại Đại hội đồng cổ đông này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công Ty biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sang

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN THAM DỰ TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

I. ĐĂNG NHẬP HỆ THỐNG

Quý cổ đông vui lòng truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo địa chỉ: <http://fit.ato.vn/> để tham dự Đại hội. Click vào mục “**ĐĂNG NHẬP**” trên màn hình giao diện chính.



Quý Cổ đông nhập “**TÊN ĐĂNG NHẬP**” và “**MẬT KHẨU**” được in trong Thư mời họp đã được gửi đến Quý Cổ đông. Trường hợp không nhận được Thư mời họp, Quý Cổ đông vui lòng liên hệ lại Công Ty để nhận các thông tin liên quan (Ms. Dương - (84-24) 73094688/Máy lẻ: 211).

ĐĂNG NHẬP

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Sau khi đăng nhập, tại màn hình chính, Quý Cổ đông kiểm tra thông tin cá nhân được hiển thị và tình trạng tiến trình Đại hội. Quý Cổ đông thực hiện Click chọn mục “**TIẾN HÀNH**” đối với từng đợt biểu quyết để thực hiện quyền biểu quyết.

Đối với 02 Nội dung đầu tiên, Quý Cổ đông được biểu quyết từ 09h00p ngày 10/04/2026.

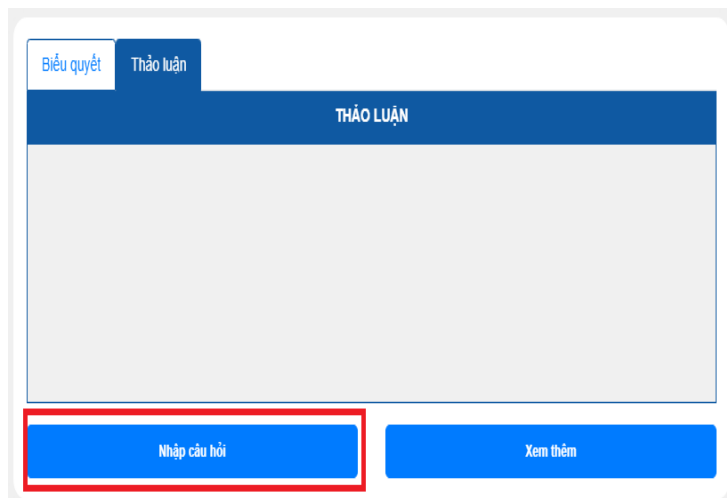
Biểu quyết	Thảo luận
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 1 - THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH, QUY CHẾ ĐẠI HỘI, ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC	<input type="button" value="Tiến hành"/>
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 2 - THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH	<input type="button" value="Tiến hành"/>

Với các nội dung biểu quyết, Quý Cổ đông click chọn một trong ba phương án: “**TÁN THÀNH**”, “**KHÔNG TÁN THÀNH**” HOẶC “**KHÔNG CÓ Ý KIẾN**”, sau đó Quý Cổ đông click vào mục:
Hệ thống sẽ ghi nhận và lưu lại kết quả biểu quyết.

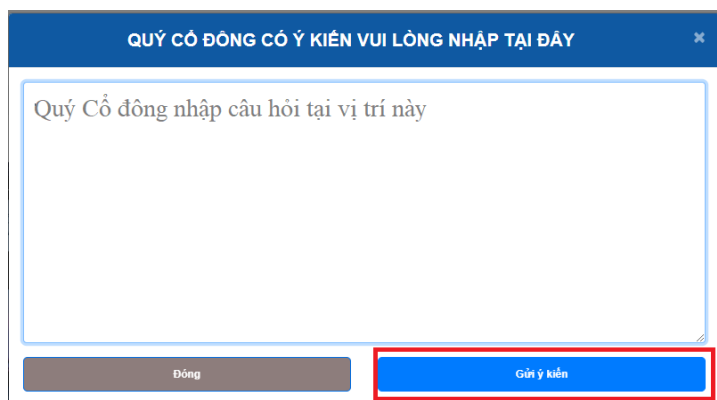
Trường hợp Quý Cổ đông muốn thay đổi các nội dung đã biểu quyết (*chỉ thay đổi được trước khi hết thời hạn biểu quyết do Chủ tọa Đại hội công bố*) thì thực hiện thao tác tương tự như biểu quyết lần đầu. Hệ thống sẽ ghi nhận kết quả cho lần biểu quyết cuối cùng.

III. THẢO LUẬN VÀ GỬI CÂU HỎI TẠI ĐẠI HỘI:

Để gửi câu hỏi cho Đoàn Chủ tịch, Quý Cổ đông click vào mục “**THẢO LUẬN**”, sau đó click vào mục “**NHẬP CÂU HỎI**”. Quý Cổ đông lưu ý, câu hỏi thảo luận chỉ được gửi theo hình thức này hoặc gửi email về địa chỉ: congbothongtin@fitgroup.com.vn (trước giờ thảo luận). (Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin với Công Ty)



Sau khi nhập xong câu hỏi, Quý Cổ đông click vào mục “**GỬI Ý KIẾN**” để gửi câu hỏi cho Đoàn Chủ tịch



DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 (sửa đổi bổ sung năm 2025) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T ("**Công Ty**");
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công Ty số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày .../.../2026.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị ("**HDQT**") năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát ("**BKS**") năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- Điều 4.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026 theo Tờ trình số 01/2026/TT-ĐHĐCĐ với nội dung chính như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	Khoản mục	Số tiền (Tỷ đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.109,12
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	103,85
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	57,55
4	Cổ tức 2025	0

Lý do không chia cổ tức năm 2025: Công Ty đang trong giai đoạn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2026

STT	Chỉ tiêu	Năm 2026	
		Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2025
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.490.385	18,08%
2	Lợi nhuận sau thuế	62.085	7,87%
3	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2,49%	

- Điều 5.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán theo nội dung tại Tờ trình số 02/2026/TT-ĐHĐCĐ với những chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng Tài sản	8.026,7
2	Nợ phải trả	1.989,2

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
3	Vốn chủ sở hữu	6.037,5
4	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.109,1
5	Lợi nhuận trước thuế	103,8
6	Lợi nhuận sau thuế	57,5
7	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	40

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty theo Tờ trình số 03/2026/TT-ĐHĐCĐ với nội dung chính như sau:

1. Danh sách các đơn vị kiểm toán:
 - 1.1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
 - 1.2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC
 - 1.3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
 - 1.4. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam VAE
 - 1.5. Công ty TNHH Kiểm toán VACO
 - 1.6. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
 - 1.7. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM
2. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm tra hoạt động của Công Ty. Đồng thời, giao cho Tổng Giám đốc Công Ty ký kết hợp đồng kiểm toán và quyết định các nội dung khác liên quan đến Hợp đồng kiểm toán.
3. Trong trường hợp HĐQT không chọn được đơn vị kiểm toán theo danh sách nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho Công Ty.

Điều 7. Thông qua việc quyết toán thù lao 2025 và phương án thù lao 2026 cho Thành viên HĐQT và BKS theo Tờ trình số 04/2026/TT-ĐHĐCĐ với nội dung cụ thể như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao năm 2025 (VND)	Tổng mức thù lao đã chi trả năm 2025 (VND)
A. Thù lao HĐQT					
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	8.000.000	576.000.000	576.000.000
B. Thù lao BKS					
1	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000	60.000.000
2	Thành viên BKS	2	3.000.000	72.000.000	72.000.000
Tổng cộng				828.000.000	828.000.000

2. Thông qua phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2026

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao năm 2026 (VND)
A. Thù lao HĐQT				
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	6	8.000.000	576.000.000
B. Thù lao BKS				
1	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên BKS	2	3.000.000	72.000.000
Tổng cộng				828.000.000

Điều 8. Thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông theo Tờ trình số 05/2026/TT-ĐHĐCĐ.

Điều 9. Thông qua việc sửa đổi điều lệ của Công Ty theo Tờ trình số 06/2026/TT-ĐHĐCĐ. Cụ thể:

1. Sửa đổi Điều 2 do cập nhật địa chỉ trụ sở chính của Công Ty theo sự thay đổi về địa giới hành chính.

Địa chỉ Công Ty sau khi cập nhật: Tầng 5, tòa Times Tower - HACC 1 Complex Building, số 35 đường Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

2. Sửa đổi Điều 4 do cập nhật một số ngành, nghề kinh doanh của Công Ty theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:

STT	Các ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký nhưng bị xóa/cập nhật theo quy định mới		Sau khi cập nhật, bổ sung trên cơ sở các ngành, nghề đã đăng ký	
	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành
1.	7020 (Chính)	Hoạt động tư vấn quản lý <i>Chi tiết: Hoạt động tư vấn quản trị doanh nghiệp, tư vấn chiến lược, tư vấn phát triển thị trường, tư vấn phát triển nguồn nhân lực (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>	7020 (Chính)	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác <i>Chi tiết: Hoạt động tư vấn quản trị doanh nghiệp, tư vấn chiến lược, tư vấn phát triển thị trường, tư vấn phát triển nguồn nhân lực (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)</i>
2.	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Dịch vụ sinh hoạt giải trí: nhảy dù, đua thuyền, thể dục thể thao trên bờ và dưới nước</i>	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác <i>Chi tiết: Dịch vụ sinh hoạt giải trí: nhảy dù, đua thuyền, thể dục thể thao trên bờ và dưới nước</i>
3.	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày <i>Chi tiết: Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, dịch vụ du lịch sinh thái, các dịch vụ vui chơi, giải trí (Không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar)</i>	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự
			5520	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác
4.	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Bán buôn xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh.</i>	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Bán buôn xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh.</i>
5.	7990	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990	Hoạt động liên quan đến du lịch khác <i>Chi tiết: Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch</i>
			7911	Đại lý lữ hành <i>Chi tiết: Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch</i>
6.	4631	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ <i>Chi tiết: Bán buôn gạo</i>	4631	Bán buôn gạo, lúa mỳ, sản phẩm từ ngũ cốc khác, bột mỳ <i>Chi tiết: Bán buôn gạo</i>
7.	6499	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) <i>Chi tiết: Hoạt động mua bán nợ, Tư vấn mua bán nợ, Môi giới mua</i>	6499	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và hoạt động quỹ hưu trí) <i>Chi tiết: Hoạt động mua bán nợ, Tư vấn mua bán nợ, Môi giới mua bán nợ</i>

		<i>bán nợ (Không bao gồm kinh doanh dịch vụ đòi nợ)</i>		<i>(Không bao gồm kinh doanh dịch vụ đòi nợ)</i>
8.	6820	Tư vấn, môi giới, đầu giá bất động sản, đầu giá quyền sử dụng đất <i>Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ định giá bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</i>	6821	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản <i>Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ định giá bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</i>
9.	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Bán buôn phân bón, hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp (trừ loại Nhà nước cấm); Bán buôn hóa chất khác (trừ loại Nhà nước cấm); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su. (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</i>	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Bán buôn phân bón, hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp (trừ loại Nhà nước cấm); Bán buôn hóa chất khác (trừ loại Nhà nước cấm); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su. (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</i>

Chi tiết các ngành nghề kinh doanh ghi nhận thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Sửa đổi một số quy định khác tại Điều lệ Công Ty cho phù hợp với Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể:

Sửa Khoản 1, 2 Điều 21 Điều lệ Công ty:

“1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả **cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp** tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp :

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;

e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả **cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp** tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.”

4. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công Ty soạn thảo và ký ban hành toàn văn Điều lệ Công Ty và thực hiện các thủ tục cập nhật/thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo các nội dung tại Khoản 1,2,3 Điều này và phù hợp với quy định pháp luật. Sau khi hoàn thành các thủ tục hành chính có liên quan và ban hành Điều lệ mới, Tổng Giám đốc có trách nhiệm công bố toàn văn Điều lệ theo quy định.

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, Tổng Giám đốc Công Ty có trách nhiệm theo dõi và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định Pháp luật và

Điều lệ Công Ty.

Đại hội đồng cổ đông giao cho BKS Công Ty giám sát, kiểm tra hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc Công Ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công Ty.

HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Đơn vị và những cá nhân có liên quan trong Công Ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 11. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công Ty thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Nơi nhận:

- Website và CBTT;
- Lưu TK HĐQT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nguyễn Văn Sang

PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tên Cổ đông:

CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:

Số cổ phần sở hữu và đại diện:

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất đã kiểm toán năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán trong năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Tờ trình thông qua quyết toán thù lao 2025 và phương án thù lao 2026 cho Thành viên HĐQT và Thành viên BKS	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Tờ trình thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9	Tờ trình thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công Ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn: Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn đánh dấu “X” vào MỘT trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Hà Nội, ngày ... tháng năm 2026

CỔ ĐÔNG/
ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾**THAM DỰ PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T**

Tên cổ đông:

CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số: cấp ngày/...../..... tại

Mã số giao dịch chứng khoán (đối với cổ đông nước ngoài) số:

Chủ sở hữu: cổ phần

Bằng giấy ủy quyền này, tôi xin ủy quyền cho:

Ông (bà)

CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày/...../..... tại

hoặc:

 Ông **Nguyễn Văn Sang** – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt** – Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T Bà **Vũ Thị Minh Hoài** – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

Ông/Bà..... là người đại diện được thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi sở hữu.

Người đại diện được thay mặt tôi tùy chọn và quyết định đối với mọi vấn đề nêu ra hợp lệ tại Đại hội.

Người đại diện đồng ý với nội dung ủy quyền trên và ký chấp thuận dưới đây sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

¹ **Chú ý:** Đề nghị Người được ủy quyền gửi Giấy ủy quyền và bản sao CCCD/hộ chiếu người được ủy quyền đến Công Ty để tham dự Đại hội.

F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY



**MEETING DOCUMENTS
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS**

**DOCUMENTS OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY**

NO	DOCUMENTS
1	Agenda of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders
2	Report on the activities of the Board of Directors in 2025 and the 2026 operation plan
3	Report on the activities of the Board of Supervisors in 2025 and the 2026 operation plan
4	Report on the activities of the Board of Directors in 2025 and the 2026 operation plan
5	Submission on the approval of the 2025 Profit Distribution Plan and the 2026 Business Plan
6	Submission on the approval of the 2025 Audited Financial Statements
7	Submission on the approval of the selection of an Auditing Company and the review of the 2026 Financial Statements
8	Proposal for approval of the 2025 remuneration settlement and the 2026 remuneration plan for Board of Directors and Supervisory Board Members
9	Submission on the approval of Contracts generating revenue and expenses between the Company and related parties and other contents under the authority General Meeting of Shareholders
10	Proposal for the approval of amendments to the Company Charter.
11	Draft of Regulations on organization and voting at the General Meeting of Shareholders
12	Draft of Resolution of the General Meeting of Shareholders
13	Letter Of Authorization
14	Voting Form

**AGENDA OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY**

Meeting Time: - First session: 08:30 AM, Thursday, April 16, 2026;
- Second session: 08:30 AM, Thursday, April 23, 2026.

Meeting Format: Online via the Electronic Voting System.

Timeline	Agenda
I. OPENING SESSION	
08:30 – 08:45	Shareholders log into the Electronic Voting System
08:45 – 09:00	Opening remarks, statement of purpose, and introduction of participants
09:00 – 09:05	Announcement of the Shareholder Eligibility Verification Committee
	Announcement of the shareholder eligibility verification results
II. FIRST VOTING SESSION	
09:05 – 09:15	Meeting agenda
	Shareholder Eligibility Verification Committee
	Presidium, Secretariat, and Vote Counting Committee
	Regulations on meeting organization and voting procedures
III. SECOND VOTING SESSION	
09:15 – 09:45	➤ <i>Approval of the following reports:</i>
	1. Report on the activities of the BOD in 2025 and the 2026 action plan;
	2. Report on the activities of the Executive Board in 2025 and the 2026 action plan;
	3. Report on the activities of the SB in 2025 and the 2026 action plan.
	➤ <i>Approval of proposals and the nomination list for the Supervisory Board:</i>
	1. Proposal on the profit distribution plan for 2025 and the 2026 business plan;
	2. Proposal on the approval of the audited standalone and consolidated financial statements for 2025;
	3. Proposal on the selection of the audit firm for 2026;
	4. Proposal on the remuneration for the BOD and SB for 2025 and the remuneration plan for 2026;
	5. Proposal on the approval of revenue and expense-generating contracts between the company and related parties, as well as other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders;
6. Proposal for the approval of amendments to the Company Charter;	
7. Other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders.	
IV. DISCUSSION SESSION	
09:45 – 10:00	Shareholder discussion and speeches
10:10 – 10:15	Break
V. THIRD VOTING SESSION AND CLOSING OF THE MEETING	
10:15 – 11:30	Approval of the vote-counting results, Meeting Minutes, and General Meeting Resolution
	Declaration of meeting adjournment

ORGANIZING COMMITTEE

REPORT

**ON THE ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025
AND THE BUSINESS PLAN FOR 2026**

To: General Meeting of Shareholders of F.I.T Group Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises 2020 (as amended and supplemented in 2025) and its guiding documents;
- Pursuant to the Law on Securities 2019 (as amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter on Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company,

In exercising the rights and duties of the Board of Directors (“**BOD**”) as prescribed by the Law on Enterprises and the Charter of F.I.T Group Joint Stock Company (the “**Group**”/the “**Company**” or “**F.I.T**”), the BOD hereby reports to the General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) on the results of its activities in 2025 and the operational plan for 2026 as follows:

I. ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025

The BOD has actively implemented its activities in accordance with the Charter on Organization and Operation of the Group and the BOD’s operating regulations, specifically as follows:

1. Composition of the Board of Directors

Currently, the Board of Directors of the Group consists of 07 members as follows:

- | | | |
|------|----------------------------|---|
| 1.1. | Mr. Nguyen Van Sang | Position: Chairman of the BOD |
| 1.2. | Ms. Nguyen Thi Minh Nguyet | Position: Vice Chairwoman of the BOD |
| 1.3. | Ms. Vu Thi Minh Hoai | Position: Member of the BOD |
| 1.4. | Mr. Nguyen Ninh Dung | Position: Member of the BOD |
| 1.5. | Ms. Nguyen Ngoc Mai | Position: Member of the BOD |
| 1.6. | Mr. Do Van Tho | Position: Independent Member of the BOD |
| 1.7. | Mr. Dinh Quoc Hung | Position: Independent Member of the BOD |

The Annual General Meeting of Shareholders in 2025 approved the dismissal of Mr. Vu Anh Trong and the additional election of one (01) member of the BOD, namely Mr. Do Xuan Tho.

In 2025, the Group paid remuneration to members of the BOD in the total amount of **VND 696,000,000 per year**, of which the Chairman received **VND 10,000,000 per month** and other members received **VND 8,000,000 per person per month**.

2. Resolutions of the Board of Directors

No.	Resolution/Decision No.	Date	Content	Voting Result
1	01/2025/NQ-HDQT	February 18, 2025	Approval of the organization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders	All matters were approved with 100%
2	02/2025/NQ-HDQT	February 20, 2025	Approval of the mortgage of the Company’s assets	

3	03/2025/NQ-HDQT	March 11, 2025	Approval of borrowing and the use of assets as collateral at the Bank	of votes in favor
4	04/2025/NQ-HDQT	April 15, 2025	Approval of changes to the Company's organizational structure	
5	05/2025/NQ-HDQT	April 18, 2025	Approval of changes to the Chairman and Director of F.I.T Vietnam Import-Export and Trading Company Limited (wholly owned by the Company)	
6	06/2025/NQ-HDQT	April 29, 2025	Approval of the change of the General Director cum Legal Representative of the Company	
7	07/2025/NQ-HDQT	May 19, 2025	Approval of contracts and transactions generating revenue and expenses with related parties	
8	08/2025/NQ-HDQT	May 29, 2025	Approval of the Charter of F.I.T Vietnam Import-Export and Trading Company Limited (wholly owned by the Company)	
9	09/2025/NQ-HDQT	June 12, 2025	Approval of the appointment of the account holder's authorized representative of the Company at Techcombank	
10	10.1/2025/NQ-HDQT	June 19, 2025	Approval of entering into a deposit agreement with the Bank	
11	10.2/2025/NQ-HDQT	June 19, 2025	Approval of entering into a deposit agreement with the Bank	
12	10.3/2025/NQ-HDQT	June 19, 2025	Approval of entering into a deposit agreement with the Bank	
13	11/2025/NQ-HDQT	June 19, 2025	Approval of borrowing from the Bank	
14	12/2025/NQ-HDQT	June 20, 2025	Approval of the selection of the auditing firm for the 2025 financial statements	
15	13/2025/NQ-HDQT	August 8, 2025	Approval of the termination of the Company's branch in Ho Chi Minh City	
16	14/2025/NQ-HDQT	September 24, 2025	Approval of authorization granted to the Chairman of the subsidiary (a single-member limited liability company) to decide on transactions with a value of less than 50% of the subsidiary's total assets	
17	15/2025/NQ-HDQT	October 15, 2025	Approval of capital contribution to establish another enterprise	

3. Transactions between the Company, its subsidiaries, and companies in which the public company holds more than 50% of the charter capital with members of the Board of Directors and their related persons; transactions between the Company and enterprises in which members of the Board of Directors are founding shareholders or have acted as managers within the last three (03) years prior to the transaction.

Pursuant to the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders in 2025 No. 01/2025/NQ-GMS dated April 22, 2025, and the Resolution of the BOD No. 07/2025/NQ-BOD dated May 19, 2025, the Company has carried out a number of transactions with related parties. All such transactions were duly approved in accordance with the authority stipulated in the Company's Charter, applicable laws, the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, and the Resolutions of the BOD. These transactions have also been fully disclosed and individually presented in the Corporate Governance Report, the Financial Statements, and the Annual Report.

4. Activities of Independent Members of the BOD

Under the current structure of the BOD, the Company has two (02) independent members of

the Board of Directors, namely Mr. Dinh Quoc Hung and Mr. Do Van Tho. The independent members of the BOD participate in all areas of the Company's operations, with no specific division of responsibilities among them.

Both independent members attended all meetings of the BOD, effectively performing their supervisory role and ensuring that the Company's governance and management activities comply with applicable laws and the Company's Charter. Through close monitoring of the Management's activities, the independent members of the BOD have contributed to ensuring that the Company's business operations are conducted in a transparent and efficient manner, aligned with its strategic orientation, while also providing objective opinions to safeguard the legitimate rights and interests of shareholders to the fullest extent.

Assessment of the Activities of the Board of Directors in 2025:

4.1. Report of Independent Member of the Board of Directors – Mr. Dinh Quoc Hung:

- The BOD has fully complied with corporate governance principles in accordance with the Law on Enterprises, the Law on Securities, the Company's Charter, and internal regulations; in particular, ensuring transparency and prudence in transactions with related parties of the Company.
- Necessary conditions have consistently been ensured for independent members of the BOD to exercise their rights and perform their duties objectively and in compliance with regulations applicable to listed companies; matters submitted by the Board of Management or proposed by the Chairman of the BOD are clear, transparent, and provide sufficient information as required by members of the BOD.
- The supervision of the Board of Management has been carried out regularly and rigorously, ensuring compliance with applicable laws; coordination among the BOD, the Board of Management, and the Board of Supervisors has been maintained closely, contributing to improved governance efficiency and stable operations of the Company.

4.2. Report of Independent Member of the BOD – Mr. Do Van Tho:

- The BOD has organized meetings and issued resolutions and decisions in compliance with applicable laws, the Company's Charter, and the operating regulations of the BOD; ensuring transparency and prudence in decisions and transactions with related parties of the Company.
- Participation and contributions from members of the BOD have been ensured. The BOD has created favorable conditions and maintained active cooperation to ensure that independent members can fully exercise their rights and fulfill their obligations in accordance with regulations and the Company's Charter;
- The BOD has effectively performed its supervisory role over the Board of Management and maintained close coordination with the Board of Supervisors and the Board of Management in corporate governance and in stabilizing the Group's production and business operations; at the same time, it has provided timely and flexible directions and guidance in line with actual conditions in each operational phase throughout the year.
- Objectives and plans have been reviewed and adjusted in a timely manner to align with the long-term strategy.

5. Results of Supervision over the General Director and Other Executives.

Pursuant to the Company's Charter, the Board of Directors ("BOD") has exercised its role in directing and supervising the Board of Management in the implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders ("GMS") and the BOD, as well as in the management and

operation of the Company's production and business activities.

- 5.1. The BOD has regularly monitored the implementation of issued Resolutions, requiring the General Director to provide periodic reports on business performance, progress of plan execution, and any arising difficulties, in order to provide timely support and ensure effective management and operation.
- 5.2. The BOD has also directed and supervised the full compliance with information disclosure obligations and reporting regimes in accordance with applicable regulations, including the Annual Financial Statements, Semi-Annual Reports, Quarterly Reports, and the Annual Report for the fiscal year 2025. During the course of operations, the Board of Management has maintained strict compliance with applicable laws and internal regulations, fulfilled all obligations toward employees and state authorities, ensured a safe working environment, and conducted business activities in a responsible manner toward stakeholders.
- 5.3. The close and effective coordination among the BOD, the Board of Management, and the leadership of member companies has contributed to enhancing governance efficiency and the implementation of the Group's business strategies. In 2025, the Board of Management closely followed the strategic direction of the BOD, operated flexibly, and focused on developing key business sectors such as pharmaceuticals, beverages, agricultural processing and export, fast-moving consumer goods (FMCG), and real estate.

As a result, despite ongoing economic challenges, the Group's production and business activities remained stable, ensuring financial safety and gradually strengthening its market position. The BOD has continued to maintain a regular supervision mechanism and to attend periodic meetings of the Board of Management in order to promptly address difficulties and ensure the achievement of objectives and plans approved by the GMS.

6. Direction and Supervision of the Implementation of the Business Production Plan

In 2025, although Vietnam's economy continued to face numerous challenges such as market pressures, rising production costs, and cash flow constraints, F.I.T maintained stable operations while strengthening its governance foundation and internal capabilities in preparation for the next growth phase.

- 6.1. The BOD, the Board of Supervisors, and the Board of Management maintained close coordination in governance and management activities, in which the BOD focused on strategic orientation, supervision of plan implementation, and timely adjustments in response to changes in the business environment.
- 6.2. The BOD regularly received reports on the progress of the implementation of the business production plan, and issued regulations, procedures, and policies to support the Board of Management in effectively executing operations.
- 6.3. According to the plan approved by the Annual General Meeting of Shareholders in 2025, total revenue from sales and service provision was projected to reach VND 2,632 billion, and profit after tax was projected at VND 221.9 billion. According to the 2025 Consolidated Financial Statements, the Group's consolidated net revenue from sales and service provision reached over VND 2,073 billion, and profit after tax reached VND 57.5 billion. Although these results did not meet the planned targets and showed a decrease in profit compared to 2024, they still reflect the Group's efforts to maintain growth and operational stability amid a volatile market environment.

7. Assessment of the Implementation of the Resolutions of the General Meeting of

Shareholders in 2025

7.1. Selection of the auditing firm for the 2025 financial statements.

The BOD selected A&C Auditing and Consulting Company Limited to review the semi-annual financial statements for 2025 and to audit the annual financial statements for 2025.

7.2. Approval of transactions with related parties.

In 2025, the General Meeting of Shareholders approved contracts generating revenue or expenses with related parties and authorized the BOD to decide on other relevant matters. In general, these transactions were conducted in compliance with applicable laws.

7.3. Decision on investments and asset transactions with a value equal to or exceeding 35% of the total assets of F.I.T as recorded in the most recent audited financial statements.

In 2025, the General Meeting of Shareholders authorized the BOD to decide on investments and asset transactions with a value equal to or exceeding 35% of the total assets of F.I.T as recorded in the most recent audited financial statements. However, no such transactions occurred during the year..

8. Business Performance Results in 2025

Key consolidated business indicators of the Company

Unit: VND billion

Indicators	2025	2024	% Increase/(Decrease)
Total assets	8,026.7	7,747.8	3.6%
Net revenue	2,073.2	1,953.7	6.1%
Net profit from operating activities	117.5	224.8	-47.7%
Profit before tax	103.8	227.7	-54.4%
Profit after tax	57.6	176.5	-67.4%
Profit after tax attributable to the parent company	40	119.3	-66.5%
Gross profit	386.8	392.9	-1.5%

Source: The 2025 Consolidated Financial Statements

8.1. *Pharmaceutical Segment*, The production activities of Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company continued to be strengthened and expanded to meet both domestic and international market demand. Pharmaceutical plants, medical device manufacturing facilities, and capsule production lines have been operated under high-quality standards, ensuring efficiency, cost optimization, and strict compliance with applicable regulations.

The Benovas medical equipment manufacturing plant was officially inaugurated in Vinh Long, with a total investment of over USD 26 million and a designed capacity of approximately 21.5 million products per month. The plant operates on modern production lines meeting CE and FDA standards, contributing to the supply of medical equipment for domestic demand and export to European and U.S. markets.

In addition, Cuu Long Pharmaceutical has continued to expand its production capacity for empty hard capsules, utilizing modern production lines to meet increasing demand in the pharmaceutical and functional food industries. Concurrently, an EU-GMP compliant pharmaceutical factory project is being implemented in Tay Ninh Province, aiming to

enhance product quality, expand export markets, and strengthen overall competitiveness.

- 8.2. *Beverage Segment*, Khanh Hoa Mineral Water Joint Stock Company (Vikoda) continued to affirm its brand position and commitment to public health through various notable activities. Vikoda was honored among the Top 10 National Strong Brands in 2025, recognizing its product quality and reputation in Vietnam’s bottled water market.

Vikoda also successfully organized the 2025 Distributor Conference – “Igniting Success, Reaching New Heights”, expressing appreciation to partners, reviewing business results, and setting brand development directions for the year. This initiative contributed to expanding the distribution network and aiming toward sustainable growth objectives in the future.

- 8.3. *FMCG Segment*, By the end of 2025, brands under FIT Cosmetics achieved positive results in both revenue and brand communication, primarily driven by activities on e-commerce platforms such as Shopee and TikTok, along with affiliate marketing campaigns and livestream activities produced internally by the Group or in collaboration with influential KOLs/KOCs. These efforts significantly enhanced brand awareness and boosted online sales performance.

- 8.4. *Agriculture – Food Segment*, In 2025, West Food Processing Exports Joint Stock Company (WestFood) recorded several important milestones in its development and expansion journey. The Company officially inaugurated and put into operation the WestFood Hau Giang Factory, with significant investment, substantially enhancing processing capacity and the ability to fulfill large-scale export orders. At the same time, WestFood continued to expand its international market strategy, maintain strict quality standards, and optimize its supply chain to increase the value of Vietnamese agricultural products. WestFood’s Fruit Moji products proudly meet international export standards such as FDA, IFS, and BSCI, ensuring quality and food safety, and are ready to serve demanding international markets. Currently, the brand offers two main product lines: anned vegetables and fruits (cucumber, baby corn, sweet corn kernels, mixed fruits, MD2 pineapple, lotus seeds, mango) and Frozen vegetables (sweet corn).

II. OPERATIONAL PLAN OF THE BOARD OF DIRECTORS FOR 2026

1. Business Plan Targets for 2026

Indicators	Year 2026	
	Plan (VND million)	% Increase/(Decrease) compared to 2025
Revenue from sales and service provision	2,490,385	18.08%
Profit after tax	62,085	7.87%
Ratio of Profit after tax / Revenue from sales and service provision	2.49%	

2. Business Strategy and Orientation

In the context of a global economy expected to continue recovering but still subject to potential volatility, the BOD identifies enhancing adaptability, strategic thinking, and execution efficiency as key priorities. The Management and all employees are required to promote proactiveness, creativity, and unity in achieving the growth objectives for the new phase.

The Group will continue to strengthen its core sectors, including pharmaceuticals, FMCG, bottled beverages, agriculture, and real estate; while selectively exploring investment opportunities in branded, high value-added industries with sustainable growth potential, with a

focus on quality and efficiency.

In the pharmaceutical sector, Cuu Long Pharmaceutical will continue to increase its capsule market share through strategies such as strengthening relationships with key customers, expanding export markets, and enhancing competitiveness through improvements in production technology. In the beverage segment, Vikoda will continue to promote research and development, expand its distribution system, and enhance customer experience, aiming to become a leading natural alkaline mineral water company in Vietnam. In the cosmetics and personal care segment, FIT Cosmetics will continue to develop personal and household care product lines aligned with green, safe, and environmentally friendly trends, while strengthening the application of technology, data, and e-commerce to meet modern consumer demands. Meanwhile, in the canned and processed food segment, WestFood will continue to promote brand communication activities, expand access to export markets, and maximize production capacity and competitiveness through its system of factories and high-quality raw material regions.

The Group will proactively prepare resources in terms of finance, human resources, technology, and governance systems; accelerate digital transformation, optimize operations, and improve productivity. Recruitment, training, and development of high-quality human resources will continue to be prioritized to meet long-term development needs.

With close coordination between the parent company and its subsidiaries, 2026 is identified as a period of acceleration, strengthening internal capabilities, and enhancing market position, aiming toward sustainable development and becoming a prosperous multi-industry group in the future.

The above presents the report on the results of governance and business operations in 2025 and the operational plan for 2026. The BOD respectfully submits this report to the General Meeting of Shareholders for consideration and comments in order to enhance governance responsibility and management capacity, thereby enabling F.I.T to effectively fulfill its tasks and contribute to the Group’s development in line with its defined orientation and strategy. The BOD looks forward to continuing to receive the trust, support, and companionship of shareholders and partners

Sincerely yours./.

- Recipients:**
- General Meeting of Shareholders;
 - BOD, Board of Management, Board of Supervisors;
 - Archived at: BOD Secretariat, Administration.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS CHAIRMAN

(Signed and Stamped)

Nguyen Van Sang

**REPORT ON
THE ACTIVITIES OF THE BOARD OF MANAGEMENT IN 2025 AND
THE BUSINESS PLAN FOR 2026**

To: The General Meeting of Shareholders of F.I.T Group Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises 2020 (as amended and supplemented in 2025) and its guiding documents;
- Pursuant to the Law on Securities 2019 (as amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter on Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company;

The Board of Management of F.I.T Group Joint Stock Company (the “**Group**”/the “**Company**”) hereby reports to the General Meeting of Shareholders on the business performance in 2025 and the plan for 2026 as follows:

1. Business Performance in 2025

In 2025, Vietnam continued to face external headwinds, including persistent inflationary pressures in major economies, fluctuations in global monetary policies, and potential risks to financial market stability. Against this backdrop, F.I.T Group proactively leveraged its existing strengths, flexibly adjusted its business strategies, optimized financial resources, and intensified production and sales activities to maximize capacity utilization, expand export markets, and enhance the quality of products delivered to the market.

According to the consolidated financial statements for the fourth quarter of 2025, revenue from sales and service provision reached VND 2,109 billion, equivalent to 80.12% of the annual plan, while profit after tax amounted to VND 57.9 billion. Although these results reflect an improvement compared to the previous period, the overall level of plan fulfillment remained below expectations amid increasingly intense multi-industry competition. Accordingly, the Group recognizes the need to further strengthen its competitive capabilities and brand recognition, effectively capture market opportunities, and leverage its core advantages to ensure sustainable growth in the coming years.

Unit: VND million

No.	Indicators	2025	2024	% Change
1	Net revenue from sales and service provision	2,073,188	1,953,658	6.12%
2	Gross profit from sales and service provision	386,809	392,853	-1.54%
3	Net profit from operating activities	117,472	224,797	-47.74%
4	Total accounting profit before tax	103,847	227,689	-54.39%
5	Profit after corporate income tax	57,553	176,508	-67.39%
6	Profit after tax attributable to the parent company	38.984	119,268	-66.48%

Source: Audited consolidated financial statements for 2025

- 1.1. *Pharmaceutical Segment*, the pharmaceutical manufacturing plants, medical device production facilities, and capsule production lines of Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company have been operated in accordance with high-quality standards, ensuring efficiency, cost optimization, and strict compliance with applicable regulations. The Benovas medical device manufacturing plant was officially inaugurated in Vinh Long Province with a total investment of over USD 26 million and a designed capacity of approximately 21.5 million products per month, operating on modern production lines that meet CE and FDA standards. In addition, Cuu Long Pharmaceutical continues to expand its production capacity for empty hard capsules through modern production lines to meet the growing demand in the pharmaceutical and dietary supplement industries. The EU-GMP-compliant pharmaceutical plant project is also being implemented in Long An Province, aiming to enhance product quality, expand export markets, and strengthen overall competitiveness.
- 1.2. *In the beverage segment*, Khanh Hoa Mineral Water Joint Stock Company (Vikoda) was honored among the Top 10 Strong National Brands in 2025, recognizing its product quality and reputation in Vietnam’s bottled water market. Vikoda has also actively participated in prestigious scientific conferences nationwide as a Diamond Sponsor and strategic partner, including the National Nutrition Science Conference and the 13th Expanded Ho Chi Minh City Nutrition Conference in 2025, thereby contributing to raising public awareness of nutrition and the health benefits of natural alkaline mineral water. In addition, Vikoda successfully organized the 2025 Distributor Conference themed “Breakthrough Success – Elevating to New Heights,” expressing appreciation to partners, reviewing business performance, and setting brand development directions for the year, thereby expanding its distribution network and targeting sustainable growth objectives in the future.
- 1.3. *In the FMCG segment*, by the end of 2025, FIT Cosmetics’ brands recorded positive results in both revenue and media performance, primarily driven by activities on e-commerce platforms such as Shopee and TikTok, along with affiliate marketing campaigns and livestream programs produced internally or in collaboration with influential KOLs/KOCs. These efforts have contributed to enhancing brand awareness and driving online sales growth.
- 1.4. *In the agriculture and food segment*, in 2025, West Food Processing Exports Joint Stock Company officially inaugurated and commenced operations of the WestFood Hau Giang Plant with a substantial total investment, significantly enhancing processing capacity and the ability to fulfill large-scale export orders. In addition, WestFood continued to promote its international market expansion strategy. Trade promotion activities, participation in domestic and international industry exhibitions, and a strong orientation toward modern technology investment have established a solid foundation for sustainable growth and reinforced the Company’s position in the fruit and vegetable processing export sector.

2. Remuneration of the Board of Management

No.	Full name	Position	Annual remuneration (VND)
1	Mr. Nguyen Van Ban	Chief Executive Officer (until April 30, 2025)	517,651,460
2	Ms. Vu Thi Minh Hoai	Chief Executive Officer (from May 1, 2025)	808,493,093
		Standing Deputy Chief Executive Officer (until April 30, 2025)	

3. Business Plan for 2026 (to be updated prior to April 10, 2026)

F.I.T Group remains committed to its mission of enhancing quality of life through continuous improvement of its products, services, and governance model. The Group is oriented toward optimizing resources and accelerating digital transformation across governance, sales, and supply chain management in order to improve operational efficiency and drive growth amid ongoing market volatility. The implementation of the OGSM strategic management system continues to be maintained to ensure the consistent execution of development objectives across the Group.

In the pharmaceutical segment, member companies will focus on enhancing production capacity, expanding markets, and strengthening research and development activities, particularly in the areas of capsules and high-quality pharmaceuticals. At the same time, construction projects for medical equipment and pharmaceutical manufacturing plants meeting international standards, as well as plans to upgrade production infrastructure, will continue to be accelerated and implemented according to the set schedule.

In the bottled water segment, Vikoda will continue to research, refine formulations, and develop products derived from natural mineral water sources, while expanding its distribution system and customer network nationwide. The Company aims to become a leading provider of natural alkaline mineral water in Vietnam, building a brand associated with health care solutions derived from natural sources.

In the food processing for export segment, WestFood will continue to develop raw material areas, enhance processing capacity, and promote international trade activities through product exhibitions and seminars to access overseas markets. The operation of a modern agricultural processing plant in Hau Giang with a designed capacity of approximately 30,000 tons per year provides a solid foundation for increasing the value of Vietnamese agricultural products and expanding export markets in the coming period.

In the cosmetics segment, product lines for personal care and home care following green, environmentally friendly, and health-safe trends will continue to be prioritized. Member companies will not only focus on product research and technology application but also expand modern distribution channels to meet the increasingly sophisticated demands of the market.

With a development strategy focused on essential sectors and sustainable value creation,

F.I.T Group aims to further strengthen its market position, enhance the operational efficiency of its subsidiaries, and establish a solid foundation for the next phase of growth.

- **Business Plan for 2026 with the following targets: (to be updated prior to April 10, 2026)**

Indicators	Year 2026	
	Plan (VND million)	% increase/decrease compared to 2025
Revenue from sales and service provision	2,490,385	18.08%
Profit after tax	62,085	7.87%
Profit after tax / Revenue from sales and service provision ratio	2.49%	

The Board of Management of the Group respectfully reports to the General Meeting of Shareholders on the business results in 2025 and submits for approval the business plan for 2026 as presented above.

Respectfully submitted./.

Recipients:

- General Meeting of Shareholders;
- Board of Directors, Board of Management, Board of Supervisors;
- Filed at: Office of the BOD, Administration

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT
CHIEF EXECUTIVE OFFICER**

(Signed and Stamped)

Vu Thi Minh Hoai

Hanoi, March 21, 2026

REPORT
ON THE ACTIVITIES OF THE BOARD OF SUPERVISORS IN 2025
AND THE OPERATIONAL PLAN FOR 2026

To: General Meeting of Shareholders of F.I.T Group Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises 2020 (as amended and supplemented in 2025) and its guiding documents;
- Pursuant to the Law on Securities 2019 (as amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter on Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company;
- Pursuant to the functions and duties of the Board of Supervisors as prescribed in the Charter on Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company;

The Board of Supervisors of F.I.T Group Joint Stock Company (the “**Group/Company**”) has conducted supervision over the operations of the Group for the fiscal year ended December 31, 2025. The Board of Supervisors (“**BOS**”) hereby reports to the Annual General Meeting of Shareholders on its activities in 2025 and the orientations and tasks for 2026 as follows:

SECTION I. ACTIVITIES OF THE BOARD OF SUPERVISORS AND RESULTS OF INSPECTION AND SUPERVISION IN 2025

A. Number and composition of the current Board of Supervisors:

The Board of Supervisors of the Company consists of the following members:

1. Mr. **Vo Dinh Bao** - Head of the Board of Supervisors
2. Ms. **Nguyen Thi Hong Anh** - Member
3. Mr. **Doan Xuan Duy** - Member

The Annual General Meeting of Shareholders in 2025 approved the dismissal of Ms. Nguyen Thi Thu Huong and the additional election of one (01) member of the Board of Supervisors, namely Mr. Doan Xuan Duy. At the same time, the Board of Supervisors elected Mr. Vo Dinh Bao as Head of the Board of Supervisors for the 2023–2028 term.

In 2025, the Company paid remuneration to members of the Board of Supervisors in the total amount of VND 132,000,000 per year, of which the Head of the Board of Supervisors received VND 5,000,000 per month and other members received VND 3,000,000 per person per month.

B. Summary of meetings of the Board of Supervisors and its conclusions and recommendations.

1. Summary of meetings of the Board of Supervisors in 2025

No.	Date	Content
1	March 18, 2025	Approval of reports and submissions to be presented to the Annual General Meeting of Shareholders in 2025; agreement with the draft Financial Statements for 2024

2	April 22, 2025	Election of the Head of the Board of Supervisors
---	----------------	--

2. **Attendance rate at meetings of the Board of Supervisors**

No.	Member of the Board of Supervisors	Number of meetings attended	Attendance rate	Voting rate	Reason for absence
1	Ms. Nguyen Thi Thu Huong	1/2	50%	100%	Dismissed pursuant to Resolution No. 01/2025/NQ-DHDCD dated April 22, 2025
2	Mr. Vo Dinh Bao	2/2	100%	100%	
3	Ms. Nguyen Thi Hong Anh	2/2	100%	100%	
4	Mr. Doan Xuan Duy	1/2	50%	100%	Additionally elected pursuant to Resolution No. 01/2025/NQ-DHDCD dated April 22, 2025

3. **Conclusions and recommendations of the Board of Supervisors**

The Board of Supervisors has consistently maintained close coordination, engaged in discussions, and provided frank and objective opinions to the Board of Directors (“**BOD**”) and the Board of Management in the course of managing production and business operations, as well as in the development and issuance of internal regulations, resolutions, and decisions. In general, during the past year, the BOD and the Board of Management have effectively performed their roles and responsibilities, and have made continuous efforts to maintain stability in production and business operations as well as internal governance across the Group.

Looking ahead to a more positive outlook in 2026, the Board of Supervisors continues to emphasize the following recommendations:

- 3.1. The BOD and the Board of Management shall continue to maintain effective governance and management practices in order to achieve the targets approved by the General Meeting of Shareholders, ensure maximum benefits for shareholders, and safeguard the rights and benefits of employees.
- 3.2. Develop business and financial plans aligned with actual conditions, particularly in the context of ongoing global economic, political, and social uncertainties; continue to promote a positive corporate culture through human resource and corporate culture development programs based on core values, a spirit of innovation, and transparency.
- 3.3. Continue to study and integrate environmental, social, and governance (ESG) factors into the Company’s development strategy in order to enhance brand reputation and competitiveness in the international market.

C. **Activities of the Board of Supervisors:**

In 2025, the Board of Supervisors performed its duties in accordance with each area of responsibility as follows:

1. Supervision of compliance with laws and internal regulations: Reviewing compliance with state policies and laws, the Company's Charter, internal management regulations, and relevant provisions.
2. Supervision of the implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders in 2025: Monitoring and evaluating the implementation of objectives, targets, and orientations approved by the General Meeting of Shareholders.
3. Supervision of the activities of the Board of Directors: Monitoring the direction and management of the BOD; coordinating and aligning on inspection and supervision plans; providing opinions to the BOD and the Board of Management in the course of governance and management activities.
4. Review of reports and financial inspection: Assessing the appropriateness of decisions of the BOD; reviewing reports of the Board of Management; examining the accuracy, truthfulness, and legality of periodic financial statements.
5. Supervision of the implementation of the 2025 production, business, and investment plans: Monitoring the implementation of business and investment targets as well as key projects of the Group.
6. Supervision of related-party transactions and information disclosure: Reviewing related-party transactions; supervising information disclosure in accordance with securities laws, ensuring transparency and timeliness.
7. Protection of the lawful rights and interests of shareholders: Supervising the management of shareholder registers and records; ensuring that shareholders fully exercise their rights to participate, raise questions, and access information in accordance with regulations.
8. Coordination with the internal control function: Conducting periodic and ad hoc inspections of operational activities at the Company and its subsidiaries; enhancing the effectiveness of risk control across the Group.
9. Strengthening coordination with the BOD and the Board of Management: Maintaining principles of independence and objectivity; ensuring full access to information and documents for supervisory activities; regularly exchanging views on governance and management matters.

D. Results of inspection and supervision:

1. **Supervision of management and administration of business operations, accounting, statistics, and preparation of financial statements, specifically:**
 - 1.1. With respect to the management and administration of business operations:
 - a. The BOD and the Board of Management have performed their leadership, management, and executive roles in accordance with their assigned functions and duties with prudence and a high sense of responsibility.
 - b. Resolutions and decisions of the BOD have been issued in a timely manner, aligned with the Company's development strategy, and in compliance with applicable laws.
 - c. The Board of Management has consistently demonstrated proactiveness and flexibility in implementing business plans, and has adopted timely and effective measures in management, direction, and administration.
 - d. The Board of Supervisors has not identified any violations of law by the BOD and the Board of Management. The Company has fully complied with all applicable legal regulations relating to business management and administration.

- 1.2. With respect to accounting, statistics, and preparation of financial statements:
 - a. Accounting activities have fully complied with relevant regulations, ensuring compliance with the Law on Accounting and Vietnamese Accounting Standards.
 - b. Accounting books and supporting documents have been prepared and maintained in a complete and transparent manner, facilitating inspection and internal control.
 - c. Statistical activities serving management and administration have been systematically implemented, ensuring accuracy and timeliness in providing data to the Board of Management and the Board of Directors.

2. Conducting the audit of financial statements and other reports for the year 2025.

- 2.1. The Board of Supervisors has reviewed the Group's business performance reports, annual, quarterly, and semi-annual financial statements, as well as the reports evaluating the activities of the Board of Directors and the Board of Management, and confirms that they comply with applicable regulations regarding reporting contents and timelines.
- 2.2. Regarding the Company's separate and consolidated financial statements for the year 2025, the auditing firm has issued a full unqualified opinion..
- 2.3. The Board of Supervisors agrees with the figures presented in the draft financial statements for 2025.

3. Supervision of Resolutions and Decisions of the Board of Directors and the Board of Management

- 3.1. The Board of Supervisors has not identified any violations of law or breaches of the Group's Charter by members of the Board of Directors or the Board of Management.
- 3.2. The Board of Supervisors agrees with the contents of the 2025 business performance report of the Board of Management.

4. Assessment of transactions between the Company, its subsidiaries, and companies in which the public company holds more than 50% of the charter capital with members of the Board of Directors, the General Director (Director), other executives, and their related persons; transactions between the Company and enterprises in which members of the Board of Directors, the General Director (Director), or other executives are founding shareholders or have acted as managers within the last three (03) years prior to the transaction.

Pursuant to the prevailing regulations on information disclosure under Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 guiding information disclosure on the securities market, transactions between the Company and its related persons, between the Company and major shareholders, insiders, and related persons of insiders have been fully compiled and reported by the Board of Directors.

The Company issued Resolution No. 01/2025/NQ-DHDCD dated April 22, 2025 and Resolution No. 07/2025/NQ-HDQT dated May 19, 2025 regarding the assignment and authorization granted to the General Director of the Company to decide on, implement, and execute contracts generating revenue and expenses between the Company and its related parties. In general, these transactions have been conducted in accordance with applicable laws; the parties involved have acted on the basis of equality and voluntariness, in line with their respective capacities, and the purposes and contents of such transactions are not contrary to social ethics.

5. Results of supervision over the Board of Directors, the General Director, and other executives of the Company

5.1. Results of supervision over the activities of the Board of Directors

- The implementation of the Resolutions of the Annual General Meeting of Shareholders in

2025 has been carried out in a serious manner, in compliance with applicable laws and the Company's Charter.

- Periodic and ad hoc meetings have been organized in accordance with regulations. Resolutions and decisions have been issued within the scope of the authority and responsibilities of the Board of Directors and have been disclosed in accordance with applicable regulations. In 2025, the Board of Directors held 15 meetings and issued 17 resolutions.
- The Board of Directors has closely supervised and directed the Board of Management in the management and implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, the Resolutions of the Board of Directors, and the Company's production and business activities.

5.2. Results of supervision over the Board of Management

- The Board of Management has fully and promptly implemented the Resolutions and Decisions of the Board of Directors; has made continuous efforts and proactively proposed feasible solutions to achieve the Company's production and business targets; and has complied with applicable laws, the delegation of authority under the Company's Charter, and internal regulations and policies.
- Regular weekly meetings and ad hoc meetings have been organized and maintained to promptly provide directions and solutions to address issues and difficulties arising in the course of management and administration.
- Various measures have been implemented to strengthen management and optimize costs; the Board of Management has regularly inspected and supervised the Company's operations; and has made adjustments and supplements to internal management regulations to ensure transparency, openness, and compliance with applicable laws.

6. Results of evaluation of the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Directors, the General Director, and shareholders

In general, the coordination mechanism among the Board of Supervisors, the Board of Directors, the General Director, and shareholders has been effectively implemented, contributing to enhancing the Company's operational efficiency. The Board of Directors, the Board of Supervisors, and the Board of Management have consistently maintained close and effective cooperation in the management and administration of the Group's production and business activities. The Board of Supervisors highly appreciates the positive coordination among relevant parties over the past year.

- 6.1. The Board of Directors, the Board of Management, and all departments have created favorable conditions for the Board of Supervisors to fully perform its supervisory and inspection functions, particularly in accessing information and documents and participating in key meetings.
- 6.2. The Board of Directors, the Board of Supervisors, and the Board of Management have maintained a cooperative spirit with shareholders, ensuring the rights and obligations of shareholders in accordance with applicable laws. The Group has ensured full and transparent information disclosure and effective communication to enable shareholders to access information in a timely manner.
- 6.3. The Board of Supervisors not only performs its supervisory function but also provides independent and objective opinions to support the Board of Directors and the Board of Management in management and administration, as well as in the implementation of strategic business objectives.

7. Shareholders' opinions

As of the record date for determining shareholders entitled to attend the General Meeting

of Shareholders, the Board of Supervisors has not received any comments or complaints from shareholders regarding any violations by the Board of Directors, the Board of Management, or the Board of Supervisors in the performance of their assigned duties.

SECTION II. ORIENTATION AND OPERATIONAL PLAN OF THE BOARD OF SUPERVISORS FOR 2026

Pursuant to its rights and responsibilities, the Board of Supervisors will continue to focus on the following key tasks in the fiscal year 2026:

1. Inspecting and supervising the implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, and the Resolutions and Decisions of the Board of Directors.
2. Inspecting and supervising the business operations of the Company and its subsidiaries; inspecting and supervising the preparation and issuance of the Company's financial statements during the year.
3. Participating in meetings of the Board of Directors and other important meetings of the Company.
4. Performing duties in accordance with the functions and responsibilities as prescribed in the Company's Charter and the operating regulations of the Board of Supervisors.

The above is the report on the results of inspection and supervision of the Group's operations in 2025 and the operational orientation for 2026 of the Board of Supervisors. The Board of Supervisors hereby submits this report to the General Meeting of Shareholders.

Wishing all distinguished delegates and shareholders good health.

Wishing the General Meeting great success!

ON BEHALF OF THE BOARD OF SUPERVISORS

HEAD OF THE BOARD OF SUPERVISORS

Recipients:

- General Meeting of Shareholders;

- Board of Directors, Board of Management, Board of Supervisors;

Archived at: BOD Secretariat, Administration.

(Signed)

Vo Dinh Bao

No.: 01/2026/TT-DHDCD

Ha Noi, March 21, 2026

PROPOSAL

Re: Profit Distribution Plan for 2025 and Business Plan for 2026

**To: General Meeting of Shareholders
of F.I.T Group Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 (amended and supplemented in 2025) and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company;
- Pursuant to the business results of 2025 and the Company's 2026 production and business plan

The Board of Directors of F.I.T Group Joint Stock Company hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval the Profit Distribution Plan for 2025 and the Business Plan for 2026, as follows:

I. Profit Distribution Plan for 2025

No.	Items	Amount (billion dong)
1	Revenue from sales and service provision	2,109.12
2	Total accounting profit before tax	103.85
3	Profit after corporate income tax	57.55
4	2025 Dividend	0

Reason for not distributing dividends for 2025: The company is in the investment phase to expand production and business.

II. Business Plan for 2026

Targets	Year 2026	
	Plan (million dong)	% Increase/Decrease Compared to 2025
Revenue from sales and service provision	2,490,385	18.08%
Profit after tax	62,085	7.87%
Profit after tax/Revenue from sales and service provision (%)	2.49%	

The Board of Directors respectfully submits this proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely./.

Recipients:

- As above;
- Archived: BOD Office,
Internal Records.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and stamped)

Nguyen Van Sang

No.: 02/2026/TT-DHDCD

Ha Noi, March 21, 2026

PROPOSAL

Re: Approval of the 2025 Audited Financial Statements

**To: General Meeting of Shareholders
of F.I.T Group Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 (amended and supplemented in 2025) and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company,

The Board of Directors hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the 2025 Separate Financial Statements and the 2025 Consolidated Financial Statements (Detailed audited financial statements will be published on the Company's website at <http://www.tsccantho.com.vn/> no later than March 31, 2026)

The basic indicators of the 2025 Consolidated Financial Statements:

Unit: billion dong

No.	Targets	Value
1	Total Assets	8,026.7
2	Liabilities	1,989.2
3	Owner's Equity	6,037.5
4	Revenue from sales and service provision	2,109.1
5	Profit before tax	103.8
6	Profit after tax	57.5
7	Profit after tax attributable to the Parent Company	40

The Board of Directors respectfully submits this proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely./.

Recipients:

-As above;

-Archived: BOD Office, Internal Records.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and stamped)

Nguyen Van Sang

No.: 03/2026/TT-DHDCD

Ha Noi, March 21, 2026

PROPOSAL

Re: Approval of the selection of an audit firm to conduct the Company's audit activities

**To: General Meeting of Shareholders
of F.I.T Group Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 (amended and supplemented in 2025) and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company,

The Supervisory Board of F.I.T Group Joint Stock Company (the “**Company**”) hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the list of audit firms proposed to conduct the Company's audit activities, including the audit of the 2026 Financial Statements and the review of the 2026 Semi-Annual Financial Statements, as follows:

I. List of Proposed Audit Firms

1. AASC Auditing Firm Company Limited
2. Moore AISC Auditing and Information Technology Services Company Limited
3. A&C Auditing and Consulting Company Limited
4. Vietnam Auditing and Valuation Company Limited (VAE)
5. VACO Auditing Company Limited
6. UHY Auditing and Consulting Company Limited
7. CPA VIETNAM Auditing Company Limited

II. Proposal of the Supervisory Board

1. The Supervisory Board submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the list presented in Section I of this Proposal and authorizes the Board of Directors to select an audit firm to conduct the Company's audit activities. Additionally, the General Director is authorized to sign the audit contract and decide on other related matters concerning the audit contract.
2. In the event that the Board of Directors is unable to select an audit firm from the list in Section I of this Proposal, the Supervisory Board submits to the General Meeting of Shareholders for authorization of the Board of Directors to proactively select another audit firm based on ensuring the Company's best interests.

The Supervisory Board respectfully submits this Proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely,

Recipients:

- As above;
- Archived: Supervisory Board,
BOD Office, Internal Records.

**ON BEHALF OF THE SUPERVISORY BOARD
CHAIRMAN**

(signed)

Vo Dinh Bao

No.: 04/2026/TT-DHDCD

Ha Noi, March 20, 2026

PROPOSAL

Re: Approval of the 2025 remuneration settlement and the 2026 remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board

To: General Meeting of Shareholders of .I.T Group Joint Stock Company

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 (amended and supplemented in 2025) and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of .I.T Group Joint Stock Company,

The Board of Directors of .I.T Group Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders this Proposal for the settlement of remuneration for the Board of Directors (“BOD”) and Supervisory Board (“SB”) in 2025 and the approval of the remuneration plan for the BOD and SB in 2026, with the following details:

1. Remuneration Settlement for the BOD and SB in 2025:

No.	Position	Number of Members	Remuneration per Person/ Month (VND)	Total Annual Remuneration 2025 (VND)	Total Remuneration Paid in 2025 (VND)
A. BOD Remuneration					
1	Chairman of the BOD	1	10,000,000	120,000,000	120,000,000
2	BOD Members	6	8,000,000	576,000,000	576,000,000
B. SB Remuneration					
1	Head of SB	1	5,000,000	60,000,000	60,000,000
2	SB Members	2	3,000,000	72,000,000	72,000,000
Total				828,000,000	828,000,000

2. Approval of the 2026 Remuneration Plan for the BOD and SB:

No.	Position	Number of Members	Remuneration per Person/Month (VND)	Total Estimated Remuneration for 2026 (VND)
A. BOD Remuneration				
1	Chairman of the BOD	1	10,000,000	120,000,000
2	BOD Members	6	8,000,000	576,000,000
B. SB Remuneration				
1	Head of SB	1	5,000,000	60,000,000
2	SB Members	2	3,000,000	72,000,000
Total				828,000,000

The Board of Directors respectfully submits this Proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely./.

Recipients:

- As above;;
- Archived: BOD Office, Internal Records..

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and stamped)

Nguyen Van Sang

PROPOSAL

Re: Approval of revenue and expense-generating contracts between the Company and related parties and other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders

**To: General Meeting of Shareholders
of F.I.T Group Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 (amended and supplemented in 2025) and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company ("Company")

To ensure flexibility in managing and operating the Company's activities while proactively seizing business opportunities, the Board of Directors ("**BOD**") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the following matters under its authority:

I. Approval of revenue and expense-generating contracts between the Company and related parties

1. Approval of contracts valued at 35% or more of the Company's total assets as recorded in the latest financial statements between the Company and the entities specified in Clause 1, Article 167 of the Law on Enterprises 2020. Details regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
2. Approval of contracts valued at 35% or more or transactions leading to a total transaction value within 12 months from the first transaction date amounting to 35% or more of the total assets as recorded in the latest financial statements between the Company and the entities specified in Point b, Clause 4, Article 293 of Decree 155/2020/ND-CP guiding the Law on Securities (Amended and supplemented according to Decree 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025). Details regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
3. Approval of loan agreements and contracts for the purchase and sale of goods/assets valued at more than 10% of the total assets as recorded in the latest financial statements between the Company and shareholders holding 51% or more of the total voting shares or related persons of such shareholders. Details regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
4. Approval of contracts between the Company and its subsidiaries (including cases where the subsidiary is a related party of a shareholder, a member of the Board of Directors, a

member of the Supervisory Board, the General Director, or other managers). Details regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;

5. Approval of loan agreements between the Company and members of the BOD, members of the Supervisory Board ("**SB**"), the General Director, other managers who are not shareholders, and individuals or organizations related to these entities. Details regarding draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
6. Delegation and authorization to the BOD to decide on other matters, implement and sign the contracts specified in Clauses 1, 2, 3, 4, and 5 of Section I of this Proposal in compliance with the principles of ensuring the Company's legal rights and interests and fully adhering to the Charter, Resolutions of the General Meeting of Shareholders, and applicable legal regulations. The authorization period is from the date of approval by the General Meeting of Shareholders until a new decision by the 2027 Annual General Meeting of Shareholders. Specific details are as follows:
 - 6.1. Types of contracts, draft contracts, and maximum transaction values for each contract type:

No.	Contract Type	Maximum Total Transaction Value of Contracts in 12 Months	Draft Contract
1.	Investment Cooperation Contract	Not exceeding VND 3,000,000,000,000	Appendix I
2.	Goods/Asset Purchase and Sale Contract	Not exceeding VND 3,000,000,000,000	Appendix II
3.	Loan Agreement	Not exceeding VND 3,000,000,000,000	Appendix III

- 6.2. List of entities entering into contracts with the Company:

NO.	COMPANY NAME	RELATIONSHIP
1	Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company (Business registration number: 1800518314)	Tier-1 Subsidiary
2	Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company (Business registration number: 1500202635)	Tier-1 Subsidiary
3	F.I.T Vietnam Import-Export and Trading Co., Ltd. (Business registration number: 0106567335)	Tier-1 Subsidiary
4	F.I.T Real Estate Investment Joint Stock Company (Business registration number: 0107499328)	Tier-1 Subsidiary
5	Khanh Hoa Mineral Water Joint Stock Company (Business registration number: 4200283916)	Tier-2 Subsidiary

6	Charlotte Real Estate Investment and Development Joint Stock Company (Business registration number: 0110176630)	Tier-2 Subsidiary
7	Nong Tin Seed Joint Stock Company (Business registration number: 3901167137)	Tier-2 Subsidiary
8	FIT Consumer Joint Stock Company (Business registration number: 0313522734)	Tier-2 Subsidiary
9	TSC Seed Joint Stock Company (Business registration number: 1801361391)	Tier-2 Subsidiary
10	Benovas Pharmaceutical Joint Stock Company (Business registration number: 0314033736)	Tier-2 Subsidiary
11	Benovas Medical Equipment Joint Stock Company (Business registration number: 1501057104)	Tier-2 Subsidiary
12	Benovas Oncology Pharmaceutical Joint Stock Company (Business registration number: 0107753133)	Tier-2 Subsidiary
13	VPC - Saigon Pharmaceutical One-Member Limited Company (Business registration number: 0311124093)	Tier-2 Subsidiary
14	Joint Venture for Pharmaceutical and Medical Equipment Import-Export Business	Tier-2 Subsidiary
15	Western Export Food Processing Joint Stock Company (Business registration number: 1800512175)	Tier-2 Subsidiary
16	Westfood Hau Giang Joint Stock Company (Business registration number: 6300265343)	Tier-2 Subsidiary
17	FIT Cosmetics Joint Stock Company (Business registration number: 0104344157)	Associate Company, Related to a BOD Member and Deputy General Director
18	JJK Holdings Investment Joint Stock Company (Business registration number: 0900848515)	Major shareholders, companies related to members of the Board of Directors.
19	Tay Do Cuu Long Investment Joint Stock Company (Business registration number: 1801810382)	Affiliated company

20	Today Cosmetics Joint Stock Company (Business registration number: 1101403543)	The company is affiliated with a member of the Supervisory Board.
----	---	---

II. Approval of delegation and authorization to the BOD to decide on transactions valued at 35% or more of the total assets

Approval of delegation and authorization to the BOD to decide on investment or sale transactions involving assets valued at 35% or more of the total assets recorded in the latest financial statements of the Company (excluding transactions under Article 167 of the Law on Enterprises 2020). The authorization period is from the date of approval by the General Meeting of Shareholders until a new decision by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

III. Approval of delegation and authorization to the BOD to decide on certain rights and obligations of the General Meeting of Shareholders between the 2026 – 2026 Annual General Meetings

1. Approval of delegation and authorization to the BOD to proactively adjust business indicators and budgets for 2026 - 2027 in response to market trends, macroeconomic policies, and legal regulations;
2. Approval of delegation and authorization to the BOD to implement Resolutions approved by the General Meeting of Shareholders.
3. The authorization period is from the date of approval by the General Meeting of Shareholders until a new decision by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

The Board of Directors respectfully submits this Proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval..

Sincerely.

Recipients:

- *As above;*
- *Archived: BOD Office, Internal Records .*

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and stamped)

Nguyen Van Sang

APPENDIX I

(Draft attached to Proposal No. 05/2026/TT-DHĐCĐ issued on 24/03/2026)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

INVESTMENT COOPERATION AGREEMENT

No.: [...]

- Pursuant to the Civil Code No. 91/2015/QH13 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 24, 2015;
- Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- Based on the needs of both parties;

This Investment Cooperation Agreement (hereinafter referred to as the "Agreement") and its annexes (if any) constitute an inseparable part of the Agreement, which is entered into on [date] at [location] by and between the following parties.

PARTY A: [...]

Address : [...]
 Phone : [...] Fax: [...]
 Tax Code : [...]
 Account Number : [...] at Bank: [...]
 Representative : [...] Position: [...]

PARTY B: [...]

Address : [...]
 Phone : [...] Fax: [...]
 Tax Code : [...]
 Account Number : [...] at Bank: [...]
 Representative : [...] Position: [...]

Based on the functions and needs of each party, the parties agree to sign this Agreement under the following terms and conditions:

Article 1: Definitions

Unless otherwise stipulated in this Agreement, the following terms shall be understood as:

- (a) “Investment Cooperation Agreement” refers to this Agreement, which may be amended or extended based on written agreements between the parties;

- (b) "Cooperation Activities" are cooperative activities between Party A and Party B carried out under this Agreement;
- (c) "Cooperation Period" refers to the period in which the parties conduct cooperation activities as stipulated in Article 3;
- (d) "Expenses" are costs borne by the parties as stipulated in this Agreement, serving the cooperation activities between Party A and Party B;
- (e) "Party" refers to either Party A or Party B, including their successors and representatives, and "Parties" shall mean both Party A and Party B collectively;
- (f) "Vietnamese Dong" or "VND" refers to the legal currency currently in circulation in Vietnam.

Article 2: Purpose of the Agreement

Recognizing the opportunity to expand business production activities [...], both parties agree to sign this Investment Cooperation Agreement to achieve optimal business efficiency.

Article 3: Cooperation Period

The parties agree that the Cooperation Period shall be 12 months, starting from [date] to [date].

Article 4: Capital Contribution of the Parties

4.1. Determination of Total Investment Capital of the Parties.

- **Investment capital contribution of Party A: [...] VND ("Party A's Contribution") (In words: [...])**
- Investment capital contribution of Party B: The remaining amount.

Article 5: Profit Sharing and Payment of the Agreement

5.1. The parties agree to distribute profits as follows:

- (a) Under all circumstances and regardless of Party B's business performance, Party A shall receive a profit share at a rate of ...%/365 days.

$$\text{Profit received by Party A} = \frac{\text{Outstanding Principal} \times \dots\% \times \text{Actual Number of Days}}{365 \text{ Days}}$$

- (b) Party B shall receive the entire remaining profit after paying Party A the fixed profit amount. In the event of business losses, Party B shall bear all associated risks.

5.2 Payment under the Agreement:

5.2.1 The parties agree as follows:

- Capital contributions shall be made by transferring the contributed capital into Party B's account as specified in this Agreement immediately after the signing of the Agreement.
- On the Agreement's expiration date [date], Party B must repay Party A the total investment capital of [...] VND

- Party B shall pay Party A the profit amount stipulated in Article 5.1 of this Agreement on the contract settlement date.
- The entire amount mentioned above shall be paid via bank transfer to Party A's designated account as specified in this Agreement.
- If Party A instructs payment to an account other than the designated one, it must provide written notice to Party B, duly signed and legally authenticated.

5.2.2 In the event of early termination as stipulated in Article 8, Party A must specify in writing the total liquidation value of the Agreement at that time. The liquidation value shall be calculated using the following formula: Initial Capital Contribution + Profit Share Accrued Based on Actual Cooperation Days + Early Termination Penalty. Within 2 days from the termination request, Party B must fully pay Party A the total capital contribution, the accrued profit, and the early termination penalty to which Party A is entitled.

Article 6: Rights and Obligations of Party A

6.1. Rights

Party A shall have the right to withdraw its investment capital before the agreed term and request Party B to repay the total contributed capital, accrued profits, and any outstanding financial obligations if the circumstances outlined in Article 8.2.2 of this Agreement occur, provided that Party A gives Party B at least 07 days' prior notice.

6.2. Obligations

- Party A shall not interfere in a manner that obstructs Party B's business operations.
- Party A shall comply with all rights and obligations specified in this Agreement and in accordance with applicable laws.

Article 7: Rights and Obligations of Party B

7.1. Rights

- Party B shall have the right to independently plan its business activities, make investment decisions, and carry out investment transactions in accordance with the investment forms stipulated in Article 2 of this Agreement.
- Party B shall have the right to request Party A not to interfere directly in investment decisions affecting Party B..
- If Party B is unable to disburse funds for the agreed investment purposes as initially outlined in this Investment Cooperation Agreement, Party B may temporarily use the contributed capital for other purposes, provided that Party B ensures the availability of funds when required for disbursement according to the agreed investment purposes specified in this Agreement.

7.2. Obligations

- Party B shall **repay** Party A the contributed capital and profits as stipulated in Article 5 of this Agreement.
- Party B shall provide all necessary supporting documents upon Party A's request.
- Party B commits to using the investment capital strictly for the intended purposes specified in this Agreement.
- Party B shall bear all costs and expenses incurred in relation to this Agreement..

- Party B shall comply with all rights and obligations stipulated in this Agreement and as required by applicable laws.

Article 8: Termination and Settlement of the Agreement

- 8.1. This Agreement shall automatically terminate and be settled upon the expiration of the agreed term, provided that both Parties have fulfilled all their respective rights and obligations under this Agreement.
- 8.2. This Agreement may be fully or partially terminated before the expiration date in the following cases:
 - 8.2.1 If Party B requests early termination (before the expiration date as stipulated in Clause 5.2.1, Section 5.2, Article 5 of this Agreement), Party B shall send a written notice to Party A at least 02 (two) working days in advance before the proposed termination or extension date. The termination shall only be valid upon Party A's approval.
 - 8.2.2 Party A shall have the right to terminate the Agreement early if Party B fails to fulfill its profit payment obligations as stipulated in Article 5 of this Agreement.
- 8.3. If either Party commits a serious breach of this Agreement by failing to perform or comply with any of its obligations, and such breach is not remedied within 24 hours after receiving a written notice from the other Party, the non-breaching Party shall have the right to terminate the Agreement;
- 8.4. This Agreement shall be terminated if either Party: Declares bankruptcy or is subject to liquidation or dissolution; Ceases its business operations.

Article 9: Confidentiality

- 9.1. The Parties commit that all information, records, and documents provided by one Party to the other shall not be disclosed to any third party. The Parties must take all necessary measures to ensure the confidentiality of such information and documents, and disclosure shall only be made upon request by a competent governmental authority in accordance with applicable laws.
- 9.2. In dealings with other parties related to this Agreement, the Parties shall clearly define the information that may be disclosed. Any information that is not permitted to be disclosed shall be kept confidential and handled in accordance with the provisions of this Agreement.

Article 10: Notifications

- 10.1. All notifications and transaction-related documents between the Parties shall be sent to the addresses specified in this Agreement and must be in writing. This includes fax and telex communications with signatures from authorized representatives of each Party, which shall be valid and deemed delivered and received: (i) Upon direct handover with a signed acknowledgment by the recipient's administrative office; (ii) If sent via postal mail, the date of sending shall be considered the date stamped by the post office, and the recipient shall be deemed to have received it if the letter reaches the specified address between 7:30 AM and 4:30 PM on working days (iii) If sent via fax or telex during working hours to the designated address and receipt confirmation or transmission completion notice is obtained; and (iv) when actually received if sent via express delivery,

and in all cases, the Parties must use the designated addresses in this Agreement for written notifications at all times..

- 10.2. The Parties may change their addresses for the purpose of this Article by providing written notice to the other Party..

Article 11: Governing Law and Dispute Resolution

- 11.1. The signing, interpretation, amendment, and resolution of disputes related to this Agreement shall be governed by the laws of Vietnam.
- 11.2. All disputes arising from the signing and implementation of this Agreement shall be resolved through negotiation and mediation between the Parties. If negotiation and mediation fail, the Parties agree to submit the dispute to a competent court in **Hanoi** in accordance with the applicable laws. The decision of the court shall be final, and the losing Party shall bear the legal fees.

Article 12: General Provisions

- 12.1. This Agreement shall take effect from the date of signing. Any modifications, supplements, or amendments to this Agreement must be made in writing. Any written agreements regarding modifications, supplements, or amendments to this Agreement (if any) shall constitute an integral part of this Agreement and shall be binding upon the Parties.
- 12.2. If any provision of this Agreement is found to be invalid, the validity of the remaining provisions shall not be affected in any way. Furthermore, to replace any unlawful, invalid, or unenforceable provisions, legal, valid, and enforceable provisions similar to those invalidated shall be added to this Agreement where possible.
- 12.3. This Agreement consists of 12 (twelve) Articles and 05 (five) pages, and it is made in 02 (two) original copies with equal legal validity. Party A shall keep 01 (one) copy, and Party B shall keep 01 (one) copy.

REPRESENTATIVE OF PARTY A

REPRESENTATIVE OF PARTY B

Appendix II

(Draft attached to Proposal No. 05/2026/TT-DHĐCĐ issued on 24/03/2026)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

GOODS/ASSETS PURCHASE AND SALE CONTRACT

No.: [...]

- Pursuant to the Civil Code No. 91/2015/QH13 dated November 24, 2015;
- Pursuant to the Commercial Law No. 36/2005/QH11;
- Pursuant to the ability of both Parties to supply and consume goods.

This Goods Purchase and Sale Contract (“**Contract**”) is entered into on .../.../... by and between the following Parties:

SELLER (PARTY A): [...]

Address : [...]
Phone : [...] Fax: [...]
Tax Code : [...]
Bank Account Number: [...] at Bank: [...]
Representative : [...] Position: [...]

AND

BUYER (PARTY B): [...]

Address : [...]
Phone : [...] Fax: [...]
Tax Code : [...]
Bank Account Number: [...] at Bank: [...]
Representative : [...] Position: [...]

*(Hereinafter, Party A and Party B shall be collectively referred to as the “**Parties**” and individually as a “**Party**”)*

Upon mutual agreement, the Parties agree to enter into this Goods Purchase and Sale Contract No. [...] (hereinafter referred to as the “**Contract**”) under the following terms and conditions:

ARTICLE 1. TRANSACTION CONTENT

1.1. Party B agrees to purchase and Party A agrees to sell goods to Party B (hereinafter referred to as the “**Goods**”) as specified in Appendix 1 attached to this Contract (hereinafter referred to as “**Appendix 1**”).

- 1.2. When in need of purchasing Goods, Party B shall send an order to Party A. The order must clearly specify the quantity of Goods, the value of the Goods, the delivery time, and the delivery location.
- 1.3. Within 02 (two) working days from the date of receipt of the order from Party B, Party A is responsible for responding to Party B regarding acceptance or rejection of the order.
- 1.4. Goods selling price:
 - (a) Party A is responsible for providing a quotation for the Goods as a basis for Party B to proceed with ordering the Goods. The initial quotation shall be provided by Party A within 01 (one) day from the date the Parties sign this Contract (“**Quotation**”).
 - (b) In the event of price changes as per the Quotation due to fluctuations in production input factors (including but not limited to factors such as labor costs, raw material prices or changes in raw materials, machinery price changes or machinery replacements, inflation, exchange rate fluctuations, etc.), Party A must notify Party B in writing at least [...] before Party A intends to implement the new price.

ARTICLE 2. CONTRACT VALUE AND PAYMENT TERMS

- 2.1. **Contract Value:** The total value of payments for the purchase orders is specified in the Appendices to this Contract, corresponding to the orders placed by the Parties.
- 2.2. **Payment for Each Purchase Order:** Specified in Appendix 1.
- 2.3. **Payment Term:** Specified in Appendix 1.
- 2.4. **Payment Method for Each Purchase Order and Payments Related to the Contract:**

Party B shall make payments to Party A via bank transfer to Party A’s account as stated in the Contract. The payment receiving address of Party A shall be as specified in the Contract’s reference section.

ARTICLE 3. DELIVERY TIME AND TRANSPORTATION - HANDOVER METHOD

- 3.1. **Delivery Time:** Specified in Appendix 1.
- 3.2. **Transportation - Handover Method:**
 - (a) Party A shall deliver the Goods to the delivery address specified in Appendix 1. The loading costs of the Goods from Party A shall be borne by Party A, while the unloading costs at Party B’s delivery location shall be borne by Party B. The transportation costs of the Goods shall be borne by Party A. In case any risks occur to the Goods during transportation, such risks shall be borne by Party A.
 - (b) When the Goods are transported by Party A to Party B’s delivery location and handed over to Party B, an authorized or designated representative of each Party shall sign a Handover Record to confirm the quantity, condition, and specifications of the Goods at the time of handover. The Handover Record shall be made in two (02) copies, with each Party keeping one (01) copy, and it shall be signed and acknowledged by an authorized or designated representative of both Party A and Party B.

ARTICLE 4. COMPLAINTS

- 4.1. Within 05 (five) working days from the date the Parties sign the Handover Record, if Party B detects any issues regarding the specifications or visual quality of the Goods, Party B shall be responsible for notifying Party A in writing regarding such issues.

Within 07 (seven) days from the date Party B sends the written complaint, Party A shall inspect and either supplement or replace the Goods.

- 4.2. In the event that the Parties cannot determine whether the Goods fail to meet the required quality standards, or which Party is at fault, the determination of non-compliance and fault attribution shall be based on the assessment results of [...]. The assessment results of [...] shall serve as the basis for determining the rights and obligations of both Parties:
- (a) If the fault lies with Party A, Party A shall replace the non-compliant Goods and bear all costs associated with the replacement within [...] days from the date of the assessment results from [...]. If Party A fails to replace the non-compliant Goods within the stipulated period, Party A shall be liable for compensating Party B for any damages. Additionally, Party B shall have the right to withhold payment for the Purchase Order containing the non-compliant Goods and shall also have the right to unilaterally terminate the Contract.
 - (b) If the fault lies with Party B, Party A shall not be required to proceed with the replacement.
 - (c) The costs for conducting the inspection at [...] shall be borne by the Party that is found responsible for the Goods' defects as concluded by [...].

ARTICLE 5. INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS

Party A commits and guarantees that:

- 5.1. Party A is the owner of the Goods or has the legal right to sell the Goods to Party B.
- 5.2. The Goods and Party B's use, purchase, and sale of the Goods do not infringe upon any legally registered and protected ownership rights or intellectual property rights of any third party under Vietnamese law within the territory of Vietnam.

ARTICLE 6. RESPONSIBILITIES OF BOTH PARTIES

6.1. Responsibilities of Party A:

- (a) Ensure full legal capacity and all necessary permits, approvals, authorizations, and licenses from competent authorities and internal approvals within Party A to enter into and perform this Contract.
- (b) Ensure that the supply of Goods to Party B under the Contract does not violate any agreements or contracts between Party A and any third party.
- (c) Ensure ownership, usage rights, and intellectual property rights over the Goods under the Contract without any disputes with third parties; and bear full responsibility for any disputes, complaints, or legal actions from third parties regarding ownership, usage rights, and intellectual property rights over the Goods.
- (d) Deliver the Goods to Party B in the correct quantity, name, quality, type, specifications, and standards as agreed in the Contract, Appendix 1, and the Purchase Order.
- (e) Deliver the Goods on time.
- (f) Provide necessary documents and information related to the Goods (if any) within 01 (one) day from the date of Party B's request, including but not limited to: certificates of

origin, and any legal documents required for the Goods to be legally circulated in Vietnam (if required by law).

- (g) Replace, accept returns, or rectify defective, missing, or faulty Goods for Party B as stipulated in the Contract.
- (h) Maintain confidentiality obligations towards Party B. If Party A violates this obligation, Party B has the right to: (i) suspend payment obligations; and/or (ii) terminate the Contract without any liability to Party A; and/or (iii) cease cooperation in future projects and transactions.
- (i) Not transfer any of its rights or obligations under the Contract to any third party without prior written consent from Party B.
- (j) Provide VAT invoices to Party B.
- (k) Package and seal the Goods before delivery to Party B. The packaging and sealing must ensure the safety and quality of the Goods under normal storage and transportation conditions. If the Goods require special transportation conditions, Party A must notify Party B immediately upon order confirmation (for urgent requests) or register such conditions with Party B upon signing the Contract. Party A shall be fully responsible for and compensate Party B for any damage to the Goods due to improper packaging or sealing;
- (l) When delivering the Goods to Party B's warehouse, Party A and its personnel must comply with all internal regulations of Party B and/or the warehouse service provider regarding access, fire safety, security, and warehouse operation;
- (m) Support Party B in handling consumer complaints regarding product quality.
- (n) In case Party B delays payment beyond the agreed payment schedule stated in this Contract and its related appendices, Party A has the right to refuse to accept subsequent orders or refuse to deliver subsequent orders to Party B.
- (o) Perform other responsibilities as agreed in the Contract, Appendix 1, Purchase Orders, and as required by law.

6.2. Responsibilities of Party B:

- (a) Pay Party A the Contract value and Purchase Order value in accordance with the stipulated timeline and payment method in the Contract, Appendix 1, and Purchase Orders.
- (b) Receive the Goods at the specified time and location as stipulated in the Contract, Appendix 1, and Purchase Orders.
- (c) Support and facilitate Party A in the handover of the Goods.
- (d) Prepare the premises and assign representatives to receive the Goods from Party A..
- (e) Perform other responsibilities as agreed in the Contract, Appendix 1, Purchase Orders, and as required by law.

ARTICLE 7. COMPENSATION FOR DAMAGES AND CONTRACTUAL PENALTIES

7.1. Compensation for Damages:

- (a) If either Party under this Contract fails to perform, improperly performs, or incompletely performs its obligations under this Contract and/or legal regulations, causing damage to

the other Party, the breaching Party shall be liable to compensate the damaged Party for the full value of such damages.

- (b) In addition to the obligation to compensate for damages, the breaching Party must take all possible measures to remedy the consequences of its violation to prevent and minimize further damages to the non-breaching Party. Any costs incurred in fulfilling this obligation shall be borne solely by the breaching Party.
- (c) The non-breaching Party has the right to directly deduct the compensation amount from any payments due to the breaching Party as reimbursement for any losses or damages caused by the breaching Party's contractual violations.

7.2. Contractual Penalties:

- (a) During the execution of this Contract, a Party shall be deemed to have breached the Contract if it commits one or multiple violations of the rights and obligations stipulated in the Contract, including but not limited to the following acts:
 - (i) Breach of payment obligation;
 - (ii) Failure to deliver the full quantity of Goods;
 - (iii) Late delivery beyond the agreed timeframe between the Parties;
 - (iv) Failure to ensure the quality of the Goods;
 - (v) Failure to rectify defects within the stipulated period as stated in **Article 4** of the Contract;
 - (vi) Other contractual violations that prevent the non-breaching Party from achieving the intended purpose of this Contract.
- (b) The breaching Party shall be liable to pay a penalty for breach to the non-breaching Party. The penalty amount shall be calculated as [...] of the value of the breached portion of the Contract.

ARTICLE 8. CONTRACT DURATION AND EARLY TERMINATION

- 8.1. This Contract remains effective for the duration of the orders specified in Article 1 – Appendix 1 attached
- 8.2. The Contract shall be terminated in the following cases:
 - (a) The Contract expires and both Parties have fully performed their rights and obligations under the Contract.
 - (b) The Parties mutually agree to terminate the Contract in writing, signed by the duly authorized representatives of each Party.
 - (c) The Contract is affected by a force majeure event as stipulated in Article 11.3 of the Contract.
 - (d) Other cases as provided in this Contract and as required by law..
- 8.3. Termination of this Contract, under any circumstances, shall not affect the rights and obligations of the Parties that have arisen before the termination date.

ARTICLE 9. CONFIDENTIALITY

- 9.1. All documents, exchanged information between Party A and Party B, and any information obtained by one Party from the other during the execution of this Contract,

including but not limited to information related to pricing, Goods, and delivery of Goods in the form of “documents, fax, email,” as well as the terms and conditions of this Contract, Appendix 1, Purchase Orders, and any written agreements between the Parties regarding amendments or supplements to this Contract, shall be kept strictly confidential and shall not be disclosed to any third party.

- 9.2. The confidentiality obligation shall not apply to the following information:
- (a) Information that has been publicly disclosed or is known to the public prior to the time of disclosure, provided that such disclosure is not due to the fault of the receiving Party;
 - (b) Information that the receiving Party can prove was already in its possession before being provided by the disclosing Party and was not subject to any confidentiality obligations;
 - (c) Information independently obtained by the receiving Party through research without using the confidential information of the disclosing Party.
- 9.3. A Party shall not be deemed to have breached its confidentiality obligations under this Article in the following cases:
- (a) When disclosure is required by law or by a competent state authority;
 - (b) When disclosure is made to the employees of each Party for the purpose of fulfilling obligations under this Contract. Each Party shall take reasonable measures to ensure that such employees maintain confidentiality obligations equivalent to those of the Parties in this Contract.
- 9.4. This confidentiality clause shall remain valid during the execution of this Contract and for 03 (three) years after the Contract expires.

ARTICLE 10. NOTIFICATIONS

- 10.1. All notifications and other communications made in connection with this Contract must be in writing and sent through one of the following methods: (i) Postal mail, (ii) email, (iii) fax or (iv) Direct delivery (If sent via fax or email, the original document must be sent via postal mail within 03 (three) working days thereafter). Notifications shall be sent to the respective Party and Representative at the following addresses:

To Party A : [...]

Address : [...]

Telephone : [...]

Recipient : [...]

Position : [...]

Email : [...]

To Party B: : [...]

Address : [...]

Telephone : [...]

Recipient : [...]

Position : [...]

To ensure timely communication, a Party may notify or discuss matters with the other Party by telephone, but such notification or discussion must be confirmed in writing or

via email by the authorized Representative of the notifying Party within 03 (three) working days from the date of the telephone notification.

- 10.2. Each Party shall be responsible for updating the other Party on any changes to its contact information specified in Clause 10.1 of this Article. If no such notification is given, the other Party shall have the right to send notifications to the last known address, and such notifications shall be deemed as duly received.

ARTICLE 11. FORCE MAJEURE EVENTS

- 11.1. A force majeure event refers to an event that is unforeseen, beyond the expectations, control, or resolution capacity of the Parties, including but not limited to: government prohibitions or delays; riots, wars, national emergencies; disturbances, strikes, labor disputes; epidemics, fires, floods, earthquakes, storms, or tsunamis.
- 11.2. The Party affected by a force majeure event must immediately notify the other Party (in writing, by email, or fax). Within 05 (five) days from the occurrence of the force majeure event, the affected Party must notify the other Party with details of the force majeure event, proposed remedial measures, and an estimated timeline for resolution.
- 11.3. If the force majeure event lasts for more than 30 (thirty) days, either Party has the right to request termination of the Contract by sending written notice to the other Party. In such cases, the Contract shall be deemed terminated 05 (five) days from the date the other Party receives the termination notice. The Parties shall be responsible for fulfilling any outstanding obligations up to the termination date.

ARTICLE 12. DISPUTE RESOLUTION

- 12.1. The Parties commit to strictly complying with the terms of this Contract. If any difficulties arise during execution, the Parties shall negotiate and resolve them in a spirit of cooperation.
- 12.2. If a dispute arises that cannot be resolved through mutual agreement, either Party has the right to submit the dispute to a competent court for resolution in accordance with the law.

ARTICLE 13. MISCELLANEOUS PROVISIONS

- 13.4 This Contract is governed by the laws of the Socialist Republic of Vietnam.
- 13.5 Any amendments or supplements to the provisions of this Contract must be agreed upon by both Parties and formalized in writing. Any written amendments or supplements shall form an integral part of this Contract.
- 13.6 This Contract shall be automatically liquidated once both Parties have fulfilled all rights and obligations stipulated herein, without any further claims or requests.
- 13.7 If any part of this Contract is deemed invalid, the remaining provisions shall remain in full force and effect.
- 13.8 This Contract is made in 04 (four) copies, with each Party retaining 02 (two) copies, all of which hold equal legal value.

As evidence of agreement, the Parties hereby sign this Contract on the date specified in the opening section of this Contract.

REPRESENTATIVE OF PARTY A

REPRESENTATIVE OF PARTY B

APPENDIX 01: DETAILED TERMS

(Attached to Contract No.....)

Appendix Code: [.....]

Article 1. Order Details

The Goods supplied by Party A to Party B include the following products [...] with details listed in the table below:

No.	Production Name	Brand	Unit Price (Excl. VAT)	Quantity	Total Amount
Total Amount					
VAT [...]%					
Total Payment Amount					

In words: [...]

Article 2. Payment for Purchase Orders

2.1. Payment Method:

Party B shall make payments to Party A via bank transfer.

2.2. Delivery Documents:

Upon delivery of the Goods to Party B, Party A shall provide the following documents:

- (a) A valid VAT invoice;
- (b) A delivery and acceptance record, signed by the authorized representatives of both Parties;

Article 3. Time and Location of Goods Delivery and Acceptance

3.1. Delivery Time: Party A shall deliver the Goods to Party B no later than [...] days from the date Party A confirms Party B's Purchase Order as per the Contract.

3.2. Delivery Location: Bên A thực hiện giao Hàng hóa cho Bên B tại địa chỉ [...]

Article 4. Other Rights and Obligations of the Parties: Not applicable.

Article 5. General Provisions

5.1. This Appendix is effective from the date of signing and forms an integral part of the Contract.

5.2. All other provisions of the Contract that are not modified, amended, or supplemented by this Appendix shall remain in full force and effect.

5.3. This Appendix is made in 04 (four) original copies with equal legal validity, with each Party retaining 02 (two) copies for implementation.

REPRESENTATIVE OF PARTY A

REPRESENTATIVE OF PARTY B

Appendix III

(Draft attached to Proposal No. 05/2026/TT-DHĐCĐ issued on 24/03/2026)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

LOAN AGREEMENT

No.: [...]

- Pursuant to the Civil Code No. 91/2015/QH13, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 24, 2015;
- Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- Pursuant to the needs of both Parties;

This LOAN AGREEMENT (hereinafter referred to as the “*Agreement*”) and its Appendices (if any) form an integral part of this Agreement, which is entered into on [date] by and between the following Parties::

(I) LENDER : [...]

Headquarters : [...]

Enterprise Code/Tax Code: [...]

Representative : [...]

Bank Account No. : [...]

Opened at : [...]

(hereinafter referred to as “Party A”)

and

(II) BORROWER : [...]

Headquarters : [...]

Enterprise Code/Tax Code : [...]

Telephone : [...]

Representative : [...] Position: Representative: [...] Position: [...]

Bank Account No. : [...]

Opened at : [...]

(Hereinafter referred to as “Party B”)

(Party A and Party B are hereinafter referred to individually as a “Party” and collectively as the “Parties” or “Both Parties”)

The Parties agree to enter into this Loan Agreement under the following terms and conditions:

ARTICLE 1: LOAN AMOUNT – PURPOSE OF THE LOAN

1.1 Party A agrees to lend Party B the amount of: [...]

(In words: [...]./.)

1.2 Method of Fund Transfer:

The Parties agree that Party A shall transfer the entire loan amount to Party B's account as follows:

Account Name : [...]

Account Number : [...]

Opened at : [...]

1.3 Purpose of the Loan : [...]

ARTICLE 2: LOAN TERM – LOAN INTEREST RATE

2.1. Loan Term: [...] - Effective from [date] to [date].

2.2. Loan Interest Rate: [...] % per year (*One year is calculated as 365 days*).

The principal loan amount and the total accrued interest from [date] shall be paid in full on the Agreement settlement date. The interest payable by Party B to Party A is calculated as follows

$$\text{Loan Interest} = \frac{\text{Outstanding Principal} \times [\dots]\% \times \text{Actual Days}}{365 \text{ Days}}$$

ARTICLE 3: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTY A

3.1. Rights of Party A:

- (i) Request Party B to provide documents related to the loan;
- (ii) Conduct inspections before, during, and after the loan disbursement to ensure loan security;
- (iii) In the event that Party B breaches its obligations under this Agreement, Party A has the right to:
 - (a) Demand early repayment of the entire loan principal along with any accrued interest (if applicable);
 - (b) Initiate legal proceedings against Party B in case of any breach of obligations committed under this Agreement.

3.2. Obligations of Party A:

- (i) Ensure the legality of the loan funds' source in accordance with legal regulations;
- (ii) Comply with the terms agreed upon in this Agreement;
- (iii) Provide at least 07 (seven) working days prior notice to Party B before recalling the principal and interest.

ARTICLE 4: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTY B

4.1. Rights of Party B:

- (i) Have full discretion in planning, deciding how to utilize the loan, and executing transactions in accordance with the purpose of the loan as stated in Article 1 of this Agreement;
- (ii) Request Party A not to interfere directly in a way that affects Party B's decisions regarding the loan usage;
- (iii) Reject any requests from Party A that are inconsistent with the terms of this Agreement;
- (iv) Lodge complaints or initiate legal proceedings in case of contractual violations as per applicable laws.

4.2. Obligations of Party B:

- (i) Repay the principal and interest on time as stipulated in Article 2 of this Agreement;
- (ii) The total principal, interest, and any penalty interest (if applicable) must be paid via bank transfer to Party A's account within 07 days from the date of Party A's payment request;
- (iii) If Party A instructs payment to a different account than the one originally designated, Party A must notify Party B in writing with a legally authorized signature;
- (iv) Provide complete, timely, and accurate information and documents related to the loan and take full responsibility for the accuracy of such information and documents within 03 days from Party A's request;
- (v) Facilitate any inspections conducted by Party A concerning the loan utilization;
- (vi) If Party B fails to make payments within the timeline specified in Article 2 of this Agreement, it shall be liable to pay overdue interest calculated based on the actual number of overdue days. The overdue interest rate shall be 150% of the standard loan interest rate stated in Article 2 of this Agreement, applied to the overdue amount;

Party B must fulfill its obligations under Clause 4.2.(vi) of this Agreement within 07 days from the date of Party A's request.

- (vii) Bear legal responsibility in case of failure to comply with the agreed loan repayment terms and the loan security obligations under this Agreement.

ARTICLE 5: TERMINATION AND SETTLEMENT OF THE AGREEMENT

5.1. This Agreement shall automatically terminate and be settled upon the expiration of the agreed term, provided that both Parties have fully performed their rights and obligations under this Agreement.

5.2. The Agreement may be fully or partially settled before its expiration in the following cases:

- (i) If Party B requests an early settlement or partial repayment (before the deadline stipulated in Article 2 of this Agreement), Party B must send a written notice to Party A at least 07 (seven) working days before the proposed repayment, settlement, or extension of the Agreement and must obtain Party A's approval;
- (ii) If Party A requests an early termination of the Agreement;

- (iii) If a Party commits a material breach of this Agreement by failing to fulfill or comply with any of its obligations, and such breach is not remedied within 24 hours from the time the breaching Party receives a written notice from the other Party;

ARTICLE 6: BREACH HANDLING

- 6.1. Any contractual breaches by either Party shall be handled in accordance with the applicable laws and regulations.
- 6.2. Both Parties have the right to file complaints or initiate legal proceedings in case of disputes regarding the execution of the Agreement at the competent People's Court.
- 6.3. Any violation of the rights and obligations stipulated in this Agreement shall be considered a breach of contract, and the breaching Party shall be liable fo:
 - (i) Compensating for all actual damages incurred by the non-breaching Party due to the breach; and
 - (ii) Paying a penalty fee equivalent to 8% (eight percent) of the violated portion of the Agreement's value to the non-breaching Party.

ARTICLE 7: CONFIDENTIALITY

- 7.1. The Parties commit that all information, records, and documents provided by one Party to the other shall not be disclosed to any third party. The Parties shall implement necessary measures to protect such confidential information and documents, and they may only disclose such information upon request from a competent government authority, in compliance with the law.
- 7.2. In dealings with third parties related to this Agreement, the Parties shall clearly define which information can be disclosed and which information must remain confidential, ensuring compliance with the confidentiality provisions of this Agreement.

ARTICLE 8: NOTIFICATIONS

- 8.1. All notifications and transaction documents exchanged between the Parties shall be sent to the addresses specified in this Agreement. Such documents must be in writing, including fax and telex messages signed by the authorized representatives of the Parties as stipulated and permitted in this Agreement. These documents shall be deemed valid and delivered under the following conditions:
 - (i) Upon direct hand delivery, with acknowledgment of receipt by the recipient Party's administrative department;
 - (ii) If sent by postal mail, the date of sending shall be considered as the date stamped by the post office of the sender's location, and the recipient shall be deemed to have received the notification if the mail is delivered to the designated address during working hours from 07:30 to 16:30 on business days;
 - (iii) If sent via fax or telex during working hours to the registered transaction address, and upon receiving an acknowledgment or confirmation of successful transmission of the fax or telex;

- (iv) Upon actual receipt if sent by courier service, and in all cases, each Party must send notifications to the other Party's designated address in writing at the respective times stipulated in the Agreement.
 - (v) Upon transmission via email.
- 8.2. The Parties may change their designated addresses for the purpose of this Article 8 by providing written notice to the other Party.

ARTICLE 9: GOVERNING LAW AND DISPUTE RESOLUTION

- 9.1. The execution, interpretation, amendments, and dispute resolution of this Agreement shall be governed by the laws of Vietnam.
- 9.2. Any disputes arising from the execution and performance of this Agreement shall first be resolved through negotiation and mediation between the Parties. If such negotiation or mediation fails, the Parties agree to submit the dispute to the competent court in Hanoi for resolution in accordance with legal provisions. The court's decision shall be final, and the losing Party shall bear the court fees.

ARTICLE 10: ENFORCEMENT PROVISIONS

- 10.1. This Agreement shall take effect from the date of signing. This Agreement may be amended, supplemented, or adjusted in writing. Any written agreement regarding amendments, supplements, or adjustments (if any) shall form an integral part of this Agreement and shall be binding upon both Parties.
- 10.2. Any matters not stipulated in this Agreement shall be governed by the applicable laws of Vietnam.
- 10.3. This Agreement consists of 05 (five) pages and is made in 04 (four) original copies, each having equal legal validity. Each Party shall retain 02 (two) copies for implementation.

LENDER

BORROWER

No.: 06/2026/TT-DHDCD

Ha Noi, March 20, 2026

PROPOSAL

Re: Amending the company's articles of incorporation.

To: General Meeting of Shareholders of .I.T Group Joint Stock Company

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 (amended and supplemented in 2025) and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of .I.T Group Joint Stock Company,

Based on the current legal regulations, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the following matters:

1. Approval of amendments to the Company’s Charter as follows:

- a.** Amendment to Article 2 to update the Company’s head office address in accordance with changes in administrative boundaries.

Updated address: 5th Floor, Times Tower - HACCI Complex Building, No. 35 Le Van Luong Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi City, Vietnam.

- b.** Amendment to Article 4 to update certain business lines of the Company in accordance with Decision No. 36/2025/QĐ-TTg dated September 29, 2025 of the Prime Minister on the promulgation of the Vietnam Standard Industrial Classification, specifically:

No.	Registered business lines subject to removal/update under new regulations		After update/amendment based on registered business lines	
	Code	Name	Code	Name
1.	7020 (Primary)	Management consultancy activities <i>Details: Corporate governance consulting; strategy consulting; market development consulting; human resources development consulting (excluding financial, accounting and legal consulting)</i>	7020 (Primary)	Business management consultancy and other management consultancy activities <i>Details: Corporate governance consulting; strategy consulting; market development consulting; human resources development consulting (excluding financial, accounting and legal consulting)</i>
2.	9329	Other amusement and recreation activities not elsewhere classified <i>Details: Recreational services: parachuting, boat racing, land-based and water-based sports</i>	9329	Other amusement and recreation activities <i>Details: Recreational services: parachuting, boat racing, land-based and water-based sports</i>
3.	5510	Short-term accommodation services <i>Details: Hotel, restaurant, eco-tourism services, and entertainment services (excluding karaoke, discotheques, bars)</i>	5510	Hotels and similar accommodation
			5520	Other short-term accommodation services
4.	4663	Wholesale of construction materials and other installation supplies <i>Details: Wholesale of cement, bricks, tiles, stones, sand, gravel, construction glass, ceramic tiles</i>	4673	Wholesale of construction materials and other installation supplies <i>Details: Wholesale of cement, bricks, tiles, stones, sand, gravel, construction glass, ceramic tiles and</i>

		<i>and sanitary equipment</i>		<i>sanitary equipment</i>
5.	7990	Reservation services and other related services supporting tourism promotion and organization	7990	Other tourism-related activities <i>Details: Reservation services and other related services supporting tourism promotion and organization</i>
			7911	Travel agency activities <i>Details: Reservation services and other related services supporting tourism promotion and organization</i>
6.	4631	Wholesale of rice, wheat, other cereals and flour <i>Details: Wholesale of rice</i>	4631	Wholesale of rice, wheat, other cereal products and flour <i>Details: Wholesale of rice</i>
7.	6499	Other financial service activities not elsewhere classified (except insurance and social security) <i>Details: Debt trading; debt trading consultancy; debt brokerage (excluding debt collection services)</i>	6499	Other financial service activities not elsewhere classified (except insurance and pension funding) <i>Details: Debt trading; debt trading consultancy; debt brokerage (excluding debt collection services)</i>
8.	6820	Real estate consultancy, brokerage, auction and land use rights auction <i>Details: Real estate brokerage; real estate valuation; real estate trading floor services; real estate consultancy; real estate advertising; real estate management (for conditional business lines, the Company shall operate only upon satisfying all legal requirements)</i>	6821	Intermediation services for real estate activities <i>Details: Real estate brokerage; real estate valuation; real estate trading floor services; real estate consultancy; real estate advertising; real estate management (for conditional business lines, the Company shall operate only upon satisfying all legal requirements)</i>
9.	4669	Other specialized wholesale not elsewhere classified <i>Details: Wholesale of fertilizers and other agricultural chemicals (excluding prohibited items); wholesale of other chemicals (excluding prohibited items); wholesale of primary plastics; wholesale of rubber (for conditional business lines, the Company shall operate only upon satisfying all legal requirements)</i>	4679	Other specialized wholesale not elsewhere classified <i>Details: Wholesale of fertilizers and other agricultural chemicals (excluding prohibited items); wholesale of other chemicals (excluding prohibited items); wholesale of primary plastics; wholesale of rubber (for conditional business lines, the Company shall operate only upon satisfying all legal requirements)</i>

Details of the amended business lines may, in practice, be subject to change depending on the requirements of the competent state authorities.

- To amend certain other provisions of the Company's Charter to ensure compliance with Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025, amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises 2020, specifically:

No.	Provision	Current Charter	Amended Charter	Legal Basis
1	Clauses 1 and 2, Article 21 of the	1. Resolutions on the following matters shall be passed if approved by shareholders representing 65% or more of the total voting rights of all	1. Resolutions on the following matters shall be passed if approved by shareholders representing 65% or more of the total voting rights of all shareholders attending and voting	Article 148 of the Law on Enterprises 2020 (as

No.	Provision	Current Charter	Amended Charter	Legal Basis
	Company's Charter	<p>attending shareholders, except as provided in Clauses 3, 4 and 6, Article 148 of the Law on Enterprises:</p> <p>a. Types of shares and total number of shares of each type;</p> <p>b. Changes in business lines and sectors;</p> <p>c. Changes in the organizational and management structure of the Company;</p> <p>d. Investment projects or sale of assets with a value of 35% or more of the total assets as recorded in the most recent financial statements of the Company, unless the Charter stipulates a different ratio or value;</p> <p>e. Reorganization or dissolution of the Company.</p> <p>e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p> <p>2. Other resolutions shall be passed if approved by shareholders holding more than 50% of the total voting rights of all attending shareholders, except for the cases specified in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4 and 6, Article 148 of the Law on Enterprises.</p>	<p>at the meeting, except as provided in Clauses 3, 4 and 6, Article 148 of the Law on Enterprises:</p> <p>a. Types of shares and total number of shares of each type;</p> <p>b. Changes in business lines and sectors;</p> <p>c. Changes in the organizational and management structure of the Company;</p> <p>d. Investment projects or sale of assets with a value of 35% or more of the total assets as recorded in the most recent financial statements of the Company, unless the Charter stipulates a different ratio or value;</p> <p>e. Reorganization or dissolution of the Company.</p> <p>2. Other resolutions shall be passed if approved by shareholders holding more than 50% of the total voting rights of all shareholders attending and voting at the meeting, except for the cases specified in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4 and 6, Article 148 of the Law on Enterprises.</p>	amended and supplemented in 2025)

3. To assign and authorize the General Director – the legal representative of the Company – to draft, finalize and sign for promulgation the full text of the Company's Charter, and to carry out procedures for updating/amending enterprise registration contents with the competent state authorities in accordance with the matters set out in Sections 1 and 2 above and in compliance with applicable laws. Upon completion of the relevant administrative procedures and issuance of the amended Charter, the General Director shall be responsible for disclosing the full text of the Charter in accordance with regulations.

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration, comments and approval.

Respectfully submitted./.

Recipients:

- As above;;

- Archived: BOD Office, Internal Records..

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and stamped)

Nguyen Van Sang

DRAFT

Ha noi, date ... month ... year 2026

**REGULATIONS ON ORGANIZATION AND VOTING PROCEDURES
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY**

Pursuant to:

- *Enterprise Law 2020 and its guiding documents;*
- *Securities Law 2019 (amended in 2025) and its guiding documents;*
- *The Charter on Organization and Operation of F.I.T Group Joint Stock Company.*

The 2026 Annual General Meeting of Shareholders (hereinafter referred to as the "**the Meeting**" or "**the AGM**") of F.I.T Group Joint Stock Company (hereinafter referred to as the "**the Company**") shall be organized and conducted in accordance with the following Regulations:

ARTICLE 1. PURPOSE

- 1.1. To ensure that the order, principles of organization, and voting procedures at the AGM of the Company comply with legal regulations and lead to a successful outcome..
- 1.2. Resolutions of the AGM shall reflect the unified will of the shareholders, safeguard the rights and interests of shareholders, and comply with the law.

ARTICLE 2. APPLICABLE SUBJECTS AND SCOPE

- 2.1. Applicable Subjects: All shareholders and authorized representatives attending the AGM must adhere to and comply with these regulations, the Company's Charter, and the current legal provisions.
- 2.2. Scope of Application: These regulations apply to the organization and conduct of the AGM of the Company.

**ARTICLE 3. CONDITIONS FOR HOLDING THE GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS (AGM)**

- 3.1. The first convening of the AGM shall be conducted if shareholders attending the meeting represent more than 50% of the total voting shares.
- 3.2. In case the required quorum is not met, the AGM must be reconvened within 45 (forty-five) days from the scheduled date of the first meeting. The reconvened AGM (second meeting) shall be conducted if shareholders and authorized representatives attending represent at least 33% of the total voting shares.
- 3.3. If the second meeting is not conducted due to the lack of a quorum, a third AGM may be convened within 45 (forty-five) days from the scheduled date of the second meeting. In this case, the third AGM shall be conducted regardless of the number of attending shareholders or authorized representatives and shall be considered valid, with the authority to decide on all matters that the first AGM was supposed to approve.

**ARTICLE 4. SHAREHOLDERS ATTENDING THE GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS (AGM)**

- 4.1. All shareholders of the Company, as per the shareholder list recorded on March 16, 2026, are

entitled to attend the AGM via the Electronic Voting System or authorize a representative to attend on their behalf. In cases where a shareholder appoints multiple authorized representatives, as permitted by law, the specific number of shares represented by each authorized person must be clearly defined.

4.2. Important Notes for Attending the AGM:

- a. Technical Requirements: Shareholders must have an electronic device with internet access (computer, tablet, mobile phone, or other internet-enabled devices).
- b. How to Participate: Shareholders access the Electronic Voting System via the following link: <http://fit.ato.vn/> and log in using the credentials provided to participate in the AGM and submit electronic votes.
- c. Attendance Confirmation for Online Participation: A shareholder will be recognized as attending the online AGM if they access the Electronic Voting System using the login details provided in the meeting invitation and meet one of the following conditions: (1) They access the system from the time the meeting is officially opened; or (2) They log in and complete the voting process before the voting deadline expires.

ARTICLE 5. THE CHAIRING PANEL

The Chairing Panel consists of a maximum of three (03) members, including one Chairperson and additional members. The Chairperson of the BOD shall serve as the Chairperson of the Chairing Panel and preside over the General Meeting of Shareholders. The expected members of the Chairing Panel for the 2026 AGM are as follows:

STT	Full Name	Position
1	Mr. Nguyen Van Sang	Chairman of the Board of Directors
2	Ms. Nguyen Thi Minh Nguyet	Vice Chairwoman of the Board of Directors
3	Mr. Vu Thi Minh Hoai	Chief Executive Officer (CEO)

5.1. Duties of the Chairing Panel:

- a. Direct and manage the proceedings of the AGM in accordance with the approved agenda.
- b. Guide shareholders and facilitate discussions on the items included in the AGM agenda.
- c. Present draft resolutions and summarize key points for shareholder voting.
- d. Respond to issues raised by shareholders during the meeting.
- e. Resolve any arising issues throughout the course of the AGM.

5.2. Working Principles of the Chairing Panel: The Chairing Panel operates collectively, adhering to the principles of democratic centralism. Decisions are made based on the majority vote of the Panel members.

ARTICLE 6. THE SECRETARIAT OF THE AGM

6.1. The AGM Secretariat is appointed by the Chairperson and consists of two (02) members. The Secretariat is responsible for reporting to the Chairing Panel and the General Meeting of Shareholders and operates under the direction of the Chairing Panel. The expected members of the AGM Secretariat for 2026 are as follows:

No.	Full Name	Position
------------	------------------	-----------------

1	Nguyen Thuy Duong	Head of Secretariat
2	Vu Thi Thu Huyen	Member

6.2. Duties of the AGM Secretariat

- a. Assist the Chairing Panel in verifying shareholder eligibility for the meeting (if necessary).
- b. Support the Chairing Panel in announcing draft documents, resolutions, and conclusions, and distribute official announcements to shareholders when required.
- c. Receive, review, and organize questions and comments from shareholders for the Chairing Panel's decision.
- d. Accurately record all discussions, decisions, and notable points in the AGM minutes.
- e. Draft resolutions on matters approved during the AGM.

ARTICLE 7. SHAREHOLDER ELIGIBILITY VERIFICATION COMMITTEE

7.1. The Shareholder Eligibility Verification Committee consists of two (02) members, including one Head and one Member, appointed by the Chairperson and subject to approval by the General Meeting of Shareholders (AGM). The committee is responsible for reporting to the Chairing Panel and the AGM regarding its duties. The expected members of the Shareholder Eligibility Verification Committee for 2026 are as follows:

STT	Full Name	Position
1	Truong Thi Van	Head of Committee
2	Trinh Thi Huong	Member

7.2. Duties of the Shareholder Eligibility Verification Committee:

- a. The committee is responsible for verifying the eligibility of shareholders and authorized representatives attending the online AGM.
- b. The Head of the Committee shall report to the AGM on the shareholder attendance status. If the number of attending shareholders represents more than 50% of the total voting shares, the first AGM shall be considered valid and may proceed.

ARTICLE 8. VOTE COUNTING COMMITTEE

8.1. The Vote Counting Committee consists of two (02) members, including one Head and one Member, proposed by the Chairperson and subject to approval by the General Meeting of Shareholders (AGM). The expected members of the Vote Counting Committee for 2026 are as follows:

STT	Full Name	Position
1	Doan Xuan Duy	Head of Committee
2	Nguyen Thi Phuong Thao	Member

8.2. Duties of the Vote Counting Committee:

- a. The committee must prepare a vote-counting report and is responsible for reporting to the Chairing Panel and the AGM regarding its duties.
- b. Ensure the accurate determination of voting results via electronic voting at the AGM.
- c. Promptly announce the voting results to the AGM.
- d. Review and report to the AGM any violations of the regulations or complaints regarding the vote-counting process.

ARTICLE 9. DISCUSSION AND SPEAKING AT THE AGM

9.1. Principles;

- a. Discussions shall only take place within the allocated time and must be limited to the topics included in the AGM Agenda.
- b. Shareholders may submit discussion topics or questions using the following methods:
 - Submit questions via the "**Discussion**" section on the Electronic Voting System at <http://fit.ato.vn/> or send an email to congbothongtin@fitgroup.com.vn (before the discussion session begins). *(Valid questions must be submitted from an email address registered in the official shareholder list provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation or an email previously registered with the Company);*
 - The AGM Secretariat will select and arrange shareholder questions in order of submission and forward them to the Chairing Panel for response.

9.2. Response to Shareholder Questions

- a. The Chairperson or a designated representative will address shareholders' questions based on the discussion topics submitted.
- b. If time constraints prevent all questions from being answered during the AGM, the Company will provide responses in writing and/or via email after the meeting.

ARTICLE 10. VOTING PROCEDURES FOR MATTERS AT THE AGM

10.1. Principles:

All matters included in the AGM agenda must be discussed and voted on publicly by the General Meeting of Shareholders (AGM). Shareholders shall exercise their voting rights and election rights via the Electronic Voting System at: <http://fit.ato.vn/>

10.2. Electronic Voting Procedures:

- a. Voting Process
 - Shareholders shall select one of the three voting options: "Agree," "Disagree," or "No Opinion" for each item presented for voting at the AGM, as configured in the Electronic Voting System.
 - Shareholders must confirm their vote, which will then be recorded in the system.
- b. Important Notes on Electronic Voting
 - If a shareholder does not complete all voting items according to the AGM agenda, any remaining unvoted items will be considered as "not voted" by the shareholder.
 - In the event that issues arise outside the published Meeting Agenda, shareholders may vote to supplement such matters. If a shareholder does not cast a vote on any such arising matter, it shall be deemed that the shareholder has abstained from voting on that matter.
 - Shareholders may change their voting results (but may not cancel them), including votes on additional matters arising outside the Meeting Agenda. The online system shall record and count only the final voting results at the time of closing the electronic voting for each voting round as prescribed in this Regulation.

10.3. Voting Schedule.

The electronic voting schedule is defined as follows:

- **Voting Content 01** (Includes: AGM agenda, Regulations on organization and voting procedures, Approval of the Chairing Panel, Secretariat, Shareholder Eligibility Verification

Committee, and Vote Counting Committee) Voting period: From 09:00 AM on April 10, 2026, until the AGM announces the end of voting for Voting Content 01.

- **Voting Content 02** (Includes: Reports and Proposals at the AGM, List of candidates for Independent Board Member and Supervisory Board Member) Voting period: From 09:00 AM on April 10, 2026, until the AGM announces the end of voting for Voting Content 02.
- **Voting Content 03** (Includes: Approval of vote counting results, AGM minutes, and AGM resolutions): Voting period: After the Vote Counting Committee and Secretariat read aloud the full text of the vote counting report, AGM minutes, and AGM resolution, until the AGM announces the end of voting for Voting Content 03.
- Shareholders can access the Electronic Voting System and submit their votes at any time during the designated periods, except in cases of system maintenance or unforeseen circumstances beyond the Company's control. Once the voting period ends, no further votes will be recorded

10.4. Voting Rules

A resolution is passed if it receives approval from more than 50% of the total voting shares present at the AGM. For specific matters as stipulated in Clause 1, Article 21 of the Company's Charter, the resolution must receive at least 65% approval from the total voting shares present at the AGM.

ARTICLE 11. RECORDING OF VOTING RESULTS

The Vote Counting Committee shall verify, consolidate, and report the voting and election results for each item in the AGM agenda. The final voting results shall be announced before the meeting is adjourned.

ARTICLE 12. AGM MINUTES AND RESOLUTIONS

The AGM minutes and resolutions must be read aloud and approved before the meeting is officially closed.

ARTICLE 13. ENFORCEMENT OF THE REGULATIONS

Shareholders attending the AGM must strictly comply with these Regulations on Organization and Voting Procedures. If a shareholder violates these regulations, the Chairing Panel shall review the violation and take appropriate actions in accordance with the Company's Charter and applicable laws.

These Regulations on Organization and Voting Procedures shall take effect immediately upon approval by the General Meeting of Shareholders.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

Nguyen Van Sang

GUIDELINES FOR ONLINE PARTICIPATION AND ELECTRONIC VOTING 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

I. LOGGING INTO THE SYSTEM

Shareholders are requested to access the Electronic Voting System at: <http://fit.ato.vn/> to participate in the AGM. Click on the "LOGIN" button on the main interface screen.



Shareholders must enter their "USERNAME" and "PASSWORD", which are printed in the Invitation Letter sent to them. If a shareholder does not receive the Invitation Letter, please contact the Company to obtain the necessary login information (*Ms. Duong - (84-24) 73094688 / Ext: 211*).

II. VOTING ON AGM MATTERS

After logging in, on the main screen, shareholders should verify their personal information and the AGM progress status. To participate in voting, shareholders must click the "PROCEED" button for each voting session.

For the first four voting items, shareholders may begin voting from 09:00 AM on April 10, 2025.

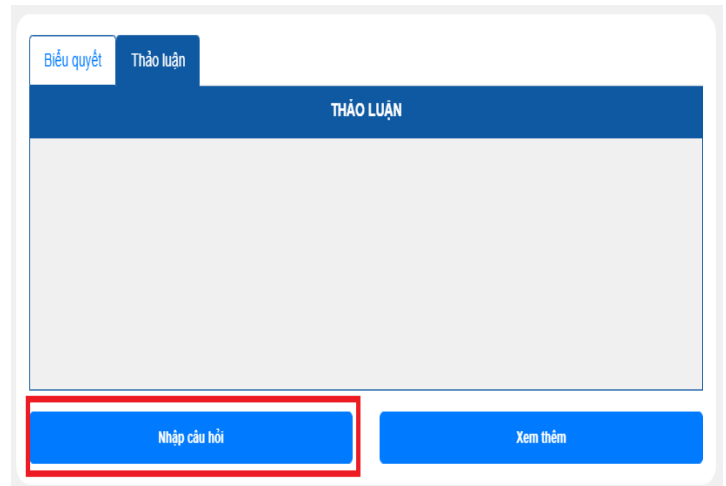
For voting matters, shareholders can select one of the three options: "APPROVE", "DISAPPROVE" or "NO OPINION", then click the designated button:

The system will record and save the voting result.

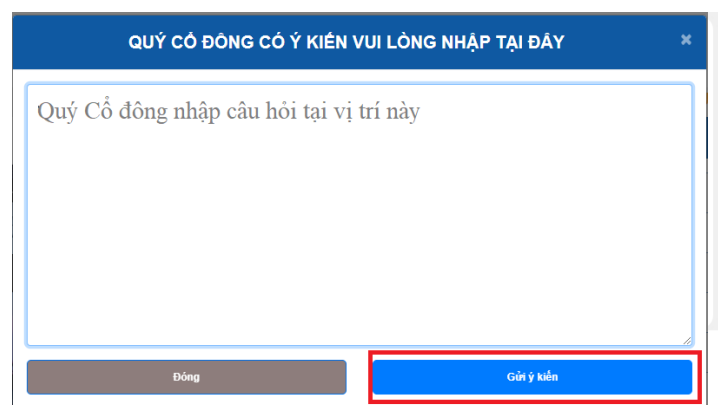
If a shareholder wishes to change their vote (*only possible before the voting deadline announced by the AGM Chairperson*), they can redo the same voting process. The system will record only the latest vote as the final result.

III. DISCUSSION AND SUBMITTING QUESTIONS AT THE AGM:

To submit a question to the Presidium, shareholders should click on the "DISCUSSION" section, then click on "ENTER QUESTION". Please note that discussion questions can only be submitted through this method or via email to: congbothongtin@fitgroup.com.vn (before the discussion session begins). (*Questions will only be considered valid if they are sent from the email registered in the shareholder list provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation or from an email previously registered with the Company*)



After entering the question, shareholders should click on "SUBMIT OPINION" to send it to the Presidium



DRAFT

RESOLUTION

2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 (amended and supplemented 2025) and its amendments, supplements, and guiding regulations;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented 2024) and documents guiding its implementation;
- Pursuant to the Charter of F.I.T Group Joint Stock Company (the "**Company**");
- Pursuant to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/2026/BB-ĐHĐCĐ, dated .../04/2026,

RESOLVES:

Article 1. Approval of the Board of Directors ("**BOD**") Report for 2025 and the 2026 Activity Plan.

Article 2. Approval of the Supervisory Board ("**SB**") Report for 2025 and the 2026 Activity Plan..

Article 3. Approval of the Executive Board Report for 2025 and the 2026 Activity Plan.

Article 4. Approval of the Profit Distribution Plan for 2025 and the Business Plan for 2026, as per Proposal No. 01/2026/TT-ĐHĐCĐ, with the main details as follows:

1. Profit Distribution Plan for 2025

No.	Items	Amount (billion dong)
1	Revenue from sales and service provision	2,109.12
2	Total accounting profit before tax	103.85
3	Profit after corporate income tax	57.55
4	Dividend for 2025	0

Reason for not distributing dividends in 2025: The company is in the investment phase to expand production and business.

2. Business Plan for 2026

Indicators	Year 2026	
	2026 Plan (million dong)	% Increase/Decrease Compared to 2025
Revenue from sales and services	2,490,385	18.08%
Net profit after tax	62,085	7.87%
Net profit after tax / Revenue from sales and services (%)	2.49%	

Article 5: Approval of the 2025 Audited Financial Statements, as presented in Proposal No. 02/2026/TT-ĐHĐCĐ, with the following key figures:

Unit: billion dong

No.	Target	Value
1	Total Assets	8,026.7

2	Liabilities	1,989.2
3	Shareholders' Equity	6,037.5
4	Total Revenue	2,109.1
5	Profit Before Tax	103.8
6	Profit After Tax	57.5
7	Parent Company's Profit After Tax	40

Article 6: Approval of the selection of an audit firm to review the Company's 2026 operations, as presented in Proposal No. 03/2026/TT-DHĐCĐ, with the following main contents:

1. List of audit firms:

- 1.1. AASC Auditing Firm Co., Ltd.
 - 1.2. Moore AISC Auditing and Information Technology Services Co., Ltd.
 - 1.3. A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.
 - 1.4. Vietnam Auditing and Valuation Co., Ltd. (VAE)
 - 1.5. VACO Auditing Co., Ltd.
 - 1.6. UHY Auditing and Consulting Co., Ltd.
 - 1.7. CPA Vietnam Auditing Co., Ltd.
2. The BOD is authorized to select an audit firm from the above list to audit the Company's 2026 operations. Additionally, the CEO is assigned to sign the audit contract and decide on related matters concerning the audit agreement.
3. If the BOD is unable to select an audit firm from the list above, the General Meeting of Shareholders authorizes the BOD to select another firm that ensures the best interests of the Company.

Article 7: Approval of the 2025 remuneration settlement and the 2026 remuneration plan for the Board of Directors (BOD) and the Supervisory Board (SB), as presented in Proposal No. 04/2026/TT-DHĐCĐ, with the following details:

1. 2025 BOD and SB Remuneration Settlement:

No.	Position	Number of Members	Remuneration per Person/Month (VND)	Total Annual Remuneration 2025 (VND)	Total Remuneration Paid in 2025 (VND)
A. BOD Remuneration					
1	Chairman of the BOD	1	10,000,000	120,000,000	120,000,000
2	BOD Members	6	8,000,000	576,000,000	576,000,000
B. SB Remuneration					
1	Head of SB	1	5,000,000	60,000,000	60,000,000
2	SB Members	2	3,000,000	72,000,000	72,000,000
Total				828,000,000	828,000,000

2. 2026 BOD and SB Remuneration Plan

No.	Position	Number of Members	Remuneration per Person/Month (VND)	Total Estimated Remuneration for 2026 (VND)
A. BOD Remuneration				
1	Chairman of the BOD	1	10,000,000	120,000,000
2	BOD Members	6	8,000,000	576,000,000
B. SB Remuneration				
1	Head of SB	1	5,000,000	60,000,000
2	SB Members	2	3,000,000	72,000,000
Total				828,000,000

Article 8: Approval of revenue-generating and expense-incurring contracts between the Company and related parties, as well as other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders, as presented in Proposal No. 05/2026/TT-ĐHĐCĐ.

Article 9: Approval of the amendments to the Company’s Charter in accordance with Proposal No. 06/2026/TT-ĐHĐCĐ, specifically:

1. Amendment to Article 2 to update the Company’s head office address in accordance with changes in administrative boundaries.

Updated address: 5th Floor, Times Tower - HACCI Complex Building, No. 35 Le Van Luong Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi City, Vietnam.

2. Amendment to Article 4 to update certain business lines of the Company in accordance with Decision No. 36/2025/QĐ-TTg dated September 29, 2025 of the Prime Minister on the promulgation of the Vietnam Standard Industrial Classification, specifically:

No.	Registered business lines subject to removal/update under new regulations		After update/amendment based on registered business lines	
	Code	Name	Code	Name
1.	7020 (Primary)	Management consultancy activities <i>Details: Corporate governance consulting; strategy consulting; market development consulting; human resources development consulting (excluding financial, accounting and legal consulting)</i>	7020 (Primary)	Business management consultancy and other management consultancy activities <i>Details: Corporate governance consulting; strategy consulting; market development consulting; human resources development consulting (excluding financial, accounting and legal consulting)</i>
2.	9329	Other amusement and recreation activities not elsewhere classified <i>Details: Recreational services: parachuting, boat racing, land-based and water-based sports</i>	9329	Other amusement and recreation activities <i>Details: Recreational services: parachuting, boat racing, land-based and water-based sports</i>
3.	5510	Short-term accommodation services <i>Details: Hotel, restaurant, eco-tourism services, and entertainment services (excluding karaoke, discotheques, bars)</i>	5510	Hotels and similar accommodation
			5520	Other short-term accommodation services
4.	4663	Wholesale of construction materials and other installation supplies <i>Details: Wholesale of cement, bricks, tiles, stones, sand, gravel, construction glass, ceramic tiles and sanitary equipment</i>	4673	Wholesale of construction materials and other installation supplies <i>Details: Wholesale of cement, bricks, tiles, stones, sand, gravel, construction glass, ceramic tiles and sanitary equipment</i>
5.	7990	Reservation services and other related services supporting tourism promotion and organization	7990	Other tourism-related activities <i>Details: Reservation services and other related services supporting tourism promotion and organization</i>
			7911	Travel agency activities <i>Details: Reservation services and other related services supporting tourism promotion and organization</i>
6.	4631	Wholesale of rice, wheat, other cereals and flour <i>Details: Wholesale of rice</i>	4631	Wholesale of rice, wheat, other cereal products and flour <i>Details: Wholesale of rice</i>
7.	6499	Other financial service activities not elsewhere classified (except insurance and social security)	6499	Other financial service activities not elsewhere classified (except insurance and pension funding)

		<i>Details: Debt trading; debt trading consultancy; debt brokerage (excluding debt collection services)</i>		<i>Details: Debt trading; debt trading consultancy; debt brokerage (excluding debt collection services)</i>
8.	6820	Real estate consultancy, brokerage, auction and land use rights auction <i>Details: Real estate brokerage; real estate valuation; real estate trading floor services; real estate consultancy; real estate advertising; real estate management (for conditional business lines, the Company shall operate only upon satisfying all legal requirements)</i>	6821	Intermediation services for real estate activities <i>Details: Real estate brokerage; real estate valuation; real estate trading floor services; real estate consultancy; real estate advertising; real estate management (for conditional business lines, the Company shall operate only upon satisfying all legal requirements)</i>
9.	4669	Other specialized wholesale not elsewhere classified <i>Details: Wholesale of fertilizers and other agricultural chemicals (excluding prohibited items); wholesale of other chemicals (excluding prohibited items); wholesale of primary plastics; wholesale of rubber (for conditional business lines, the Company shall operate only upon satisfying all legal requirements)</i>	4679	Other specialized wholesale not elsewhere classified <i>Details: Wholesale of fertilizers and other agricultural chemicals (excluding prohibited items); wholesale of other chemicals (excluding prohibited items); wholesale of primary plastics; wholesale of rubber (for conditional business lines, the Company shall operate only upon satisfying all legal requirements)</i>

Details of the amended business lines may, in practice, be subject to change depending on the requirements of the competent state authorities.

3. To amend certain other provisions of the Company’s Charter to ensure compliance with Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025, amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises 2020, specifically:

Amending Clauses 1 and 2 of Article 21 of the Company Charter:

*“1. Resolutions on the following matters shall be passed if approved by shareholders representing **65% or more of the total voting rights of all shareholders attending and voting at the meeting**, except as provided in Clauses 3, 4 and 6, Article 148 of the Law on Enterprises:*

- a. Types of shares and total number of shares of each type;*
- b. Changes in business lines and sectors;*
- c. Changes in the organizational and management structure of the Company;*
- d. Investment projects or sale of assets with a value of 35% or more of the total assets as recorded in the most recent financial statements of the Company, unless the Charter stipulates a different ratio or value;*
- e. Reorganization or dissolution of the Company.*

*2. Other resolutions shall be passed if approved by shareholders holding **more than 50% of the total voting rights of all shareholders attending and voting at the meeting**, except for the cases specified in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4 and 6, Article 148 of the Law on Enterprises.”*

4. To assign and authorize the General Director – the legal representative of the Company – to draft, finalize and sign for promulgation the full text of the Company’s Charter, and to carry out procedures for updating/amending enterprise registration contents with the competent state authorities in accordance with the matters set out in Sections 1 and 2 above and in compliance with applicable laws. Upon completion of the relevant administrative procedures and issuance of the amended Charter, the General Director shall be responsible for disclosing the full text of the Charter in accordance with regulations.

Article 10: The General Meeting of Shareholders assigns the BOD and the CEO of the Company to be responsible for monitoring, supervising, and organizing the implementation of this Resolution in compliance with the law and the Company's Charter.

The General Meeting of Shareholders assigns the Supervisory Board to oversee and inspect the activities of the BOD and the CEO in executing this Resolution in accordance with the law and the Company's Charter.

The BOD, Supervisory Board, CEO, Departments, Divisions, Units, and related individuals within the Company are responsible for enforcing this Resolution.

Article 11. This Resolution takes effect from the date of signing. This Resolution was fully approved by the General Meeting of Shareholders at the 2026 Annual General Meeting.

Recipients:

- Website and Public Disclosure;
- Archived: BOD Secretariat, Office.

**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

Nguyen Van Sang

LETTER OF AUTHORIZATION ⁽¹⁾

**TO ATTEND THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
OF F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY**

**To: THE BOARD OF DIRECTORS
OF F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY**

Name of Shareholder:

ID Card (Passport/Business registration) number: issued on / / at

Securities transaction code (for foreign shareholders):

Owned: shares. *In words:*

By this power of attorney, I hereby authorize:

Mr. (Ms.)

ID Card/Passport number: issued on / / at

or:

- Mr. **Nguyen Van Sang** – Chairman of the Board of Directors
- Ms. **Nguyen Thi Minh Nguyet** – Vice Chairperson of the Board of Directors
- Ms. **Vu Thi Minh Hoai** – Member of the Board of Directors and General Director

Mr./Ms. is the representative authorized to attend and vote on my behalf at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of F.I.T Group Joint Stock Company, as a representative for all shares I own.

The representative is authorized to represent me and decide on all issues validly raised at the General Meeting. The representative agrees to the above authorization and signs the approving below and shall be legally responsible for the implementation of this authorization.

This authorization is only valid during the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of F.I.T Group Joint Stock Company.

....., *date* *month* *year* 2026

AUTHORIZED PARTY

(Sign and print full name)

THE MANDATOR

(Sign and print full name, stamp (if any))

VOTING FORM
THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Name of Shareholder:

ID Card (Passport/Business registration) number:

Number of shares owned and represented:

No	Contents	Agree	Disagree	No opinion
1	Approving of the Board of Directors' 2025 Operational Report and 2026 Operational Plan	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Approving of the Supervisory Board's 2025 Operational Report and 2026 Operational Plan	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Approving of the Board of Directors' 2025 Operational Report and 2025 Operational Plan	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Approving the Proposal No. 01/2026/TT-ĐHĐCĐ on the 2025 Profit Distribution Plan and the 2026 Business Plan	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Approving the Proposal No. 02/2026/TT-ĐHĐCĐ on the 2025 Audited Financial Statements	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Approving the Proposal No. 03/2026/TT-ĐHĐCĐ on the selection of an auditing company for 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Approving the Proposal No. 04/2026/TT-ĐHĐCĐ on the settlement of 2025 remuneration and 2026 remuneration plan for members of the Board of Directors and the Supervisory Board	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Approving the Proposal No. 05/2026/TT-ĐHĐCĐ on the Approving of Contracts generating revenue and expenses between the Company and related parties and other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9	Approving the Proposal No. 06/2026/TT-ĐHĐCĐ on the amendments to the Company Charter	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Instructions: Shareholders vote by marking “X” on ONE of the following options: **Agree, Disagree, No opinion** for each voting content.

....., *date ... month year 2026*
SHAREHOLDER/
AUTHORIZED REPRESENTATIVE OF
SHAREHOLDER
(sign, print your full name)